**Ngày soạn:**

**Ngày giảng:**

**Phần một:**

**KHÁI QUÁT LỊCH SỬ THẾ GIỚI TRUNG ĐẠI**

**Tiết 1- Bài 1**

**SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI PHONG KIẾN Ở**

**CHÂU ÂU <THỜI SƠ - TRUNG KÌ TRUNG ĐẠI>**

**A- Mục tiêu bài dạy:**

1.Kiến thức

- Quá trình hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu, cơ cấu xã hội bao gồm 2 giai cấp cơ bản < lãnh chúa và nông nô>.

- Hiểu khái niệm lãnh địa phong kiến và đặc trưng của nền kinh tế lãnh địa.

- Kinh tế trong thành thị khác với kinh tế lãnh địa ra sao?

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài học:

- Biết sử dụng bản đồ Châu Âu để xác định vị trí các quốc gia phong kiến

- Biết tận dụng phương pháp so sánh đối chiếu để thấy rõ sự chuyển biến từ xã hội CHNL sang xã hội phong kiến.

3.Thái độ:

- Thông qua những sự kiện cụ thể bồi dưỡng nt cho học sinh về sự phát triển hợp quy luật của xã hội loài người từ CHNL sang xã hội phong kiến.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**B-Chuẩn bị của giáo viên và HS:**

1. Giáo viên

- Chuẩn bị bản đồ châu Âu thời phong kiến, một số tranh mô tả hoạt động trong thành thị trung đại, những tư liệu đề cập đến chế độ chính trị, kinh tế, xã hội trong các lãnh địa phong kiến.

2. Học sinh

-Trả lời các câu hỏi trong sgk

**C- Phương pháp:**

- Phương pháp: thuyết trình, phân tích, vấn đáp, thảo luận.

- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời, trình bày 1’, chia nhóm.

**D- Tiến trình bài dạy – Giáo dục**

1. Ổn định: KTSS: 7b1

7b2

2. Kiểm tra bài cũ:

- Kiểm tra phần chuẩn bị, sách vở của hs.

3. Giảng bài mới:

\* Giới thiệu bài: Vào cuối TK thứ V, trước sự tan rã của các quốc gia cổ đại phương Tây, hàng loạt các vương quốc mới được hình thành ở châu Âu như Anh, Pháp, Tây Ban Nha, ý... Để hiểu được sự hình thành xã hội phong kiến châu Âu , đặc trưng cơ bản của lãnh địa PK, sự ra đời, hoạt động của thành thị trung đại, chúng ta cùng tìm hiểu ND bài học hôm nay.

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 1: (10’)**  *- Mục tiêu: HS hiểu rõ sự hình thành xã hội phong kiến ở Châu Âu*  *- Phương pháp: vấn đáp, thuyết trình, phân tích.*  *- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời.*  H: nghiên cứu sgk phần 1.  - ***GV sử dụng bản đồ*** xác định cho HS rõ các nước có chế độ PK ra đời sớm.  - ***HS quan sát bản đồ.***  ? Em hãy nêu tên một số vương quốc mới?  HS: Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Ý…  ***GV nêu những ý cơ bản*** : Xã hội có sự thay đổi, bộ máy NN của người Rô-ma sụp đổ, ruộng đất của chủ nô đã được chia cho quí tộc, nông dân công xã đã tạo nên những tầng lớp mới.  ? Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ tầng lớp nào của xã hội cổ đại?  HS: Các quí tộc, tướng lĩnh quân đội được cấp nhiều ruộng đất, họ trở nên giàu có, có nhiều quyền thế.  ? Nông nô được hình thành từ tầng lớp nào?  HS: Nô lệ, nông dân công xã, bị mất ruộng đất sống phụ thuộc lãnh chúa phong kiến.  ? Quan hệ giữa lãnh chúa phong kiến và nông nô như thế nào?  HS: Nông nô phụ thuộc vào lãnh chúa phong kiến  🡪 xã hội phong kiến châu Âu được hình thành.  - ***Liên hệ thực tế, giáo dục HS:*** ngày nay chúng tasống trong một xã hội công bằng - xã hộiCN, không có cảnh nguời bóc lột người…  G:S¬ kÕt chuyÓn ý.  **\* Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  ....................................................................  **Hoạt động 2: (**15’)  *- Mục tiêu: HS hiểu thế nào là lãnh địa phong kiến*  *- Phương pháp: vấn đáp, thuyết trình, phân tích, thảo luận.*  *- Kĩ thuật: động não, chia nhóm, trình bày 1’*  G:Giảng theo sgk.  H: Quan sát ở trong lãnh địa... thu tô thuế-> hết.  ? Em hiểu thế nào là lãnh địa phong kiến?  HS: Là vùng đất đai rộng lớn do quí tộc làm chủ…  Hướng dẫn HS quan sát H1 trang 4  ? Em hãy quan sát và miêu tả nhận xét lãnh địa phong kiến?  HS: Có tường cao, hào sâu, đồ sộ, kiên cố, như là một xã hội thu nhỏ  ***GV giảng mở rộng các khái niệm:***  + *Lãnh địa*: là một khu đất rộng lớn, đứng đầu là một lãnh chúa, có quyền hành trong lãnh địa đó, mỗi lãnh chúa có quyền lực như một ông vua. Vua thực chất là một lãnh chúa lớn 🡪 xã hội phong kiến phân quyền.  + *Lãnh chúa*: người đứng đầu cai quản lãnh địa.  + *Nông nô*: thành phần cư dân cơ bản bị thống trị ở lãnh địa.  ? Đời sống trong lãnh địa ra sao?  HS: Lãnh chúa sống xa hoa đầy đủ, thường tổ chức tiệc tùng, không phải lao động, nông nô sống cực khổ, đói nghèo bị đối xử rất tàn nhẫn.  - ***Chia nhóm cho HS thảo luận***:  “ Em hãy nêu những mâu thuẫn giữa tầng lớp lãnh chúa và giai cấp nông nô? ”  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt ý.  - ***Lưu ý thêm cho HS***: nền kinh tế trong lãnh địa mang tính chất tự cấp tự túc, không chỉ độc lập về kinh tế mà còn cả về chính trị, luật pháp, quân sự.  G:S¬ kÕt chuyÓn ý.  **\* Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  ....................................................................  **Hoạt động 3:** (10’)  *- Mục tiêu: HS hiểu Sự xuất hiện các thành thị trung đại*  *- PP: vấn đáp, phân tích, thảo luận*  *- KT: động não, KT trình bày 1’, chia nhóm*  GV: Lãnh địa là đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong xã hội phong kiến phân quyền ở châu Âu.  ***HS dựa vào SGK giải thích***  ? Thế nào là Nhà nước phong kiến phân quyền?  HS: Chế độ phong kiến mà trong đó nhà vua chỉ có danh mà không có thực quyền cai trị toàn quốc, quyền lực bị phân tán trong tay các lãnh chúa ở các địa phương.  ***Gọi HS đọc đoạn chữ nhỏ SGK/4***  ? Nguyên nhân xuất hiện thành thị trung đại?  HS: Do hàng hoá xuất hiện ngày càng nhiều, nhu cầu trao đổi, lập ra các thành thị.  ? Những ai sống trong thành thị, họ làm nghề gì?  HS: Thợ thủ công, thương nhân, họ sản xuất buôn bán, trao đổi hàng hoá với nhau.  ***Hướng dẫn H2/ SGK 5***  ? Em hãy miêu tả cảnh hội chợ ở Đức?  HS: Khung cảnh sôi động của việc buôn bán chứng tỏ nền kinh tế hàng hoá đang phát triển, bên cạnh hội chợ là lâu đài, nhà thờ với kiến trúc hiện đại, độc đáo.  ***GV nhấn mạnh***: thành thị không chỉ là trung tâm kinh tế mà còn là trung tâm văn hoá, không khí dân chủ cũng thể hiện qua việc giao lưu hàng hoá.  - ***Thảo luận cặp***:  ? Em hãy so sánh nền kinh tế trong lãnh địa với thành thị?  HS: Nền kinh tế trong các thành thị là thủ công nghiệp, thương nghiệp, có sự trao đổi, giao lưu.  Nền kinh tế trong lãnh địa là nông nghiệp tự cấp, tự túc.  ? Thành thị ra đời có ý nghĩa gì?  HS: Thúc đẩy sản xuất và buôn bán phát triển.  ***GV***: Thành thị là hình ảnh tương phản của lãnh địa, sự phát triển của kinh tế hàng hoá là một nhân tố dẫn đến sự suy vong của xã hội phong kiến.  **\* Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  .................................................................... | **1. Sù h×nh thµnh x· héi phong kiÕn ë Ch©u ¢u**  - Cuối thế kỉ V, người Giec-man xâm chiếm, tiêu diệt các quốc gia cổ đại phương Tây, đã lập nên nhiều vương quốc mới.  - Trên lãnh thổ của Rô-ma, người Giecman đã:  + Chiếm ruộng đất của chủ nô.  + Phong tước vị cho các tướng lĩnh, quý tộc.  - Xã hội có nhiều biến đổi tạo nên những tầng lớp mới.  + Lãnh chúa phong kiến: giàu có, có quyền thế.  + Nông nô: nghèo khổ, phụ thuộc vào lãnh chúa.  🡪 Xã hội phong kiến châu Âu được hình thành.  **2. L·nh ®Þa phong kiÕn**  - Lãnh địa là vùng đất đai rộng lớn do lãnh chúa làm chủ.  - Tổ chức và hoạt động của lãnh địa:  + Lãnh địa bao gồm đất đai, dinh thự, kho tàng...  + Nông nô nhận đất canh tác và nộp tô thuế.  + Lãnh chúa sống xa hoa không phải lao động.  🡪 Là đơn vị kinh tế, chính trị độc lập mang tính tự cung, tự cấp đóng kín.  **3. Sù xuÊt hiÖn c¸c thµnh thÞ trung ®¹i**  - Nguyên nhân ra đời:  + Thời kì phong kiến phân quyền: các lãnh địa đều đóng kín, không có buôn bán trao đổi bên ngoài.  + Từ cuối thế kỉ XI do sản xuất phát triển, hàng hoá làm ra ngày càng nhiều được buôn bán trao đổi.  + Hình thành thị trấn, phát triển thành thành phố.  🡪 Thành thị trung đại ra đời.  - Hoạt động của thành thị: cư dân chủ yếu là thợ thủ công, thương nhân, họ lập ra phường hội, thương hội.  - Vai trò: thúc đẩy xã hội phong kiến phát triển. |

4. Củng cố:(2’)

- Giáo viên củng cố kiến thức toàn bài.

? Xã hội phong kiến châu Âu được hình thành như thế nào?

? Nền kinh tế lãnh địa và kinh tế thành thị có gì khác nhau?

G:Nhấn mạnh: xã hội phong kiến châu Âu ra đời là hợp quy luật.

- Đặc trưng cơ bản của lãnh địa phong kiến là đơn vị chính trị, kinh tế độc quyền, tự cấp, tự túc đây là biểu hiện của sự phân quyênc châu Âu khác với xã hội phong kiến tập quyền phương đông.

- Sự xuất hiện thành thị là yếu tố cơ bản thúc đẩy xã hội phong kiến, kinh tế hàng hoá phát triển đồng thời là nguyên nhân làm cho xã hội phong kiến suy vong.

5. Hướng dẫn học bài cũ và chuẩn bị bài mới: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước bài 2 SGK

- Sưu tầm lịch sử thế giới trung đại.

**Ngày soạn:**

**Ngày giảng:**

**Tiết 2- Bài 2**

**SỰ SUY VONG CỦA CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN VÀ**

**SỰ HÌNH THÀNH CHỦ NGHĨA TƯ BẢN Ở CHÂU ÂU**

**A- Mục tiêu bài học**

1.Kiến thức.

- Nguyên nhân và hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí như là một trong những yếu tố cơ bản tạo tiền đề cho sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

- Quá trình hình thành sản xuất tư bản chủ nghĩa trong lòng xã hội phong kiến châu Âu.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy

- Bồi dưỡng kĩ năng quan sát bản đồ, chỉ được các hướng đi trên biển của các nhà thám hiểm trong các cuộc phát kiến địa lí.

- Biết khai thác tranh ảnh lịch sử.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ, lắng nghe tích cực, giao tiếp

3.Thái độ

- H: Thấy được tính tất yếu, tính quy luật của quá trình phát triển từ xã hội phong kiến lên xã hội tư bản chủ nghĩa ở châu Âu.

- Mở rộng thị trường, giao lưu buôn bán giữa các nước là tất yếu.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**B- Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Giáo viên

- Bản đồ thế giới.

- Tranh ảnh về các nhà phát kiến địa lí tàu, thuyền...

- Sưu tầm các câu chuyện về các cuộc phát kiến địa lí.

2. Học sinh

-Trả lời các câu hỏi trong sgk

**C-Phương pháp:**

- Phương pháp: thuyết trình, vấn đáp, phân tích, thảo luận.

- KT động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, trình bày 1’, sơ đồ tư duy.

**D-Tiến trình dạy học - Giáo dục**

1.Ổn định lớp.

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ (4’)

? Xã hội phong kiến Châu Âu hình thành như thế nào?

- Đặc điểm nền kinh tế lãnh địa?

? Vì sao thành thị trung đại lại xuất hiện?

- Nền kinh tế lãnh địa có gì khác nền kinh tế thành thị?

3.Bài mới.

\* Giới thiệu bài: ( 1’) - Phương pháp thuyết trình.

Sang thế kỉ XV nền kinh tế hàng hoá phát triển mạnh, họ cần tiêu thụ hàng hoá và mua nguyên liệu nhưng những con đường lục địa đã bị độc chiếm, vì vậy người phương Tây đã tiến hành các cuộc phát kiến địa lí bằng đường biển, thị trường mở rộng, kinh tế hàng hoá phát triển đã phá vỡ chế độ phong kiến hình thành xã hội tư bản châu Âu...

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 1: (20’)**  *- Mục tiêu: Tìm hiểu những cuộc phát kiến về địa lý.*  *- Phương pháp: vấn đáp, phân tích*  *- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời*  G:Sơ lược sgk.  ? Phát kiến địa lí là gì?  Cuộc hành trình đi tìm đường mới sang phương Đông của thương nhân châu Âu để tìm vàng ngọc, hồ tiêu (vì con đường giao lưu buôn bán qua Tây Á, Địa Trung Hải bị người Ả Rập chiếm).  ? Vì sao lại có những cuộc phát kiến địa lí (nguyên nhân) ?  ? Các cuộc phát kiến địa lí được thực hiện nhờ có điều kiện nào?  - Khoa học phát triển, đóng tàu lớn, có la bàn...  H:Quan sát H3, H4 sgk  ? Em hãy mô tả con tàu Ca-ra-ven & C.Cô-lôm-bô?  HS: Loại tàu có bánh lái, 3 buồm và nhiều bẻ chèo, các nhà thám hiểm đã dùng tàu này để vượt đại dương đến các châu lục.  ? Em hãy kể tên các cuộc phát kiến địa lí lớn và nêu sơ lược về các cuộc hành trình đó trên bản đồ.  ? Hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí đó là gì?  ? Ý nghĩa của các cuộc phát kiến địa lí.  G: Như vậy các cuộc phát kiến địa lí đã đem lại một nguồn lợi nhuận khổng lồ cho giai cấp tư sản châu Âu và thúc đẩy quá trình tích luỹ tư bản nguyên thuỷ làm cho chế độ phong kiến suy vong, tạo điều kiện cho tư bản chủ nghĩa ra đời phát triển.  G: Các cuộc phát kiến địa lí đã làm cho việc giao lưu kinh tế hàng hoá, văn hoá được đẩy mạnh quá trình tích luỹ tư bản nguyên thuỷ hình thành, đó là quá trình tạo ra vốn và người làm thuê.  **\* Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  **Hoạt động 2: (15’)**  *- Mục tiêu:**Tìm hiểu về sự hình thành chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.*  *- Phương pháp: vấn đáp, phân tích, thảo luụân*  *- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, trình bày 1’.*    ***GV***: sau các cuộc phát kiến địa lí quá trình tích luỹ nguyên thuỷ tư bản được hình thành. Đó là quá trình tạo ra một số vốn đầu tiên và những người lao động làm thuê.  ? Các quí tộc và thương nhân đã làm gì để có nguồn vốn và nguồn lao động làm thuê?  HS: Họ đã cướp tài nguyên của các thuộc địa, buôn bán nô lệ da đen, đuổi nông nô...  ***GV phân tích thêm*** về hậu quả của quá trình này về các mặt: kinh tế, chính trị, xã hội.  ? Nhờ có nguồn vốn và nhân công, quí tộc và thương nhân châu Âu đã làm gì?  HS: Lập xưởng sản xuất, lập công ty thương mại, đồn điền rộng lớn...  - ***Thảo luận cặp***: (2’)  ? Giai cấp tư sản và vô sản được hình thành từ tầng lớp nào?  HS: - Tư sản bao gồm quí tộc, thương nhân, chủ đồn điền.  - Vô sản gồm những người lao động làm thuê bị bóc lột thậm tệ.  ? Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩađược hình thành như thế nào?  HS: Tư sản bóc lột kiệt quệ vô sản.  - ***Liên hệ giáo dục HS:*** nhờ những cuộc phát kiến địa lý mà quá trình tích lũy tư bản đã được hình thành, hình thức kinh doanh tư bản chủ nghĩa ra đời. Đó là sự tiến bộ của nền sản xuất so với dưới chế độ phong kiến. Kinh tế xã hội Tây Âu có sự biến đổi nhưng nó cũng có phần hạn chế là những người lao động làm thuê bị bóc lột thậm tệ...  - ***GV nhấn mạnh***: nền sản xuất mới tư bản chủ nghĩa ra đời ngay trong lòng xã hội phong kiến.  **\* Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  .................................................................... | **1.Nh÷ng cuéc ph¸t kiÕn lín vÒ ®Þa lÝ.**  \* Nguyên nhân:  - Do sản xuất phát triển cần nguyên liệu thị trường.  \* Điều kiện:  - Những tiến bộ về kĩ thuật hàng hải: la bàn, kĩ thuật đóng tàu... là ĐK để thực hiện các cuộc phát kiến địa lí  \* Các cuộc phát kiến địa lí tiêu biểu:  + 1487 Bắc-tơ-mi Đi-a-xơ đi vòng qua cực Nam châu Phi.  + 1498 Va-xcô đơ Ga-ma đến Ấn Độ.  + 1492 Crít-xtốp Cô-lôm-bô tìm ra Châu Mĩ.  + 1519-1522 Ma-gien-lăng đi vòng quanh trái đất.  \* Kết quả:  + Tìm ra những con đường nối liền châu lục.  + Đem lại món lợi khổng lồ cho giai cấp tư sản.  + Đặt cơ sở mở rộng thị trường.  \* Ý nghĩa:  + Đem lại những kiến thức về thiên văn, địa lí, hàng hải, kích thích khoa học phát triển.  + Mở rộng và thúc đẩy thương mại.  + Tạo nên quá trình tích luỹ tư bản cho tư sản châu Âu.  ->Làm cho chế độ phong kiến suy yếu tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.  **2. Sù h×nh thµnh chñ nghÜa t­ b¶n ë ch©u ¢u.**  - Sự ra đời của giai cấp tư sản: quý tộc và thương nhân trở nên giàu có nhờ cướp bóc của cải và tài nguyên ở các nước thuộc địa. Họ mở rộng sản xuất, bóc lột sức lao động người làm thuê.  - Giai cấp vô sản: những người nông nô bị tước đoạt ruộng đất, buộc phải vào làm việc trong các xí nghiệp của tư sản.  🡪 Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa đã được hình thành. |

4. Củng cố: (2’)

G: Hệ thống kiến thức toàn bài.

? Vẽ Sơ đồ tư duy cho nội dung bài học?

1847 Đi-a-xơ vòng cực Nam c. Phi

1498 Va-xcô đơ Ga-ma đến Ấn

1492 Cô-lôm-bô tìm ra c. Mĩ

Các cuộc phát kiến địa lí

Sự suy vong của CĐPK & sự hình thành CNTB c. Âu

1519-1522 Ma-gien-lăng vòng TĐ

g/c tư sản

sự hình thành CNTB

g/c vô sản

5. Hướng dẫn học bài cũ và chuẩn bị bài mới: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước bài 3 SGK & nghiên cứu câu hỏi SGK

***Ngày 21 /8/ 2017, TTCM duyệt***

.................................

.................................

Nguyễn Thị Lanh

---------------\*\*\*----------------

**Ngµy so¹n: 27/8/2017**

**Ngµy gi¶ng: 7B2: 30/8/2017**

**7B1: 31/8/2017** **TiÕt 3- Bµi 3**

**Cuéc ®Êu tranh cña giai cÊp t­ s¶n**

**chèng phong kiÕn thêi hËu k× trung ®¹i ë Ch©u ¢u**

**A- Mục tiêu bài học:**

1.Kiến thức:

- Nguyên nhân xuất hiện và nội dung tư tưởng của phong trào văn hoá phục hưng.

- Nguyên nhân dẫn đến phong trào cải cách tôn giáo và những tác động trực tiếp của phong trào này đến xã hội phong kiến Châu Âu lúc bấy giờ.

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài học:

- Biết cách phân tích cơ cấu giai cấp để chỉ ra những mâu thuẫn xã hội tư đó thấy được nguyên nhân sâu xa của cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản chống chế độ phong kiến.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ, lắng nghe tích cực, giao tiếp, tư duy sáng tạo.

3.Thái độ:

- Tiếp tục bồi dưỡng cho học sinh nhận thức về sự phát triển hợp quy luật của xã hội loài người, về vai trò của giai cấp tư sản đồng thời qua bài này giúp học sinh thấy được loài người đang đứng trước một bước ngoặt lớn, sự sụp đổ của chế độ phong kiến một chế độ độc đoán, lạc hậu lỗi thời.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**B-Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Giáo viên

- Chuẩn bị bản đồ thế giới và bản đồ châu Âu.

- Tranh ảnh về thời kì văn hoá Phục hưng.

2. Học sinh

- Trả lời các câu hỏi trong sgk

**C- Phương pháp:**

- PP nêu vấn đề, phát vấn, phân tích, thảo luận nhóm.

- KT động não, chia nhóm, hỏi và trả lời, Trình bày 1’

**D- Tiến trình bài dạy- Giáo dục**

1. Ổn định:

2. Kiểm tra bài cũ. (5’)

(?) Các cuộc phát kiến địa lí đã tác động như thế nào đến xã hội châu Âu?

(?) Quan hệ sản xuất châu Âu được hình thành như thế nào?

3. Bài mới: ( PP nêu vấn đề )

\* Giới thiệu bài: Sau cuộc phát kiến địa lí giai cấp tư sản đã tìm ra những vùng đất mới giàu có, thị trường buôn bán mở rộng, tích luỹ nguồn vốn khổng lồ, họ có tiềm lực kinh tế lớn lao song họ không có địa vị và quyền lợi về chính trị, về giai cấp. Vì giai cấp phong kiến là vật cản trở trên con đường đi lên của họ cho nên giai cấp tư sản đã tiến hành các cuộc chiến tranh chống phong kiến trên các lĩnh vực, vậy cuộc đấu tranh diễn ra như thế nào? Bài học hôm nay các em sẽ tìm hiểu...

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Hoạt động 1: (18’)**  *- Mục tiêu:**Tìm hiểu phong trào văn hoá phục hưng (thế kỉ XIV-XVII)*  *- Phương pháp phát vấn, phân tích, thảo luận nhóm.*  *- KT động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, trình bày 1’.*  H:Quan sát sgk.  G: Sơ lược về sự ra đời chế độ phong kiến.  ? Chế độ phong kiến ở châu Âu tồn tại bao lâu?  <Thế kỉ V- XV- 10 thế kỉ 1000 năm>.  - Đến thế kỉ XV giai cấp tư sản châu Âu ra đời đại diện cho một phương thức sản xuất mới tiến bộ, giàu có, có vốn song không có quyền lợi về chính trị và địa vị xã hội. Họ bị chế độ phong kiến đóng gim, ràng buộc, họ muốn tự do kinh doanh-> đấu tranh.  ? Vì sao giai cấp tư sản đấu tranh chống giai cấp quý tộc phong kiến.  - ***Thảo luận theo bàn***:  ? Em hiểu thế nào là văn hóa Phục hưng ?  HS: - Là khôi phục lại nền văn hoá Hylạp Rô Ma cổ đại sáng tạo văn hoá giai cấp tư sản.  ? Tại sao giai cấp tư sản lại chọn văn hoá làm cuộc mở đầu cho phương thức đấu tranh chống phong kiến?  - Giai cấp tư sản đấu tranh chống phong kiến trên nhiều lĩnh vực, bắt đầu là lĩnh vực văn hoá. Những giá trị văn hoá cổ đại là tinh hoa nhân loại, việc khôi phục nó sẽ tập hợp được đông đảo lực lượng chống lại chế độ phong kiến.  ? Em hãy kể tên các nhà văn hoá khoa học tiêu biểu mà em biết.  + Ph.Ra-bơ-le là nhà văn, nhà y học  + Đê-các-tơ nhà toán học, nhà triết học  + U.Sếch -Xpia-nhà soạn kịch vĩ đại  +Cô-péc-ních<1473-1543>chứng minh quả đất quay xung quanh trục của nó**-**học thuyết này thực sự là một cuộc cách mạng khoa học  + Lê-ô-na Đơ Vanh-xi <1452-1519> - danh hoạ người Ý  ? Theo em thành tựu nổi bật của phong trào văn hoá Phục hưng là gì ?  - Khoa học- kĩ thuật tiến bộ vượt bậc, văn hoá phong phú, thành công trong lĩnh vực nghệ thuật-> có giá trị đến ngày nay  - ***Chia nhóm cho HS thảo luận***:  + Qua các tác phẩm của mình, các tác giả thời Phục hưng muốn nói lên điều gì?  + Em hãy nêu nhận xét của mình đối với phong trào Văn hóa Phục hưng?  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - ***GV nhận xét, chốt ý***:  + Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội.  + Đề cao giá trị con người.  + Mở đường cho sự phát triển của văn hoá nhân loại.  🡪 Có vai trò tích cực.  ? Vai trò tích cực của phong trào thể hiện ra sao?  HS: Phát động phong trào quần chúng đấu tranh chống lại xã hội phong kiến...  🡪 Giáo dục HS về các thành tựu to lớn về phong trào Văn hóa Phục hưng, luôn có ý thức trong việc bảo vệ các di sản văn hóa, có óc thẩm mĩ, rèn thói quen chiêm ngưỡng và sưu tầm các tác phẩm hội họa nổi tiếng trong thời kì này.  **Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  **Hoạt động 2: (17’)**  *- Mục tiêu:**Tìm hiểu về phong trào cải cách tôn giáo*  *- Phương pháp phát vấn, phân tích*  *- KT động não, hỏi và trả lời.*  ? Nguyên nhân nào dẫn đến phong trào Cải cách tôn giáo?  HS: Giáo hội tăng cường bóc lột nhân dân, cản trở sự phát triển của giai cấp tư sản đang lên.  ? Nội dung tư tưởng cải cách của Luthơ?  HS: Phủ nhận vai trò của giáo hội, bãi bõ lễ nghi phiền toái...  ? Giáo phái cải cách ra đời có tên gọi là gì?  HS: Đạo Tin lành do Canvanh sáng lập.  ***GV***: như vậy đạo Kitô bị phân thành 2 phái: Cựu giáo và Tân giáo, luôn mâu thuẫn xung đột nhau.  ? Nó đã tác động trực tiếp đến xã hội châu Âu như thế nào?  HS: Đã làm bùng lên cuộc đấu tranh rộng lớn ở Đức, cuộc đấu tranh vũ trang đầu tiên của nông dân dưới ngọn cờ của tư sản chống phong kiến.  ? Hạn chế của phong trào?  HS: Giai cấp tư sản không thể xoá bỏ tôn giáo mà chỉ làm cho nó thay đổi.  **Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  .................................................................... | **1. Phong trào Văn hoá Phục Hưng ( thế kỉ XIV – XVII )**  - Nguyên nhân:  + Chế độ PK kìm hãm sự phát triển của xã hội.  + Giai cấp tư sản có quyền lực về kinh tế nhưng không có quyền lực về chính trị.  - Nội dung:  + Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội.  + Đề cao giá trị con người.  - Ý nghĩa:  + Phát động quần chúng đấu tranh chống lại xã hội phong kiến.  + Mở đường cho sự phát triển của văn hóa châu Âu và nhân loại.  **2. Phong trµo c¶i c¸ch t«n gi¸o**  - Nguyên nhân: sự thống trị về tư tưởng, giáo lí của chế độ phong kiến là lực cản đối với giai cấp tư sản  - Diễn biến:  + Cải cách của Luthơ (Đức): lên án những hành vi tham lam đồi bại của Giáo hoàng, đòi bãi bỏ những thủ tục, lễ nghi phiền toái.  + Cải cách của Canvanh ( Thụy Sĩ): chịu ảnh hưởng của Luthơ, hình thành một giáo phái mới gọi là đạo Tin lành.  - Hệ quả: đạo Kitô bị chia thành 2 phái: Cựu giáo, Tân giáo, mâu thuẫn và xung đột, làm bùng lên cuộc chiến tranh nông dân Đức. |

4. Củng cố: (2’)

G: Hệ thống kiến thức toàn bài:

- Vai trò của Văn hóa Phục hưng là lên án nghiêm khắc giáo hội thiên chúa giáo, tấn công vào trật tự phong kiến, đề cao giá trị chân chính của con người.

- Thực chất của phong trào Văn hóa Phục hưng là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên của giai cấp tư sản với giai cấp phong kiến đã suy tàn, phát động quần chúng đấu tranh.

- Tư tưởng cải cách tôn giáo không tách rời tư tưởng cải cách xã hội và tư tưởng nhân văn của thời Văn hóa Phục hưng.

5. Hướng dẫn học bài cũ & chuẩn bị bài mới: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước bài 3SGK& trả lời câu hỏi.

***Ngày 28 /8/ 2017, TTCM duyệt***

.................................

.................................

Nguyễn Thị Lanh

-----------------------------------------------------------------

**Ngµy so¹n: 03/9/2017**

**Ngµy gi¶ng: 7B2: 06/9/2017**

**7B1: 07/9/2017** **TiÕt 4- Bµi 4**

**trung quèc thêi phong kiÕn**

**a- Môc tiªu bµi häc**

1.Kiến thức

- Xã hội phong kiến Trung Quốc được hình thành như thế nào.

- Tổ chức bộ máy chính quyền phong kiến.

- Những đặc diểm kinh tế, văn hoá của xã hội phong kiến Trung Quốc.

2.Kĩ năng

\* Kĩ năng bài học:

- Biết lập bảng niên biểu các triều đại phong kiến Trung Quốc.

- Bước đầu biết vận dụng tư duy để phân tích và hiểu giá trị của các chính sách xã hội của mỗi triều đại cùng những thành tựu về văn hoá, từ đó rút ra bài học lịch sử.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, lắng nghe tích cực, giao tiếp

3.Thái độ

- H hiểu rõ Trung Quốc là một quốc gia phong kiến lớn mạnh điển hình ở phương đông thời cổ đại, một nước láng giềng gần gũi với Việt Nam có ảnh hưởng không nhỏ đến tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**b-ChuÈn bÞ của GV & HS**

1. Giáo viên

- Bản đồ Trung Quốc thời phong kiến.

- Một số tư liệu thành văn về các chính sách của nhà nước phong kiến Trung Quốc.

2. Học sinh

- Trả lời các câu hỏi trong sgk

**C- Phương pháp**

-Phương pháp: thuyết trình, vấn đáp, phân tích, thảo luận.

- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, trình bày 1’.

**D- Tiến trình bài dạy - giáo dục**

1.Ổn định lớp.

2. Kiểm tra bài cũ (5’)

? Phong trào cải cách tôn giáo đã có tác động trực tiếp như thế nào đến xã hội châu Âu thời bấy giờ.

3. Bài mới: PP thuyết trình

Ở lớp 6 các em đã tìm hiểu về sự ra đời của các quốc gia cổ đại phương Đông trong đó nhà nước cổ đại Trung Quốc là một trong những quốc gia ra đời sớm và phát triển rất nhanh. Trung Quốc đã đạt nhiều thành tựu trên mọi lĩnh vực. Khác với các nhà nước phong kiến châu Âu, thời phong kiến Trung Quốc bắt đầu sớm và kết thúc muộn...

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy-trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 1: (10’)**  *- Mục tiêu: Sự hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc.*  *- Phương pháp: vấn đáp, phân tích, thảo luận*  *- KT: động não, chia nhóm, hỏi và trả lời*  H: §äc SGK.  ? Thời Xuân thu chiến quốc sản xuất có tiến bộ gì?  HS: Công cụ bằng sắt ra đời, diện tích gieo trồng được mở rộng...  - ***Chia nhóm cho HS thảo luận***:  ? Những tiến bộ trong sản xuất đã tác động đến xã hội Trung Quốc như thế nào ?  - Những tiến bộ trong sản xuất làm cho xã hội biến đổi.  ? Nó làm cho xã hội có sự thay đổi ra sao ? Em hãy nhận xét ?  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - ***GV nhận xét, chốt ý***: giai cấp địa chủ xuất hiện, nông dân bị phân hoá.  ? Giai cấp địa chủ được hình thành như thế nào?  HS: Quan lại, nông dân giàu có, có nhiều ruộng đất, quyền lực.  ? Nông dân tá điền được hình thành như thế nào?  HS: Nông dân mất ruộng đất, phải thuê ruộng của địa chủ gọi là nông dân lĩnh canh hay nông dân tá điền, phải nộp tô thuế.  - ***GV kết luận*** quan hệ sản xuất đã được hình thành.  - ***Liên hệ bài cũ*** xã hội phong kiến châu Âu để thấy được giai cấp cơ bản của xã hội phong kiến phương Đông và phương Tây.  **Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  **Ho¹t ®éng 2: (15’)**  *- Mục tiêu: Tìm hiểu về xã hội Trung Quốc thời Tần- Hán.*  *- Phương pháp: vấn đáp, phân tích, thảo luận*  *- KT: động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, trình bày 1’*  ***Giảng***: Thống nhất đất nước là yêu cầu khách quan để chấm dứt thời kì chiến tranh loạn lạc kéo dài ở Trung Quốc, tạo điều kiện cho chế độ phong kiến được xác lập, Tần Thuỷ Hoàng đã thống nhất đất nước, thiết lập xã hội phong kiến.  ***Hướng dẫn*** bảng niên biểu lịch sử Trung Quốc SGK/11  ? Em hãy trình bày những nét chính trong chính sách cai trị của nhà Tần?  HS: Chia đất nước, cử người cai quản, gây chiến tranh...  - ***Gọi HS*** đọc đoạn chữ nhỏ SGK  ? Kể tên một số công trình mà Tần Thuỷ Hoàng bắt nhân dân làm? Miêu tả H8 SGK?  HS: Vạn lý trường thành, Cung A phòng, Lăng Li Sơn...Các bức tượng rất giống người thật, số lượng lớn, thể hiện uy quyền.  ***GV***: Các chính sách hà khắc tàn bạo đã khiến nông dân nổi dậy lật đổ nhà Tần lập ra nhà Hán.  ? Các chính sách của nhà Hán?  HS: Giảm thuế, xoá bỏ pháp luật hà khắc dưới thời Tần, khuyến khích sản xuất nông nghiệp...  - ***Thảo luận cặp***:  ? Em hãy so sánh chính sách cai trị của nhà Hán và nhà Tần? Nhận xét?  HS: Trình bày.  ***GV nhận xét,*** bổ sung: các chính sách của nhà Hán đã giúp cho kinh tế phát triển, trật tự xã hội được ổn định...  - ***Liên hệ***, giáo dục HS: Vạn lý trường thành là một bức tường dài hơn 6352km, được xây dựng từ thế kỉ V TCN đến thế kỉ XVI để bảo vệ Trung Quốc thoát khỏi sự tấn công của người Mông Cổ. Năm 1983 được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới…  ? Về đối ngoại, nhà Hán làm gì?  HS: Tiến hành nhiều cuộc chiến tranh xâm lược, thôn tính các nước phương Nam.  **Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  **Ho¹t ®éng 3: (10’)**  *-**Mục tiêu:**Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường.*  *- Phương pháp: vấn đáp, phân tích*  *- KT: động não, hỏi và trả lời*  ? Em hãy nêu chính sách đối nội của nhà Đường?  HS: Ban hành nhiều chính sách đúng đắn, cử người cai quản ở các địa phương, mở khoa thi...  G: Vua Đường thái Tông <599- 649> giỏi võ nghệ, cung kiếm từ nhỏ dũng khí, cứng dắn, quả đoán, tính cách hào phóng ông coi trọng việc dùng người giỏi, tài đức kiêm toàn, coi trọng tình vua- dân. Ông nói: “Vua như thuyền, dân như nước. Nước có thể trở thuyền mà cũng có thể lật thuyền”, vì thế ông thi hành chính sách nhượng bộ nhân dân , nhờ chính sách của ông mà kinh tế phát triển được các sử gia ca ngợi là thời kì “Trịnh Quan thịnh trị” <Trịnh Quan là niên hiệu của Đường thái Tông>.  ? Em hiểu thế nào là chế độ quân điền?  HS: Lấy ruộng công và ruộng bỏ hoang chia cho nông dân theo định kì, và phải nộp thuế cho Nhà nước.  ? Chính sách này có tác dụng như thế nào?  HS: Kinh tế phát triển, đất nước phồn vinh.  ? Chính sách đối ngoại có gì mới?  HS: Vẫn giống như các triều đại trước, tiến hành xâm lược các nước xung quanh.  ? Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường được biểu hiện như thế nào?  HS: Trình bày theo SGK.  GV: nhấn mạnh lại vì sao nhà Đường phát triển, liên hệ so sánh với các triều đại trước.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1. Sự hình thành xã hội phong kiến Trung Quốc**  - Những biến đổi trong sản xuất:  Công cụ bằng sắt xuất hiện-> tăng năng suất lao động.  - Những biến đổi trong xã hội:  + Quan lại và nông dân giàu chiếm nhiều ruộng đất trở thành địa chủ  + Nông dân mất ruộng, phải nhận ruộng của địa chủ và trở thành tá điền, phải nộp hoa lợi cho địa chủ, gọi là địa tô.  ->Như vậy là sản xuất phong kiến hình thành từ thế kỉ III TCN.  **2.X· héi Trung Quèc thêi TÇn- H¸n.**  - Thời Tần: Chia đất nước thành quận huyện, trực tiếp cử quan lại đến cai trị, ban hành chế độ đo lường, tiền tệ…  - Thời Hán: xoá bỏ chế độ pháp luật hà khắc dưới thời Tần, giảm tô thuế, khuyến khích SX…  **3. Sù thÞnh v­îng cña Trung Quèc d­íi thêi nhµ §­êng.**  - Chính sách đối nội:  + Cử người cai quản các địa phương.  + Mở khoa thi chọn người tài.  + Giảm thuế, chia ruộng đất cho nông dân, khuyến khích sản xuất.  =>Đất nước phồn vinh, kinh tế phát triển, quân sự, văn hoá.  - Chính sách đối ngoại: gây chiến tranh xâm lược mở rộng bờ cõi, trở thành đất nước cường thịnh nhất châu Á. |

4. Củng cố:(2’)

G: Hệ thống kiến thức toàn bài.

? Em hãy trình bày sự thịnh vượng của TQ dưới thời nhà Đường.

5. Hướng dẫn học bài và chuẩn bị bài mới:(3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước mục 4+5,nghiên cứu câu hỏi sgk

**Ngày soạn: 03/9/2017**

**Ngày giảng: 09/9/2017**

**TiÕt 5 - Bµi 4**

**trung quèc thêi phong kiÕn (** Tiếp theo)

**a. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức**

Giúp HS nắm được:

- Chính sách cai trị của Trung Quốc thời Tống- Nguyên.

- Sự suy yếu của Trung Quốc thời Minh- Thanh.

- Những thành tựu tiêu biểu nhất về văn hóa của Trung Quốc thời kì phong kiến.

**2. Kĩ năng**

\* Kĩ năng bài học:

-Vận dụng PPLS để phân tích và hiểu các chính sách xã hội của mỗi triều đại cũng như thành tựu về văn hoá.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, lắng nghe tích cực, giao tiếp

**3. Thái độ:**

Giúp HS hiểu Trung Quốc là một nước láng giềng gần gũi có quan hệ và ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình phát triển của Việt Nam.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**b. Chuẩn bị của giáo viên và HS:**

1. Giáo viên:

- Bản đồ Trung Quốc thời phong kiến.

- Tranh ảnh về các công trình kiến trúc Trung Quốc.

2.Học sinh:

- Trả lời các câu hỏi trong SGK

**C. Phương pháp**

- Phương pháp vấn đáp, thyết trình, thảo luận, phân tích

- Kĩ thuật động não, chia nhóm, hỏi và trả lời.

**D. Tiến trình bài dạy – giáo dục**

1. æn định lớp

- KTSS:

2. Kiểm tra bài cũ: ( 5’)

- xã hội phong kiến Trung Quốc hình thành như thế nào?

- Một số nét về Trung Quốc thời Tần, Hán, Đường?

3. Bµi míi.

Giới thiệu bài (1’): phương pháp thuyết trình

XKPK TQ hình thành và phát triển thịnh vượng dưới thời Đường, nhưng sau đó TQ lâm vào chia cắt hơn nửa thế kỉ, vậy đến thời Tống, Minh, Thanh, Nguyên tình hình ra sao. Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu qua bài 4 tiếp theo.

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy-trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 1:** (12’)  - Mục tiêu: HS biết được nhà Tống đã thi hành những chính sách gì và nhà Nguyên được thành lập ra sao.  - Ph­¬ng ph¸p: vÊn ®¸p, ph©n tÝch, thảo luận  - KT: ®éng n·o, chia nhóm, hỏi và trả lời  ***Giảng***: Sau thời Đường TQ rơi vào tình trạng chia cắt hơn nửa thế kỉ, nhà Tống thống nhất đất nước nhưng không còn thịnh vượng như trước.  ? Nhà Tống đã thi hành chính sách gì?  HS: Xoá bỏ thuế, sưu dịch nặng nề, mở mang các công trình, công nghiệp phát triển.  ? Các chính sách này có tác dụng gì?  HS: Ổn định đời sống nhân dân sau nhiều năm chiến tranh, loạn lạc.  ? Nhiều phát minh quan trọng ra đời trong thời gian này, đó là gì?  HS: La bàn, thuốc súng, nghề in…  ? Thêi Nguyªn ë Trung Quèc ®­îc thµnh lËp nh­ thÕ nµo?  - Vua Mông Cổ là Hốt Tất liệt diệt nhà Tống, lập nên nhà nguyên ở Trung Quốc.  - GV: ***Sử dụng bản đồ*** nêu tóm lược sự hình thành đế quốc Mông Cổ.  - ***Xác định*** vị trí đất nước Mông Cổ cho HS nắm.  GV: TK XIII, quân Mông Cổ rất hùng mạnh, vó ngựa cuat người Mông Cổ đã tràn ngập lãnh thổ các nước châu Âu cũng như châu Á. Khi tiến vào Trung Quốc, người Mông Cổ lập nên nhà Nguyên.  ? Nhà Nguyên đã thi hành chính sách gì?  HS: Thi hành nhiều biện pháp đối xử phân biệt.  -GV: Bật câu hỏi thảo luận trên phông chiếu  HS: ***Chia nhóm thảo luận***:  1.Vì sao trong chính sách cai trị của nhà Tống và nhà Nguyên lại có sự khác nhau ?  2. Các chính sách này làm cho xã hội Trung Quốc thời gian này như thế nào?  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét  - ***Nhấn mạnh***:  + Người Mông Cổ có địa vị cao, hưởng nhiều đặc quyền.  + Người Hán bị cấm đóả đủ thứ như cấm mang vũ khí, thậm chío cả việc họp chợ, ra đường vào ban đêm.  - ***Liên hệ, giáo dục***: nhân dân Trung Quốc nhiều lần nổi dậy chống lại nhà Nguyên nên sụp đổ là điều không thể tránh khỏi. Việt Nam ta là một đất nước có nhiều dân tộc sinh sống nhưng luôn sát cánh bên nhau trong quá trình dựng nước và giữ nước…  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  .........................................................................  **Ho¹t ®éng 2:** (12’)  - Mục tiêu: HS biết được tổ chức bộ máy nhà nước, những nét chủ yếu về tình hình kinh tế văn hóa  chính sách đối ngoại của PK Trung Quốc thời Minh - Thanh  - Ph­¬ng ph¸p: vÊn ®¸p, ph©n tÝch.  - KT: ®éng n·o, hỏi và trả lời  ***Gọi HS đọc SGK/13***  ? Tình hình chính trị của Trung Quốc từ sau thời Nguyên đến cuối thời Thanh?  HS: 1368 nhà Nguyên bị lật đổ, nhà Minh thành lập, Lý Tự Thành lật đổ nhà Minh, quân Mãn Thanh từ phương bắc tràn xuống lập ra nhà Thanh.  ? Xã hội Trung Quốc cuối thời Minh- Thanh có gì thay đổi ?  HS: Vua quan ăn chơi sa đoạ, đục khoét nhân dân, bắt nhân dân nộp tô thuế nặng nề, đi lao dịch, đi phu.  ? Sự xuất hiện mầm mống kinh tế TBCN thể hiện ở những điểm nào?  HS: Xuất hiện nhiều xưởng dệt, làm đồ sứ, chuyên môn hoá cao, thuê nhiều công nhân...  - ***GV chuyển ý***: Thời Minh - Thanh tồn tại khoảng hơn 500 năm ở Trung Quốc. Trong suốt quá trình lịch sử ấy, mặc dù còn có những mặt hạn chế song Trung Quốc cũng đạt được nhiều thành tựu trên nhiều lĩnh vực.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  .........................................................................  **Ho¹t ®éng 3:** (10’)  - Mục tiêu: HS trình bày được những thành tựu tiêu biểu nhất về văn hóa Trung Quốc thời phong kiến  - Phương pháp: vấn đáp, phân tích, thuyết trình.  - KT: động não, hỏi và trả lời  ***Giảng***: Trong suốt hàng nghìn năm lịch sử, văn hoá TQ đã đạt được nhiều thành tựu rực rỡ và có ảnh hưởng đến các nước láng giềng.  - ***Quan sát đoạn chữ nhỏ SGK/14***  ? ? Em hãy nêu một số thành tựu về văn hoá  TQ thời phong kiến ?  H : Thành tựu về văn học, sử học  k điêu khắc, hội họa.  - Văn học: xuất hiện nhiều nhà thơ nổi tiếng như Lý Bạch, Đỗ Phủ, những bộ tiểu thuyết nổi tiếng như Tam quốc diễn nghĩa, Tây du kí...  - Sử học: Sử kí, Hán thư, Đường thư, Minh sử...  -GV: Bật hình ảnh “ Cố cung” trên phông chiếu  ? Quan sát và nhận xét “Cố cung” ?  HS: Đồ sộ, rộng lớn, kiên cố, đẹp.  GV mở rộng thêm: Cố cung là 1 quần thể kiến trúc có quy mô lớn, có giá trị nghệ thuật và kiến trúc cao, được bảo tồn tốt nhất ở Bắc Kinh. Khuôn viên Cố cung được XD trên 1 khu đất rộng hình chữ nhật, diện tích 720.000 m2, xung quanh có tường thành màu đỏ tía, cao tới 10 m. Ven ngoài tường có hào rộng, 4 góc thành có 4 cửa ra vào đối diện với nhau: Ngọ môn, Tây hoa môn, Thần ngọ môn và Đường hoa môn, trong đó Ngọ môn là cửa chính để vào cố cung.  ? Kể tên các công trình kiến trúc khác?  HS: Vạn lý trường thành, lăng tẩm.  ? Trình bày hiểu biết của em về khoa học - kĩ thuật của Trung Quốc?  HS: Phát minh ra giấy viết, nghề in, la bàn,  thuốc súng…  ? HS: Quan sát hình 10/ SGK  Em có nhận xét gì về trình độ sản xuất gốm qua H10 SGK?  HS: Đạt đến đỉnh cao, nét vẽ điêu luyện...  - GV giới thiệu về PP làm đồ gốm thời Minh: Nguyên liệu ban đầu là đất sét cao lanh, người ta sử dụng PP tẩy trừ những tạp chất như đá vôi, hạt sạn... để có được cao lanh thuần chất mà chế tạo ra màu trắng của gốm. Sau khi dùng các cao lanh tạo thành "thai gốm", người ta phủ 1 lớp men gốm ngoài, rồi đem nung, sản phẩm có nước men ngoài bóng sáng như pha lê và có màu xanh mực rất đẹp gọi là xứ xanh.  - Hoa văn nổi bật trên sản phẩm bao gồm những vòng tròn nhỏ xếp đều nhau, trông như những đồng tiền xu màu xanh ở vành miệng ngoài. Mặt ngoài liễn được trang trí hình rồng ẩn trong mây, thân rồng nhơ 1 ngọn lửa bay lượn giữa sóng nước mây trời, tượng trưng cho nguồn nước và mây mưa; hình rồng rất uy nghiêm, có vẩy to, có chân với 5 móng quặp trông rất dữ tợn, trở thành hình ảnh tượng trưng cho uy quyền phong kiến của nhà vua.  ***GVnêu kết luận chung .***  - Giáo dục các em ý thức giữ gìn về các thành t tựu văn hóa của Trung Quốc cũng như của  nước ta  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **4.Trung Quèc thêi Tèng- Nguyªn:**  **a. Thời Tống:**  - Miễn giảm thuế, sưu dịch, mở mang thuỷ lợi, phát triển thủ công nghiệp, có nhiều phát minh.  - Ổn định đời sống nhân, phát triển kinh tế đất nước.  **b. Thời Nguyên:**  - Thi hành nhiều biện pháp đối xử phân biệt giữa người Mông Cổ và người Hán  **5.Trung Quốc thời Minh -Thanh:**  **\* Chính trị:**  - Năm 1368 nhà Nguyên bị lật đổ, Chu Nguyên Chương lên ngôi lập ra nhà Minh.  - Năm 1644 Lý Tự Thành lật đổ nhà Minh, quân Mãn Thanh từ phương bắc tràn xuống lập ra nhà Thanh.  **\* Xã hội:**  - Vua quan ăn chơi sa đọa.  - Nông dân đói khổ.  **\* Kinh tế:**  - Mầm mống kinh tế TBCN xuất hiện.  - Buôn bán với nước ngoài được mở rộng.  **6. Văn hoá, khoa học - kỹ thuật Trung Quốc thời phong kiến:**  **a. Văn hóa:**  - Tư tưởng: Nho giáo.  - Văn học, sử học: rất phát triển.  - Nghệ thuật: hội họa, điêu khắc, kiến trúc,... đều ở trình độ cao.  **b. Khoa học - kĩ thuật:**  - Tứ đại phát minh: Giấy, in, la bàn, thuốc súng.  - Kĩ thuật đóng tàu, luyện sắt, khai mỏ... có đóng góp lớn với nhân loại. |

4. Cñng cè: (2’)

- Sự khác biệt trong chính sách cai trị của nhà Tống và nhà Nguyên?

- Những biểu hiện của mầm mống kinh tế TBCN dưới thời Minh- Thanh?

- Nhận xét về các thành tựu văn hoá Trung Quốc?

5. H­íng dÉn HS học bài cũ và chuẩn bị bài mới : (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK, làm BT trong SBT

- CBB: Quan sát trước bài 5 /SGK, nghiên cứu câu hỏi sgk.

**+** Các giai đoạn phát triển lịch sử của Ấn Độ

+ Người Ấn Độ đã đạt được những thành tựu gì về văn hóa.

+ Văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng đến các nước lân cận như thế nào

***Ngày 4 /9/ 2017, TTCM duyệt***

.................................

.................................

Nguyễn Thị Lanh

**Ngày soạn: 10/9/2017**

**Ngày giảng: 7B2: 13/9/2017**

**7B1: 14/9/2017 TiÕt 6 - Bµi 5**

**Ên ®é thêi phong kiÕn**

**a. Mục tiêu bài học:**

1. Về kiến thức

Giúp HS nắm các nội dung chính sau:

- Trình bày được những nét chính về Ấn Độ thời phong kiến.

- Biết được Ấn Độ có nền văn hóa lâu đời, là một trong những trung tâm văn minh lớn của loài người, đạt nhiều thành tựu.

2. Về kĩ năng

\* Kĩ năng bài học:

- Giúp HS biết tổng hợp những kiến thức ở trong bài để đạt mục tiêu bài học.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng lắng nghe tích cực, tìm và xử lí thông tin.

3. Về tư tưởng

- Biết Ấn Độ là một trong những trung tâm văn minh nhân loại và có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển LS văn hoá của nhiều dân tộc Đông Nam Á.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**b. Chuẩn bị của GV và HS:**

1. Giáo viên:

- Bản đồ Ấn Độ- ĐNA thời phong kiến.

- Tranh ảnh các công trình kiến trúc, điêu khắc.

- Máy chiếu

2.Học sinh:

- Trả lời các câu hỏi trong SGK

**C**- **Phương pháp**

- Phương pháp: vấn đáp, nêu vấn đề, thảo luận, phân tích, thuyết trình.

- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời, chia nhóm.

**D- Tiến trình bài dạy - giáo dục**

1. æn định lớp

- KTSS:

2. Kiểm tra bài cũ: ( 5’)

**-** Nêu chính sách cai trị của nhà Tống và nhà Nguyên? Vì sao có sự khác biệt ?

**-** Các thành tựu về văn hóa, khoa học kỹ thuật của Trung Quốc?

3. Bài mới: PP nêu vấn đề

Giới thiệu bài (1’)

Ấn Độ là nước có nền văn hoá phát triển cao, phong phú, toàn diện, là một trong những trung tâm văn minh lớn của loài người, nó có ảnh hưởng đến quá trình phát triển lịch sử văn hoá các dân tộc Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Để hiểu rõ quá trình phát triển đất nước ra sao, chúng ta sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay.

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 1:** (19’)  - Mục tiêu: Trình bày những nét chính về Ấn Độ thời phong kiến  - Phương pháp: vấn đáp, phân tích, thảo luận nhóm, thuyết trình.  - KT: động não, chia nhóm  ***GV*** giới thiệu quá trình hình thành và phát triển của xã hội phong kiến Ấn Độ và các vương triều tiêu biểu trên phông chiếu.  ? Kể tên một số vương triều tiêu biểu?  HS: Vương triều Gup-ta, Vương triều Hồi giáo Đê-li, Vương triều Ấn Độ Môgôn.  - ***Nhấn mạnh***: vương triều Gúp-ta là thời kì phát triển nhất của Ấn Độ.  ? Sự phát triển của Ấn Độ dưới thời Gup-ta được thể hiện ở những mặt nào ?  HS: Sử dụng công cụ lao động bằng sắt, đúc tượng đồng, dệt vải...  ? Sự sụp đổ của vương triều Gúp-ta diễn ra như thế nào?  HS: - Thế kỉ XII, Ấn Độ bị Thổ Nhĩ Kì xâm lược, lập ra triều đại Hồi giáo Đê-li.  ? Người Hồi giáo đã thi hành chính sách cai trị gì đối với Ấn Độ?  HS: Chiếm ruộng đất, cấm đạo Hinđu, gây mâu thuẫn dân tộc sâu sắc.  - ***GV***: Đầu TK XVI người Mông Cổ tấn công Ấn Độ lật đổ vương triều hồi giáo, lập nên vương triều mới là Ấn Độ Môgôn.  - ***GV giới thiệu trên phông chiếu hình ảnh ông vua A-cơ-ba.***  - A-cơ-ba lên ngôi hoàng đế ở Đêli năm 14 tuổi. A-cơ-ba một mặt thiết lập chính quyền chuyên chế tập trung, chinh phục và đàn áp các vùng lân cận không chịu qui thuận, mặt khác lại thi hành chính sách khoan dung đối với mọi tôn giáo. Ông ra lệnh bãi bỏ “ thuế đầu người”, hay “thuế ngoại đạo”, một thứ thuế đánh vào bất cứ người dân nào không theo đạo hồi. Ông khuyến khích quý tộc Mông Cổ kết thân với quý tộc Ấn Độ. A-ba-cơ thực hiện chính sách trọng đãi người tài, trí thức và văn nghệ sĩ mặc dù bản thân ông không biết chữ...  GV: Bật câu hỏi thảo luận trên phông chiếu  + Chính sách cai trị của người Hồi giáo và người Mông Cổ trên đất nước Ấn Độ có gì khác?  + Theo em đất nước Ấn Độ giai đoạn này ra sao?  HS: ***Chia nhóm thảo luận***:  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt ý:  + Xóa bỏ sự kì thị tôn giáo, khôi phục kinh tế.  + Phát triển văn hóa.  ? Vương triều Ấn Độ Môgôn tồn tại đến thời gian nào?  HS: Đến giữa TK XIX bị thực dân Anh xâm lược và trở thành thuộc địa của Anh.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Ho¹t ®éng 2:** (15’)  - Mục tiêu: Biết được Ấn độ có nền văn hoá  lâu đời, là một trong những trung tâm văn minh  lớn của loài người, đạt nhiều thành tựu.  - Phương pháp: Vấn đáp, phân tích  - KT: động não  ***Giảng***: Ấn Độ có nền văn minh lâu đời, là một trong những trung tâm lớn của loài người.  ? Chữ viết đầu tiên của người Ấn Độ là loại chữ viết gì ? Được dùng để làm gì ?  HS: Trả lời.  GV: Chữ Phạn, dùng để sáng tác văn học, thơ ca, sử thi, các bộ kinh nổi tiếng.  ***\*GV cho HS quan sát hình ảnh chữ Phạn trên***  ***phông chiếu***  ? Kể tên những tác phẩm văn học nổi tiếng của Ấn Độ mà em biết ?  ***\*GV:***  Giới thiệu đôi nét về 2 bộ sử thi nổi tiếng Ma-ha-bha-ra-ta; Ra-ma-ya-na; kịch của Ka-li-đa-sa.  ***GV: Cho HS quan sát hình ảnh 2 bộ sử thi trên***  ***phông chiếu***  ? Em hãy kể các bộ kinh nổi tiếng?  HS: Kinh Vêđa, kinh Phật.  ***GV: Cho HS quan sát hình Kinh Vê-đa ảnh trên***  ***phông chiếu***  ***GV:*** Kinh Vê-đa là bộ kinh cầu nguyện cổ nhất,  “ Vê đa” có nghĩa là hiểu biết, gồm 4 tập.  ? Kiến trúc Ấn Độ có gì đặc sắc ?  ***\*GV cho HS quan sát một số hình ảnh công trình kiến trúc trên phông chiếu***  HS: + Kiến trúc Hin-đu tháp nhọn, nhiều tầng, trang trí phù điêu.  + Kiến trúc Phật giáo chùa, tháp như hình bát úp.  ***\*GV cho HS quan sát điêu khắc đá ở chùa hang Ajanta; hình ảnh lăng mộ*** ***Taj Mahal.***  - ***Liên hệ***, giáo dục HS: đền Taj Mahal là một trong những kỳ quan mới của thế giới, được xây dựng từ 1631- 1648 bởi vua Sagiahan vị vua thứ 5 của vương triều Môgôn...  - ***Giáo dục*** ý thức bảo vệ các thành tựu văn hóa.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1/ Ấn Độ thời phong kiến:**  **a/ Vương triều Gúp-ta (TK IV- VI):**  - Luyện kim rất phát triển.  - Nghề thủ công: dệt, chế tạo kim hoàn, khắc trên ngà voi.  **b/ Vương triều Hồi giáo Đê-li (TK XII- XVI):**  - Chiếm ruộng đất.  - Cấm đoán đạo Hin-đu.  **c/ Vương triều Ấn Độ Môgôn (TK XVI- giữa TK XIX):**  - Xóa bỏ sự kì thị tôn giáo, khôi phục kinh tế.  - Phát triển văn hóa.  **2/ Văn hoá Ấn Độ:**  Có nhiều thành tựu:  - Chữ viết: Chữ Phạn  - Văn học: sử thi đồ sộ, kịch, thơ ca...  - Kinh Vê-đa  - Kiến trúc: + Kiến trúc Hin-đu.  + Kiến trúc phật giáo. |

4. Củng cố: (3’)

? Em hãy kể tên các tác phẩm văn học tiêu biểu của Ấn Độ mà em biết.

? Em hãy lập niên biểu các giai đoạn phát triển lịch sử của Ấn Độ.

G: Kể về Kaliđasa mồ côi cha mẹ từ nhỏ được người chăn bò nuôi nấng lớn lên khoẻ mạnh, đần độn được nàng công chúa yêu mến xin vua cha cho lấy Kaliđasa được sống trong thời đại hoàng kim được tiếp xúc với những tác phẩm những nguồn cảm hứng... ông viết Sơkuntơla.

5. Hướng dẫn HS học bài & CBBM (2’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước bài 6 SGK, nghiên cứu câu hỏi sgk

-------------------------------------------------

**Ngày soạn: 10/9/2017**

**Ngày giảng: 16/9/2017**

**Tiết 7- Bài 6**

**CÁC QUỐC GIA PHONG KIẾN ĐÔNG NAM Á**

**A- Mục tiêu bài dạy**

1. Kiến thức.

- Học sinh nắm được tên gọi các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, những đặc điểm tương đồng về vị trí địa lí của các quốc gia đó.

- Các giai đoạn phát triển quan trọng của lịch sử khu vực Đông Nam Á, Lào, CPC.

2. Kĩ năng.

\* Kĩ năng bài dạy:

- Biết xác định vị trí các quốc gia cổ Đông Nam Á và quốc gia phong kiến Đông Nam Á.

- Lập niên biểu các giai đoạn phá triển chủ yếu của lịch sử khu vực Đông Nam Á.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng lắng nghe tích cực, tìm và xử lí thông tin.

3.Thái độ

- Nhận thức được quá trình lịch sử, sự gắn bó lâu đời của các dân tộc ở khu vực Đông Nam Á, Lào, CPC.

- Trong lịch sử Đông Nam Á cũng có nhiều thành tựu đóng góp cho văn hoá nhân loại, sự gắn bó của 3 nước Đông Dương.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**B- Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Giáo viên

- Bản đồ Đông Nam Á, tư liệu về Lào, CPC.

- Tranh ảnh, tư liệu về các công trình kiến trúc Đông Nam Á.

2. Học sinh

- Trả lời các câu hỏi trong sgk

**C- Phương pháp**

- Phương pháp: vấn đáp, nêu vấn đề, phân tích.

- Kĩ thuật: động não, trình bày 1’, hỏi và trả lời..

**D- Tiến trình dạy học- Giáo dục**

1.Ổn định lớp.

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ: (5’)

a) Câu hỏi:

? Nêu những thành tựu văn hoá trung đại mà Ấn Độ đạt được.

b) Đáp án: Mục 3

3. Bài mới. Giới thiệu bài: PP nêu vấn đề

Đông Nam Á từ lâu đời được coi là khu vực có bề dày văn hoá lịch sử, ngay từ những thế kỉ đầu công nguyên các quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á đã bắt đầu xuất hiện, trải qua hàng ngàn năm lịch sử các quốc gia đó đã có nhiều chuyển biến, trong bài 6 chúng ta sẽ cùng tìm hiểu...

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Hoạt động 1: ( 15’)**  ***-*** *Mục tiêu:**Sự hình thành các vương quốc cổ ở Đông Nam Á*  *- Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích.động não, hỏi và trả lời, trình bày 1’*  G: Dùng lược đồ Đông Nam Á xác định vị trí các nước đó trên lược đồ.  H: Quan sát sgk.  ? Em hãy kể tên các quốc gia Đông Nam Á và xác định vị trí trên bản đồ  - 11 nước  ? Điều kiện tự nhiên các quốc gia Đông Nam Á có thuận lợi và khó khăn gì?  H:Thảo luận.  ? Các quốc gia cổ đại ở Đông Nam Á ra đời từ khi nào?  ? Hãy kể tên một số quốc gia Đông Nam Á cổ và xác định vị trí bản đồ. ***( HS Khá Giỏi)***  - Chăm Pa, Phù Nam, Chân Lạp, Cam- pu-chia, Văn Lang.  GV giới thiệu H12: Bô-rô-bu-đua là ngôi đền phật giáo lớn nhất ở miền trung Gia-va (In-đô-nê-xi-a). Đền có chiều cao 42 m, chiều dài mỗi cạnh ở chân đền là 123 m, gồm 2 phần: phần tròn ở phía trên và phần vuông ở phía dưới. Phần tròn gồm tháp trung tâm hình vuông và 3 tầng bậc tròn đồng tâm bao quanh. Khối chính hình vuông bên dưới bao gồm nhiều tầng và các hành lang. Điểm đặc sắc là tất cả các bậc thềm từ tầng 1 đến tầng 9 đều được phủ kín bởi các bức phù điêu. Những bức phù điêu được chạm trổ rất công phu, mô tả về cuộc đời Đức Phật, về sự tích trong các sách phật, về thiên đàng và địa ngục... Có thể nói, Bô-rô-bu-đua là "Bài ca trong đá" vô cùng kì vĩ, độc đáo của nền văn hoá In-đô  G: Tiểu kết- chuyển ý.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  .........................................................................  **Hoạt động 2: ( 20’)**  ***-*** *Mục tiêu: Tìm hiểu sự hình thành và phát triển các quốc gia phong kiến Đông Nam Á.*  *- Phương pháp,KT: vấn đáp, phân tích, thuyết trình, động não, hỏi và trả lời.*  G: Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á cũng trải qua các giai đoạn: Hình thành, hưng thịnh và suy vong. Ở mỗi nước quá trình đó diễn ra trong thời gian khác nhau, nhưng nhìn chung từ nửa sau thế kỉ X-> XVIII.  Là thời kì thịnh vượng nhất của các quốc gia Đông Nam Á.  G: Dùng lược đồ giới thiệu.  ? Hãy trình bày sự hình thành của các quốc gia phong kiến Inđônêxia.  - Cuối thế kỉ XIII dòng vua Gia-va mạnh lên, chinh phục các tiểu quốc ở hai đảo Xu-ma-tơ-ra và Gia-va. Lập nên vương triều Mô-đô-pa-hít hùng mạnh trong 3 thế kỉ  ? Hãy kể tên các quốc gia phong kiến Đông Nam Á khác và thời điểm hình thành của các quốc gia đó.  Pa-gam <XI>.  Xu-khô-thay <XIII>.  Lạn Xạng <XIV>  Chân Lạp <VI>...  H: Xem H13 tư liệu cuối bài.  ? Em có nhận xét gì về kiến trúc ở Đông Nam Á?  - Hình vòm kiểu bát úp, tháp nhọn đồ sộ với hình ảnh sinh động giống kiểu Ấn Độ.  “Ở Mi-an-ma chỉ riêng khu di tích Pa-gan hiện còn 5000 ngôi chùa lớn nhỏ nằm rải rác dọc hai bờ sông”.  - I-ra-oađi ngôi chùa Su-ê-đa-gôn.  <Chùa vàng> đồ sộ được xây dựng 1 năm rưỡi <1372- 1373> chứng tỏ sức lực tài năng của cả nước được huy động rất lớn, chùa có đỉnh cao 10 m gồm 7 vành đai bằng vàng 1 cái, trụ bạc, đỉnh chóp là một quả cầu= vàng <đường kính 25 m> trên có cắm cờ gió bằng vàng và cả 3 phần trụ, quả cầu và lá cờ gió đều được khảm bằng 5448 viên kim cương to nhỏ khác nhau, toàn bộ phần thân của tháp được phủ bởi 8300 lá vàng kích thước 30x 30cm, bên trong treo 1065 chuông vàng 421 chuông bạc, chùa vàng xứng đáng là biểu tượng của đất nước Mianma giàu đẹp với những con người vị tha, yêu đời, giàu ước mơ...”  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1. Sù h×nh thµnh c¸c v­¬ng quèc ë §«ng Nam ¸.**  - Các quốc gia Đông Nam Á: 11 nước.  - Điều kiện tự nhiên: Chịu ảnh hưởng gió mùa, chia 2 mùa rõ rệt: khô- mưa.  + Thuận lợi cho việc trồng lúa nước và các loại rau, củ, quả  + Khó khăn: có nhiều thiên tai  - Thời gian hình thành khoảng 10 thế kỉ đầu công nguyên.  **2. Sự hình thành và phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á.**  - Từ thế kỉ I-> X thời gian hình thành.  - Từ thế kỉ X-> XVIII thời kì thịnh vượng.  + In-đô-nê-xi-a- vương triều Mô-giô-pa-hít <1213-1527>.  + Cam-pu-chia- thời kì Ăng-co <IX- XV>.  + Mi-an-ma- vương quốc Pa-gan <XI>  + Thái Lan vương quốc Su-khô-thay <XIII>  + Lào- vương quốc Lan Xang <XV- XVII>.  + Đại Việt  + Cham Pa.  - Kiến trúc điêu khắc nổi tiếng đền Ăng-co.  - Đền Bô-ro-bu-đua (In-đô-nê-xi-a)  - Tháp Pa-gan (Mi-an-ma)  - Tháp Chàm (VN) |

4. Củng cố: ***( 2’)***

- GV củng cố bài

? Em hãy trình bày những chính sách đối nội và đối ngoại của các vua Lạn Xạng.

? Sự phát triển của vương quốc CPC thời kì Ăng-co như thế nào?

5. Hướngdẫn HB& CBBM:(2’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước mục 3,4 SGK, nghiên cứu câu hỏi sgk

***Ngày 11 /9/ 2017, TTCM duyệt***

.................................

.................................

Nguyễn Thị Lanh

-------------------------------------------------------------------

**Ngày soạn: 17/9/2017**

**Ngày giảng: 23/9/2017**

**Tiết 8 - Bài 6**

**CÁC QUỐC GIA PHONG KIẾN ĐÔNG NAM Á**

(Tiếp)

**A- Mục tiêu bài học**

1. Kiến thức.

- Học sinh nắm được tên gọi các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, những đặc điểm tương đồng về vị trí địa lí của các quốc gia đó.

- Các giai đoạn phát triển quan trọng của lịch sử khu vực Đông Nam Á, Lào, Cam- pu-chia.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Biết xác định vị trí các quốc gia cổ Đông Nam Á và quốc gia phong kiến Đông Nam Á.

- Lập niên biểu các giai đoạn phá triển chủ yếu của lịch sử khu vực Đông Nam Á.

3.Th¸i ®é

- NhËn thøc ®­îc qu¸ tr×nh lÞch sö, sù g¾n bã l©u ®êi cña c¸c d©n téc ë khu vùc §«ng Nam ¸, Lµo, Cam- pu-chia.

- Trong lịch sử Đông Nam Á cũng có nhiều thành tựu đóng góp cho văn hoá nhân loại, sự gắn bó của 3 nước Đông Dương.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**B- Chuẩn bị của GV & HS**

1. Giáo viên

- Bản đồ Đông Nam Á, tư liệu về Lào, Cam- pu-chia.

- Tranh ảnh, tư liệu về các công trình kiến trúc Đông Nam Á.

2. Học sinh

- Trả lời các câu hỏi trong sgk

**C- Phương pháp**

- PP: Nêu vấn đề, vấn đáp, phân tích, thảo luận ...

- KT: Động não, hỏi và trả lời, chia nhóm.

**D- Tiến trình bài dạy- Giáo dục**

1.Ổn định lớp.

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ (5’)

(?) Kể tên các nước trong khu vực Đông Nam Á hiện nay và xác định vị trí của các nước trên bản đồ.

Đáp án: Gồm 11 nước

3. Bài mới.

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP nêu vấn đề
* Thời gian: 1 phút

Cam-pu-chia và Lào là 2 nước anh em cùng ở trên bán đảo Đông Dương với Việt Nam. Hiểu được lịch sử của 2 nước bạn cũng góp phần hiểu thêm lịch sử nước mình.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  - Mục tiêu: Tìm hiểu sự hình thành vương quốc Cam-pu-chia.  - Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp, cá nhân  - Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, thảo luận, động não, hỏi và trả lời, chia nhóm.  - Thời gian: 18 phút  - ***GV***: Campuchia là một trong những nước có LS lâu đời và phát triển nhất ĐNA thời cổ trung đại.  ? Em hãy định vị trí của Campuchia trên bản đồ?  HS: Lên bảng xác định (kết hợp lược đồ SGK)  ? Thời tiền sử, đất nước Campuchia ra sao?  HS: Có một bộ phận dân cư cổ sinh sống, cư dân này đã xây dựng nên nước Phù Nam tồn tại từ TK I- IV.  ? Người Khơme họ có cuộc sống như thế nào?  HS: Giỏi săn bắn, đào ao, đắp bờ, khắc bia bằng chữ Phạn...  ? Thế kỉ VI vương quốc nào đã được hình thành?  HS: Vương quốc Chân Lạp.  - ***Giảng mở rộng***: người Khơme là một bộ phận của cư dân cổ ĐNA, giai đoạn Chân Lạp tồn tại đến cuối TKVIII thì bị người Giava đến xâm chiếm và thống trị cho đến năm 802.  - ***Chia nhóm cho HS thảo luận***:  + Tại sao thời kì phát triển của Campuchia được gọi là thời kì Ăngco?  + Sự phát triển của Campuchia trong thời kì này thể hiện ra sao?  - Các nhóm trình bày.  - Nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt ý.  - ***Giải thích “Ăngco”***: có nghĩa là kinh đô, có nhiều đền tháp, kinh đô của Campuchia, một địa điểm của vùng Xiêm Riệp ngày nay  ? Em có nhận xét gì về khu đền Ăngco Vát?  HS: Qui mô đồ sộ, kiến trúc độc đáo, thể hiện óc thẩm mĩ và trình độ kiến trúc cao của người Campuchia.  ? Sau thời kì Ăngco, tình hình Campuchia ra sao?  HS: Bước vào giai đoạn suy yếu kéo dài cho đến khi thực dân Pháp xâm lược vào năm 1863.  ? Như vậy LS Campuchia từ khi thành lập đến 1863 có thể chia làm mấy giai đoạn lớn?  HS: 4 giai đoạn  Từ thế kỉ I- IV: Phù Nam, từ thế kỉ VI- IX: Chân Lạp từ thế kỉ IX- XV: Ăngco, từ thế kỉ XV-1863: suy yếu.  - ***Liên hệ, giáo dục HS*** về sự tương đồng về diều kiện tự nhiên của 2 nước. Tinh thần tôn trọng các thành tựu văn hóa của nhân dân nước bạn, phát triển và giao lưu văn hóa  giữa 2 dân tộc.  - ***Liên hệ cụ thể*** về sự hợp tác thân thiện giữa 2 dân tộc Việt- Khmer ở địa phương.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Ho¹t ®éng 3**  - Mục tiêu: T×m hiÓu sù h×nh thµnh v­¬ng quèc Lào.  Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp  - Ph­¬ng ph¸p, KT: vÊn ®¸p, ph©n tÝch. ®éng n·o, hỏi và trả lời.  - Thời gian: 18 phút  ? LS Lào có những mốc quan trọng nào?  HS: Trước TK XIII có người ĐNA cổ sinh sống gọi là người Lào Thơng, sang TK XIII người Thái di cư đến gọi là người Lào Lùm...  ? Các bộ tộc này sinh sống như thế nào?  HS: Họ sống trong các mường cổ, chủ yếu trồng lúa nương, săn bắn, làm nghề thủ công…  ? Nước Lạn Xạng ra đời trong hoàn cảnh nào?  HS: Năm 1353, một tộc trưởng người Lào đã thống nhất các bộ lạc, lập nên nước Lạn Xạng.  ? Em hãy nêu các chính sách về đối nội, đối ngoại của vương quốc Lạn Xạng ?  HS: Chia các mường, đặt quan cai trị, xây dựng quân đội, giữ mối quan hệ hòa hiếu nhưng kiên quyết chống xâm lược.  ? Nguyên nhân nào dẫn đến sự suy yếu của nước Lạn Xạng?  HS: Do sự tranh chấp quyền lực trong hoàng tộc, vương quốc Thái Lan xâm lược.  - ***Hướng dẫn*** hình vẽ SGK/21  - ***GV:*** “Thạt luổng” có nghĩa là tháp lớn.  ? Nhận xét về kiến trúc Thạt Luổng?  HS: Uy nghi, đồ sộ, có kiến trúc nhiều tầng, có 1 tháp chính và nhiều tháp phụ nhỏ ở xung quanh, không cầu kì, phức tạp như các công trình của Campuchia.  - ***Liên hệ,*** giáo dục HS: cũng giống như nước Campuchia, Lào cùng nằm trên bán đảo Đông Dương, có chung đường biên giới với Việt Nam, bằng những quốc lộ 7,8,9 qua các cửa khẩu Cầu Treo, Lao Bảo, việc giao lưu buôn bán giữa 2 nước rất thuận lợi...  - ***Giáo dục HS*** trân trọng và gìn giữ các thành tựu văn hóa của nước bạn.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **3.Vương quốc Cam-pu-chia.**  - Thời kì Chân Lạp: Thời tiền sử, trờn đất Campuchia đã có người sinh sống. Trong quá trình xuất hiện Nhà nước, tộc người Khơme được hình thành. Thế kỉ VI, vương quốc Chân Lạp hình thành.  - Thời kì Ăngco ( TK IX- XV) là thời kì phát triển nhất:  + Nông nghiệp phát triển.  + Lãnh thổ mở rộng.  + Văn hóa độc đáo, tiêu biểu là kiến trúc đền tháp như Ăngco Vát, Ăngco Thơm.  - Sau thời kì Ăngco, Campuchia bước vào giai đoạn suy yếu. Năm 1863 bị Pháp xâm lược.  **4.Vương quốc Lào.**  - Chủ nhân đầu tiên là người Lào Thơng.  - Sang thế kỉ XIII, người Thái di cư đến gọi là người Lào Lùm.  - Giữa thế kỉ XIV, các bộ tộc Lào thống nhất thành một nước riêng gọi là Lan Xang.  - Thịnh vượng trong các thế kỉ XV- XVII.  \* Đối nội:  + Chia đất nước để cai trị  + Xây dựng quân đội  \* Đối ngoại: giữ quan hệ hòa hiếu với Đại Việt, Campuchia, kiên quyết đấu tranh chống xâm lược.  - Thế kỉ XVIII suy yếu, cuối thế kỉ XIX bị Pháp đô hộ. |

4. Củng cố: Hoạt động 4

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa

- Phương pháp, KT: PP đàm thoại, kĩ thuật đặt câu hỏi

- Thời gian: 2 phút

(?) Em hãy trình bày những chính sách đối nội và đối ngoại của các vua Lạn Xạng.

(?) Sự phát triển của vương quốc CPC thời kì Ăng Co được thể hiện như thế nào? **( HS Khá giỏi)**

5. Hướng dẫn HS học bài cũ và chuẩn bị bài mới: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước bài 7 SGK, nghiên cứu câu hỏi sgk.

***Ngày 18 / 9 /2017,TT duyệt***

Nguyễn Thị Lanh

**------------------------------------------------------------**

**Ngµy so¹n: 24/9/2017**

**Ngµy gi¶ng: 7B2: 27/9/2017**

**7B1: 28/9/2017 TiÕt 9 - Bµi 7**

**Nh÷ng nÐt chung vÒ x· héi phong kiÕn**

**A- Muc tiêu bài học:**

1.Kiến thức:

- Thời gian hình thành và tồn tại của xã hội phong kiến.

- Nền tảng kĩ thuật và giai cấp cơ bản trong xã hội.

- Thể chế chính trị nhà nước phong kiến.

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Làm quen với phương pháp tổng hợp, khái quát hoá các sự kiện, các biến cố lịch sử, từ đó rút ra nhận xét, kết luận cần thiết.

3.Thái độ

- Giáo dục niềm tin và lòng tự hào về truyền thống lịch sử thành tựu văn hoá, khoa học kĩ thuật mà các dân tộc đạt được trong thời phong kiến.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**B- Chuẩn bị của GV & HS**

1. Giáo viên

- Bản đồ thế giới <Châu Âu, Châu Á>.

- Tư liệu về xã hội phong kiến phương đông và phương Tây.

2. Học sinh

- Trả lời các câu hỏi trong sgk

**C- Phương pháp**

- Phương pháp: thuyết trình, vấn đáp, phân tích, thảo luận

- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời, chia nhóm..

**D- Tiến trình dạy học- Giáo dục**

1.Ổn định lớp.

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ (5’)

(?) Em hãy trình bày những chính sách đối nội, đối ngoại của các vua Lan Xang.

*Gợi ý:*

\* Đối nội:

+ Chia đất nước để cai trị

+ XD quân đội

\* Đối ngoại:

+ Giữ quan hệ hoà hiếu với các nước láng giềng

+ Kiên quyết chống xâm lược

3. Bài mới

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình
* Thời gian: 1 phút

Như ta đã thấy xã hội phong kiến là xã hội tiếp theo sau của xã hội cổ đại, nó được hình thành trên sự tồn tại của xã hội cổ đại. Nhưng ta lại biết rằng, quá trình suy vong của xã hội cổ đại phương Đông và Tây không giống nhau, vì thế sự hình thành xã hội phong kiến ở 2 khu vực này cũng có sự khác biệt.

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 2**  - Mục tiêu: So sánh cơ sở kinh tế của xã hội phong kiến phương Đông và Tây  Hình thức tổ chức: Dạy học cá nhân, cả lớp  - Phương pháp: vấn đáp, phân tích.động não, hỏi và trả lời.  - Thời gian: 18 phút  ? Em hãy so sánh cơ sở kinh tế của xã hội phong kiến phương Đông và Tây?  HS: - Giống nhau là đều sống bằng nông nghiệp là chủ yếu.  - Khác nhau là phương Đông bó hẹp trong công xã nông thôn, phương Tây khép kín trong lãnh địa phong kiến.  ? Các giai cấp cơ bản?  HS: - Phương Đông là địa chủ và nông dân lĩnh canh.  - Phương Tây là lãnh chúa PK và nông nô.  ? Hình thức bóc lột chủ yếu?  HS: Đều bằng tô thuế.  ***GV nhấn mạnh***: chế độ tô thuế rất nặng nề.  ? Nền kinh tế phương Đông và Tây còn khác biệt ở điểm nào?  HS: Ở Châu Âu từ sau thế kỉ XI thành thị trung đại xuất hiện, kinh tế công thương nghiệp phát triển.  G: KÕt luËn chuyÓn ý.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Ho¹t ®éng 3**  - Mục tiêu: Tìm hiểu nhà nước phong kiến  - Hình thức tổ chức: Dạy học cá nhân, cả lớp  - Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, thảo luận, động não, chia nhóm.  - Thời gian: 16 phút  ? Thế nào là Nhà nước quân chủ?  HS: Là thể chế NN do vua đứng đầu.  - ***Thảo luận cặp :***  ? Chế độ quân chủ ở Châu Âu và phương Đông có gì khác biệt ?  HS: - Phương Đông sự chuyên chế có từ thời cổ đại, sang chế độ PK vua tăng thêm quyền lực...  - Châu Âu quyền lực của vua lúc đầu còn hạn chế trong lãnh địa phong kiến, đến thế kỉ XV mới tập trung trong tay nhà vua.  - ***Cho HS nhắc lại*** thế nào là phong kiến tập quyền, phong kiến phân quyền.  ***GV kết luận*** : như vậy NN ở phương Đông và Phương Tây tuy khác nhau về tính chất nhưng đều có tên gọi chung là NN quân chủ.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1. C¬ së kinh tÕ x· héi cña x· héi phong kiÕn.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | xã hội phong kiến phương Đông | xã hội phong kiến phương Tây | | Cơ sở kinh tế | Nông nghiệp khép kín trong công xã nông thôn | Nông nghiệp khép kín trong lãnh địa phong kiến | | Giai cấp cơ bản | Địa chủ  Nông dân lĩnh canh | Lãnh chúa phong kiến  Nông nô | | Hình thức bóc lột | Địa tô | Địa tô |   **2. Nhµ n­íc phong kiÕn.**  - Thể chế nhà nước do Vua đứng đầu gọi là nhà nước quân chủ.  - Phương tây : NNPK phân quyền.  - Phương đông : NNPK tập quyền. |

4. Củng cố: Hoạt động 4

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật: hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút

G: Củng cố kiến thức toàn bài.

? Em hãy lập bảng so sánh chế độ phong kiến phương Đông và Châu Âu.

|  |  |
| --- | --- |
| Phương Đông | Châu Âu |
| - Thời gian hình thành.  - Cơ sở kinh tế- xã hội.  - Thể chế nhà nước. |  |

5. Hướng dẫn HS học bài cũ và chuẩn bị bài mới: (3’)

- Giao bài tập cho học sinh.

- Ôn tập, làm bài tập lịch sử thế giới.

- Xem lại các bài tập đã làm

-----------------\*\*\*\*--------------------

Ngµy so¹n : 24/9/2017

Ngµy gi¶ng: 30/9/2017

**TiÕt 10**

**Lµm bµi tËp lÞch sö thÕ giíi**

**a- Môc tiªu bµi häc:**

1.KiÕn thøc.

- Gióp c¸c em hÖ thèng l¹i phÇn kiÕn thøc ®· häc th«ng qua viÖc lµm bµi tËp lÞch sö.

2. KÜ n¨ng.

- Bồi dưỡng cho HS kĩ năng lập sơ đồ, biểu đồ, làm bài bằng việc xác định các vị trí trên bản đồ.

- Sưu tầm tài liệu, sử dụng kênh hình SGK.

3.T­ t­ëng.

- Giáo dục tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc trong khu vực.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Năng lực tư duy phê phán.

- Năng lực hợp tác.

**b- ChuÈn bÞ của GV & HS:**

1. Gi¸o viªn

- SGK, SGV, máy chiếu, phiếu học tập in sẵn câu hỏi.

2. Häc sinh

- Lµm c¸c bµi tËp trong phiếu học tập.

**c- Ph­¬ng ph¸p**

- Phương pháp: Ph¸t vÊn, th¶o luËn, ph©n tÝch, nêu vấn đề

- KT: ®éng n·o, chia nhóm, trình bày 1’.

**d- TiÕn tr×nh bµi d¹y- Gi¸o dôc**

1.Ổn định lớp (1p)

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ

- Kết hợp trong bài mới

3. Bài mới

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP nêu vấn đề
* Thời gian: 1 phút

- Để khắc sâu kiến thức phần lịch sử thế thế giới và tạo kĩ năng làm bài, nhớ sự kiện. Hôm nay cô cùng các em làm một số bài tập lịch sử.

- GV : Nêu nhiệm vụ của tiết học, thông qua việc hoàn thành các phiếu học tập để hệ thống hóa kiến thức đã học, hình thành các kĩ năng học tập.

- Chia lớp thành 4 nhóm, phân công công việc cụ thể của từng nhóm. Cử đại diện lên báo cáo.

- Các nhóm nhận xét, bổ sung. GV nhận xét, chốt ý.

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1 ( 8’)**  1/ Xã hội phong kiến ở châu Âu được hình thành như thế nào ? Nêu các giai cấp chính trong xã hội ? Hãy miêu tả đời sống trong lãnh địa phong kiến ?  2/ Đặc điểm của quá trình phát triển xã hội phong kiến phương Đông là gì ?  3/ Thế nào là chế độ quân chủ ?  4/ Cơ sở kinh tế xã hội của xã hội phong kiến phương Đông và châu Âu ? |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2 (10’)**  1/ Hãy nêu cuộc hành trình của các nhà phát kiến địa lý theo yêu cầu sau đây, sau đó trình bày trên lược đồ:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Thời gian | Các nhà phát kiến địa lý | Những nơi họ đến | |  |  |  |   2/ Các cuộc phát kiến địa lý có tác động như thế nào đến xã hội châu Âu ?  3/ Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở châu Âu được hình thành như thế nào ?  4/ Cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản và giai cấp quý tộc phong kiến được biểu hiện qua phong trào nào ? Nội dung và ý nghĩa của phong trào đó ? |

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3 (8’)**  1/ Sử dụng bản đồ Các quốc gia Đông Nam Á thế kỉ XIII- XVI : xác định các nước trong khu vực. Nét chung về điều kiện tự nhiên của các nước ĐNA là gì ?  2/ Lập niên biểu các giai đoạn phát triển chính của lịch sử Campuchia, Lào đến giữa thế kỉ XIX ?  3/ Hãy nêu nét đặc sắc trong kiến trúc của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á ? |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4 (12’)**  1/ Lập bảng niên biểu về tiến trình phát triển của lịch sử Trung Quốc qua các triều đại theo mẫu sau :   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Thời Tần- Hán | Thời Đường | Thời Tống- Nguyên | Thời Minh- Thanh | | Niên đại |  |  |  |  | | Tổ chức nhà nước |  |  |  |  | | Chính sách kinh tế |  |  |  |  | | Chính sách đối ngoại |  |  |  |  |   2/ Em hãy nêu một số thành tựu về văn hóa, khoa học- kỹ thuật của Trung Quốc thời phong kiến ?  3/ Ấn Độ thời phong kiến trải qua mấy triều đại ? Sự phát triển của Ấn Độ thời Gúpta được biểu hiện như thế nào ?  4/ Người Ấn Độ đã đạt được thành tựu gì về văn hóa ? |

**4. Cñng cè: Hoạt động 4**

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP phát vấn, kĩ thuật động não

- Thời gian: 2 phút

? Thế nào là chế độ quân chủ ?

**5. H­íng dÉn HS học bài cũ và CBBM** (3’)

- DÆn dß H: Giao bµi tËp vÒ nhµ 5,6,7 trang 11 ®Õn16

- CBB 8: N­íc ta buæi ®Çu ®éc lËp

**E- rót kinh nghiÖm:**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Ngày 25 / 9 /2017,TT duyệt***

Nguyễn Thị Lanh

-----------------------------------------------------

**Ngµy so¹n: 1/10/2017**

**Ngµy gi¶ng: 7B2: 4/10/2017**

7B1: 7/10/2017 **PhÇn hai:**

**LÞch sö ViÖt Nam tõ thÕ kØ X ®Õn gi÷a thÕ kØ XIX.**

**Ch­¬ng I**

**Buæi ®Çu ®éc lËp thêi ng« - ®inh - tiÒn lª**

**TiÕt 11- Bµi 8**

**N­íc ta buæi ®Çu ®éc lËp**

**\* Mục tiêu chương:** Chương này được dạy và học trong 3 tiết, bao gồm những nội dung cơ bản sau:

+ Buổi đầu của các quốc gia độc lập, Ngô Quyền xưng vương, xây dựng đất nước độc lập;

+ Đinh Bộ Lĩnh dẹp tan “ Loạn 12 sứ quân”, khôi phục nền thống nhất quốc gia, quốc hiệu Đại Cồ Việt ra đời;

+ Lê Hoàn lãnh đạo nhân dân chống Tống thắng lợi, thành lập vương triều Lê;

+ Bước đầu xây dựng đất nước, phát triển kinh tế, văn hóa và thực hiện chính sách đối ngoại tích cực.

**a- Môc tiªu bµi häc**

1.KiÕn thøc:

H hiểu rõ.

- Ngô Quyền xây dựng nền độc lập tự chủ.

- Nắm được quá trình thống nhất đất nước của Đinh Bộ Lĩnh.

2.Kĩ năng.

\* Kĩ năng bài dạy:

- Bồi dưỡng kĩ năng lập biểu đồ, sử dụng bản đồ cho học sinh.

\* Kĩ năng sống:

- KN lắng nghe tích cực, tư duy sáng tạo.

3.Thái độ:

- Giáo dục ý thức độc lập tự chủ và thống nhất đất nước.

- Ghi nhớ công ơn của Ngô Quyền và Đinh Bộ Lĩnh đã có công giành quyền tự chủ, thống nhất đất nước mở ra thời kì độc lập lâu dài cho đất nước ta.

**\* Tích hợp giáo dục đạo đức:** Giáo dục ý thức tự chủ, trách nhiệm của bản thân trong việc phát huy quyền tự chủ dân tộc.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực nhận thức.

- Năng lực tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực sáng tạo.

- Thể hiện thái độ, xúc cảm, hành vi

- Năng lực xác định và giải quyết mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử với nhau.

- Năng lực hợp tác.

**B- Chuẩn bị của GV & HS**

1. Giáo viên

- Sơ đồ bộ máy nhà nước thời Ngô Quyền.

- Một số tranh ảnh, tư liệu về di tích có liên quan đến thời Ngô, Đinh, Tiền Lê.

2. Học sinh

- Quan sát trước bài, trả lời câu hỏi sgk

**C- Phương pháp**

- Phương pháp: vấn đáp, thuyết trình, phân tích, thảo luận.

- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời, trình bày 1’, sơ đồ tư duy, XYZ, chia nhóm

**D- Tiến trình dạy học – Giáo dục**

1.Ổn định lớp.

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ: ( 5’ )

? Trình bày cơ sở kinh tế của xã hội phong kiến phương Đông và Châu Âu có điểm gì giống và khác nhau ?

3. Bµi míi:

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình
* Thời gian: 1 phút

Trận chiến đấu quyết liệt ở sông Bạch Đằng năm 938 đã đánh bại hoàn toàn cuộc tiến quân của kẻ thù phương Bắc. Thắng lợi đó đã khẳng định được quyền tự chủ của nhân dân ta, mở ra một thời kì mới cho LS dân tộc ta : thời kì độc lập lâu dài tự chủ và phát triển của đất nước.

Bµi häc h«m nay cô cùng c¸c em nghiên cứu bµi “N­íc ta buæi ®Çu ®éc lËp”...

|  |  |
| --- | --- |
| Ho¹t ®éng cña thÇy- trß | Néi dung bµi häc |
| **Ho¹t ®éng 2**  - Mục tiêu: Tìm hiểu về Ngô Quyền dựng nền độc lập.  - Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa  - Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, thảo luận, động não, hỏi và trả lời, sơ đồ tư duy, trình bày 1’, chia nhóm.  - Thời gian: 10 phút  ***GV*** nhắc lại một số sự kiện chính của giai đoạn lịch sử trước đó.  ? Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 có ý nghĩa gì ?  HS: Đánh bại hoàn toàn âm mưu xâm lược của Nam Hán, nền độc lập được giữ vững...  ? Sau chiÕn th¾ng B¹ch §»ng n¨m 938 Ng« QuyÒn ®· lµm g×?  HS : Suy nghÜ tr¶ lêi c¸ nh©n  ? Sau khi lên ngôi vua, Ngô Quyền đã làm gì?   * Bãi bỏ chức Tiết Độ Sứ * Xây dựng chính quyền mới ở trung ương   ? Những việc làm đó của Ngô Quyền có ý nghĩa Lịch sử như thế nào? ***( HS Khá – Giỏi***)   * Gọi 2 HS trả lời.   ? Em hãy nêu cách tổ chức chính quyền thời Ngô ?  -GV trình chiếu => hướng dẫn HS vẽ sơ đồ.  (**Rèn KN lắng nghe tích cực, tư duy sáng tạo**)  HS: Vua ®øng ®Çu nhµ n­íc n¾m mäi quyÒn hµnh. Gióp vua cã quan v¨n, quan vâ. Thø sö c¸c ch©u th× cã c¸c t­íng do Ng« QuyÒn cö ®i cai qu¶n nh­ §inh C«ng Trø ë Ch©u Hoan, KiÒu C«ng H·n ë Ch©u Phong…)  ? Nhận xét về tổ chức Nhà nước thời Ngô ?  **( HS khá- giỏi**)  HS: Còn đơn giản, sơ sài nhưng bước đầu đã thể hiện ý thức độc lập tự chủ.  ***GV Nhấn mạnh*** : Ngô Quyền quyết định bãi bỏ chức Tiết độ sứ, thiết lập một triều đình mới ở trung ương, tuy chính quyền non trẻ đó còn đơn giản sơ sài nhưng có ý nghĩa cực kỳ to lớn, khẳng định ông quyết tâm xây dựng một quốc gia độc lập, tự chủ, thể hiện ý thức độc lập, tự chủ của cha ông ta sau hàng nghìn năm Bắc thuộc. Ngày hôm nay, chúng ta, những con người mới, sống trong một xã hội mới nhưng nhiệm vụ của chúng ta luôn phát huy tinh thần độc lập tự chủ của cha ông bằng cách phải nỗ lực phấn đấu hết mình để học tập và làm việc để cống hiến cho đất nước. ***(Tích hợp giáo dục đạo đức: Giáo dục ý thức tự chủ, trách nhiệm của bản thân trong việc phát huy quyền tự chủ dân tộc.)***  - ***Liên hệ*** ***giáo dục HS*** : Ngô Quyền với chiến thắng Bạch Đằng 938 đã mở ra 1 thời kì mới cho đất nước, thời kì độc lập tự chủ lâu dài và phát triển. Ngày nay để tưởng nhớ công ơn của ông, ở mỗi miền trên đất nước ta đều có những công trình như trường học, đường xá... đều vinh dự mang tên ông.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Ho¹t ®éng 3**  - Mục tiêu: Tìm hiểu tình hình chính trị cuối thời Ngô.  - Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp  - Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, động não, hỏi và trả lời.  - Thời gian: 9 phút  ? Sau khi Ngô Quyền mất, tình hình đất nước ra sao ?  HS: Đất nước rối loạn, các phe phái tranh giành quyền lực, Dương Tam Kha cướp ngôi...  - ***GV***: Năm 965 Ngô Xương Văn chết, cuộc tranh chấp giữa các phe phái càng diễn ra quyết liệt, loạn 12 sứ quân.  ? Sứ quân là gì ?  HS: Là các thế lực cát cứ phong kiến nổi dậy ở các địa phương chiếm lĩnh một vùng đất.  - ***Mở rộng*** : Các sứ quân chia cắt đất nước là hậu quả của chính sách chia rẽ thâm độc mà chính quyền đô hộ đã thực hiện vào những năm ngắn ngủi của buổi đầu độc lập chưa được khắc phục, tạo điều kiện cho giặc ngoại xâm.  G: Việc thống nhất, đoàn kết toàn dân là một yêu cầu cấp thiết hơn bao giờ hết, vậy ai là người đáp ứng yêu cầu này?  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Hoạt động 4**  - Mục tiêu: Đinh Bộ Lĩnh thống nhất đất nước.  - Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống  - Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, thảo luận, động não, hỏi và trả lời, XYZ.  - Thời gian: 15 phút  ? Loạn 12 sứ quân đã ảnh hưởng như thế nào đối với đất nước ?  HS: Đời sống nhân dân khổ cực, kinh tế suy yếu, nhà Tống âm mưu xâm lược.  ? Trước tình hình trên nhân dân ta cần phải làm gì ?  HS: Cần phải có người đứng ra lãnh đạo nhân dân ta kháng chiến đó là Đinh Bộ Lĩnh.  - ***Giới thiệu*** đôi nét về ông : Ông là con của thứ sử Đinh Công Trứ, người Ninh Bình, có tài thống lĩnh quân đội. Thời thơ ấu, ông cïng trÎ ch¨n tr©u tËp trËn cê lau r­íc kiÖu, mæ tr©u cña chó ®Ó khao qu©n,  ? Hãy nêu sự chuẩn bị cho cuộc kháng chiến của Đinh Bộ Lĩnh ?  HS: Tổ chức lực lượng, rèn vũ khí, xây dựng căn cứ ở Hoa Lư.  - ***GV trình chiếu &trình bày*** sự thống nhất đất nước của ông trên lược đồ.  ***- Giáo dục HS :*** Đất nước đã giành được độc lập song lại bị chia cắt bởi các thế lực cát cứ phong kiến, như vậy thống nhất đất nước là yêu cầu cấp bách, và chính Đinh Bộ Lĩnh nhận sứ mạng thiêng liêng to lớn này, ông đã thống nhất đất nước đáp ứng nguyện vọng to lớn của nhân dân, phát triển đất nước vững mạnh  ? Vì sao ông đã dẹp loạn được 12 sứ quân ?  ***( Rèn KN tư duy sáng tạo)***  HS: Được nhân dân hết lòng ủng hộ....  - ***Thảo luận cặp***:  ? Việc thống nhất đất nước có ý nghĩa gì ?  HS: Lập lại hòa bình, tạo điều kiện cho công cuộc xây dựng đất nước sau này, tạo sức mạnh cần thiết khi có kẻ thù xâm lược.  **Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1. Ng« QuyÒn dùng nÒn ®éc l©p**.  - Năm 939 Ngô Quyền lên ngôi vua, đóng đô ở Cổ Loa.  - S¬ ®å bé m¸y nhµ n­íc.  Vua    Quan vâ  Quan v¨n  Thø sö c¸c ch©u  => §Êt n­íc ®­îc yªn b×nh.  **2.T×nh h×nh chÝnh trÞ cuèi thêi Ng«.**  - Sau khi Ngô Quyền mất, đất nước rối loạn, nội bộ mâu thuẫn.  - Các thế lực cát cứ ở địa phương nổi dậy tranh giành quyền lực 🡪Loạn 12 sứ quân.  **3. §inh Bé LÜnh thèng nhÊt ®Êt n­íc.**  - Loạn 12 sứ quân làm cho đời sống nhân dân khổ cực, kinh tế suy yếu. Nhà Tống âm mưu xâm lược.  - Đinh Bộ Lĩnh đánh bại các sứ quân thống nhất đất nước vào năm 967. |

4. Củng cố: Hoạt động 5

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút

? Em hãy trình bày công lao của Ngô Quyền và Đinh Bộ Lĩnh?

? Để tưởng nhớ tới công ơn của những người dựng nước và giữ nước chúng ta phải làm gì?

HS: Trình bày.

5. Hướng dẫn HS học bài cũ và chuẩn bị bài mới: ( 2’)

- Học, trả lời câu hỏi sgk.

- Quan sát trước bài 9.

----------------------------------------------------------------

**Ngµy so¹n : 1/10/2017**

**Ngµy gi¶ng : 7B2: 7/10/2017**

7B1: **12/10/2017**

**TiÕt 12 - Bµi 9**

**N­íc §¹i cå ViÖt thêi §inh- TiÒn Lª**

**I. T×nh h×nh chÝnh trÞ - qu©n sù**

**a- Môc tiªu bµi häc**

1.KiÕn thøc:

- Thêi §inh- TiÒn Lª bé m¸y nhµ n­íc ®­îc x©y dùng t­¬ng ®èi hoµn chØnh.

- Nhµ Tèng ph¸t ®éng chiÕn tranh x©m l­îc vµ ®· nhanh chãng bÞ qu©n d©n ta ®¸nh

tr¶.

2.KÜ n¨ng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Båi d­ìng kÜ n¨ng vÏ s¬ ®å, lËp biÓu ®å trong häc tËp.

\* Kĩ năng sống:

- KN lắng nghe tích cực, tư duy sáng tạo.

3.Th¸i ®é

- Gi¸o dôc lßng tù hµo, tù t«n d©n téc.

- BiÕt ¬n c¸c vÞ anh hïng cã c«ng x©y dùng vµ b¶o vÖ Tæ quèc.

\* **Tích hợp giáo dục đạo đức:** Giáo dục tinh thần, hòa bình, hợp tác.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**b- ChuÈn bÞ của GV & HS**

1. Gi¸o viªn

- SGK, SGV, máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh

- Nghiªn cøu tr­íc bµi

**c- Ph­¬ng ph¸p**

- Phương pháp: Nªu vÊn ®Ò, ph¸t vÊn, thuyÕt tr×nh, phân tích, so sánh.

- KT: ®éng n·o, hỏi và trả lời, s¬ ®å t­ duy, hoàn tất một nhiệm vụ.

**d- tiÕn tr×nh giê d¹y – Gi¸o dôc**

1.æn ®Þnh líp.(1')

- KTSS:

2.KiÓm tra bµi cò: ( 10’)

C©u 1: (5 ®iÓm). H·y hoµn thµnh s¬ ®å bé m¸y nhµ n­íc thêi Ng«?

C©u 2: ( 5®iÓm) T×nh h×nh ®Êt n­íc cuèi thêi Ng« nh­ thÕ nµo? V× sao lo¹n 12 sø qu©n?

3. Bµi míi

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP nêu vấn đề
* Thời gian: 1 phút

Sau lo¹n 12 sø qu©n §inh Bé LÜnh lªn ng«i vua. ¤ng ®· lµm g× ®Ó x©y dùng ®Êt n­íc? Bµi häc h«m nay c« cïng c¸c em t×m hiÓu...

|  |  |
| --- | --- |
| **Néi dung bµi häc** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 2**  - Môc tiªu:T×m hiÓu vÒ Nhµ §inh x©y dùng ®Êt n­íc  - Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống  - Phương pháp, KT: ph¸t vÊn, thuyết trình, phân tích, ®éng n·o, hỏi và trả lời.  - Thời gian: 8 phút  ? Sau khi dÑp 12 sø qu©n thèng nhÊt ®Êt n­íc §inh Bé LÜnh ®· lµm g×?  H: Quan s¸t H19  Gv trình chiếu kinh đô Hoa Lư  ? T¹i sao §inh Tiªn Hoµng ®ãng ®« ë Hoa L­- Ninh B×nh?  - Quª h­¬ng «ng, ®Êt hÑp nhiÒu ®åi nói ®¸ v«i- tiÖn phßng thñ  ? ViÖc nhµ §inh ®Æt tªn n­íc vµ kh«ng dïng niªn hiÖu hoµng ®Õ Trung Quèc nãi lªn ®iÒu g×?  - TiÕp tôc x©y dùng nÒn ®éc lËp tù chñ cã ý s¸nh ngang hµng víi Trung Quèc.  GV gi¶i thÝch kh¸i niÖm "v­¬ng" vµ "®Õ": V­¬ng lµ t­íc hiÖu vua dïng cho n­íc nhá. §Õ lµ t­íc hiÖu vua n­íc lín. Lín m¹nh cã nhiÒu n­íc thÇn phôc. Vua lµ ®øng ®Çu n­íc phong kiÕn.  G: Thêi §inh n­íc ta ch­a cã ph¸p luËt vua sai ®Æt v¹c dÇu, nu«i cäp.  ? Nh÷ng viÖc lµm cña §inh Bé LÜnh cã ý nghÜa nh­ thÕ nµo*?*  **Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  **Ho¹t ®éng 3:**  - Mục tiêu: Tìm hiểu Tổ chức chính quyền thời Tiền Lê.  - Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa  - Phương pháp, KT: phát vấn, phân tích, so sánh, động não, sơ đồ tư duy  - Thời gian: 9 phút  G: Sơ lược.  Cuối năm 979 Đinh Tiên Hoàng+ Đinh Liễu bị ám hại nội bộ lục đục.  Quân Tống lăm le đe doạ.  -> Lê Hoàn được suy tôn làm vua.  ? Nhà Lê được thành lập trong hoàn cảnh nào?  ? Vì sao Lê Hoàn được suy tôn lên làm vua.  - Ông là người có tài, có chí lớn, mưu lược lại đang giữ chức Thập đạo tướng quân thống lĩnh quân đội -> lòng người quy phục.  ? Việc Thái Hậu Dương Vân Nga trao áo bào cho Lê Hoàn nói lên điều gì?  - Thể hiện sự thông minh, quyết đoán, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích dòng họ, việc làm này vượt lên quyền lợi phong kiến để bảo vệ lợi ích dân tộc.  G: Giải thích Tiền Lê- Hậu Lê XV.  H: Quan sát “triều đình trung ương-> hết”.  ? Em hãy vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy triều đình trung ương Tiền Lê.  H:Nhận xét.  G:Kết luận.  ? §¬n vÞ hµnh chÝnh.  ? Qu©n ®éi thêi TiÒn Lª ®­îc tæ chøc nh­ thÕ nµo?  ? Bé m¸y nhµ n­íc thêi Lª S¬ so víi thêi Ng« QuyÒn nh­ thÕ nµo?  - Quy cñ, chÆt chÏ, cã hÖ thèng.  **Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  **Ho¹t ®éng 4**  - Môc tiªu: T×m hiÓu Cuéc kh¸ng chiÕn chèng Tèng cña Lª Hoµn  - Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa  - PP, KT: phát vấn, ph©n tÝch. ®éng n·o, hỏi và trả lời, hoàn tất một nhiệm vụ.  - Thời gian: 12 phút  G: S¬ l­îc sgk+ b¶n ®å.  ? Qu©n Tèng x©m l­îc n­íc ta trong hoµn c¶nh nµo?  ? T­êng thuËt diÔn biÕn cña trËn ®¸nh.  ? Em suy nghÜ g× vÒ c¸ch ®¸nh giÆc cña Lª Hoµn? ( **Rèn KN tư duy sáng tạo**)  ? KÕt qu¶? ý nghÜa lÞch sö cña cuéc kh¸ng chiÕn.  ? Sau khi chiến tranh chấm dứt, Lê hoàn vẫn sai sứ sang Trung Quốc trao trả một số tù binh và đặt lại quan hệ bình thường. Em có nhận xét gì về việc làm này của Lê Hoàn? Điều đó có ý nghĩa gì?   * **GV gọi 2 học sinh Khá giỏi trả lời** * HS: Là việc làm đúng đắn, vừa thể   hiện đức hiếu sinh, ý nguyện hòa bình vừa góp phần củng cố nền độc lập.  ? Việc làm đó của Lê Hoàn sau này có được kế thừa hay không? Tại sao?  ( **Dành cho Đối tượng HS Khá – giỏ**i)   * HS phát biểu theo quan điểm cá nhân   ***\*GV liên hệ giáo dục hs***:   * Sau khi chiến tranh chấm dứt, Lê hoàn vẫn sai sứ sang Trung Quốc trao trả một số tù binh và đặt lại quan hệ bình thường. Điều đó khẳng định tinh thần nhân ái, yêu chuộng hòa bình, tinh thần hợp tác giữa các dân tộc trên thế giới. Đó cũng là truyền thống tốt đẹp của con người VN. Từ Lý Thường Kiệt, Lê Lợi, Quang Trung…đến Đảng và Nhà nước ta hiện nay về căn bản vẫn tiếp tục duy trì tinh thần hòa bình, hữu nghị, hợp tác với các nước. Đó là truyền thống quý báu và tốt đẹp của dân tộc tI. Nhân dân ta vốn yêu chuộng hòa bình, đã đấu tranh từ ngàn xưa vì hòa bình, độc lập. Hòa bình, hợp tác vừa là mục tiêu, vừa là động lực để xây dựng và phát triển đất nước. (**Tích hợp giáo dục đạo đức: Giáo dục tinh thần hòa bình, hợp tác)**   **Rút kinh nghiệm**  ....................................................................  ....................................................................  .................................................................... | **1. Nhµ §inh x©y dùng ®Êt n­íc.**  - 968 §inh Bé LÜnh lªn ng«i vua ®Æt tªn n­íc lµ §¹i Cå ViÖt, ®ãng ®«- Hoa L­- Ninh B×nh.  - Xu©n 970 vua §inh ®Æt niªn hiÖu Th¸i B×nh, sai sø sang giao h¶o víi nhµ Tèng.  - Phong v­¬ng cho c¸c con.  - Cö t­íng lÜnh n¾m chøc vô quan träng.  - Dùng cung ®iÖn, ®óc tiÒn.  - Xö ph¹t nghiªm kh¾c kÎ ph¹m téi  => §êi sèng x· héi æn ®Þnh, kinh tÕ ph¸t triÓn.  **2.Tæ chøc chÝnh quyÒn thêi TiÒn Lª.**  \* Sù thµnh lËp cña nhµ Lª.  - 979: §inh Tiªn Hoµng, §inh LiÔn bÞ ¸m h¹i -> néi bé lôc ®ôc.  - Nhµ Tèng l¨m le x©m l­îc -> Lª Hoµn ®­îc suy t«n lµm vua, nhµ tiÒn Lª thµnh lËp.  \* Tæ chøc chÝnh quyÒn trung ­¬ng.  Vua  Quan Vâ  Quan V¨n  QuanTh¸i S­- §¹i S­  \*§¬n vÞ hµnh chÝnh: ...10 lé  Lé  Lé  Lé  Phñ Ch©u Phñ- Ch©u Phñ Ch©u...  \* Qu©n ®éi: chia 10 ®¹o (2 bé phËn)  - CÊm qu©n <triÒu ®×nh>.  - Qu©n ®Þa ph­¬ng <c¸c lé>.  **3.Cuéc kh¸ng chiÕn chèng Tèng cña Lª Hoµn.**  a) Hoµn c¶nh lÞch sö.  - Cuèi 979 nhµ §inh rèi lo¹n- quân Tèng x©m l­îc.  b) DiÔn biÕn:  \* §Þch: TiÕn theo 2 ®­êng: thuû vµ bé do HÇu Nh©n B¶o chØ huy  \* Ta:  - ChÆn ®¸nh qu©n thuû ë s«ng B¹ch §»ng  - DiÖt c¸nh qu©n bé ë biªn giíi phÝa B¾c th¾ng lîi  c) KÕt qu¶:  - Năm 981 Ta th¾ng trËn B¹ch §»ng lÇn2.  d) ý nghÜa:  - Khẳng định quyÒn lµm chñ ®Êt n­íc  - §¸nh b¹i ©m m­u xâm lược cña kÎ thï, cñng cè nÒn ®éc lËp. |

**4. Cñng cè:** Hoạt động 5

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp, cá nhân

- Phương pháp, KT: PP phát vấn, kĩ thuật đặt câu hỏi

- Thời gian: 1 phút

G:Cñng cè kiÕn thøc toµn bµi.

? Tr×nh bµy diÔn biÕn chiÕn th¾ng chèng Tèng do Lª Hoµn chØ huy.

**5. H­íng dÉn HS häc bµi cò & CBBM: ( 3’**

- Lµm ®¸p ¸n tr¶ lêi c¸c c©u hái trong SGK

- CBB: §äc tr­íc phÇn II

***Ngày 2 / 10 /2017,TT duyệt***

Nguyễn Thị Lanh

**Ngµy so¹n : 8/10/2017**

**Ngµy gi¶ng: 7B2: 11/10/2017**

7B1: **14/10/2017**

**TiÕt 13 - Bµi 9**

**N­íc §¹i cå ViÖt thêi §inh- TiÒn Lª**

**II. Sù ph¸t triÓn kinh tÕ- v¨n ho¸**

**A. Mục tiêu bài dạy**

1.Kiến thức

- Các vua Đinh đã bước đầu xây dựng một nền kinh tế tự chủ bằng sự phát triển nông nghiệp, thủ công nghiệp- thương nghiệp.

- Cùng với sự phát triển của kinh tế, văn hoá, xã hội cũng có nhiều thay đổi.

2.Kĩ năng

\* Kĩ năng bài học:

- Rèn kĩ năng phân tích và rút ra ý nghĩa lịch sử của thành tựu kinh tế văn hoá...

3.Thái độ

- Giáo dục cho học sinh ý thức tự chủ trong xây dựng đất nước biết quý trọng các truyền thống văn hoá của ông cha từ thời Ngô- Đinh- Tiền Lê.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS**

1. GV:- Sưu tầm tranh ảnh, di tích các công trình kiến trúc, văn hoá...

- Tư liệu thành văn về các triều đại Ngô- Đinh- Tiền Lê.

2.HS: Quan sát trước SGK và trả lời câu hỏi

**C. Phương pháp**

- PP: Thuyết trình, vấn đáp, phân tích, thảo luận.

- KT: Động não, hỏi và trả lời, sơ đồ tư duy, XYZ.

**D. Tiến trình dạy học - Giáo dục**

1.Ổn định lớp.

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ: ( 4’)

? Em hãy trình bày lại tổ chức chính quyền thời Đinh- Tiền Lê.

? Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn có ý nghĩa lịch sử như thế nào?

3. Bài mới.

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình
* Thời gian: 1 phút

Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn 981 Thắng lợi đã đánh bại âm mưu xâm lược của kẻ thù. Khẳng định quyền làm chủ đất nước của nhân dân ta và củng cố nền độc lập tự chủ, thống nhất đất nước, đó cũng là cơ sở thuận lợi để xây dựng và phát triển nền kinh tế, văn hoá dân tộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài bài** |
| **Hoạt động 2:**  - Mục tiêu: Tìm hiểu bước đầu xây dựng nền kinh tế tự chủ.  - Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa  - Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, động não, hỏi và trả lời.  - Thời gian: 15 phút  G: Sơ lược qua tình hình kinh tế.  ? Tình hình kinh tế nông nghiệp thời Ngô- Đinh- Tiên Lê có những nét gì đáng lưu ý?  G: Tả về buổi lễ cày tịnh điền <Sau khi làm lễ vua sắn quần lội xuống ruộng cày, tiếng trống, tiếng hò reo vang dậy... Nông dân xuống đồng>.  ? Vì sao Vua Lê lại tổ chức lễ cày tịnh điền.  - Quan tâm, khuyến khích sản xuất  ? Tình hình thủ công nghiệp thời Đinh- Tiền Lê như thế nào?  G: Đất nước được độc lập các nghệ nhân phát huy hết tài năng của mình để xây dựng đất nước, kinh đô Hoa Lư- Ninh Bình được xây dựng tráng lệ, nguy nga song do thời gian và chiến tranh tàn phá tuy vậy sử sách vẫn còn lưu lại đôi nét về kiến trúc Hoa Lư.  ? Em hãy miêu tả lại đôi nét về cung điện Hoa Lư để thấy rõ sự phát triển của nước ta thời Lê **(HS Khá- giỏi)**  - Cột dát= vàng, lợp ngói bạc có điện đài tế lễ, chùa chiền kho vũ khí, kho thóc, kho đồ dùng.  -> Quy mô cung điện hoành tráng nguy nga, lộng lẫy.  H: Quan sát H20 sgk.  ? Kinh tế thương nghiệp có gì lưu ý?  ? Việc quan hệ bang giao với nhà Tống có ý nghĩa gì?  - Củng cố nền độc lập, tạo điều kiện phát triển ngoại thương.  **Rút kinh nghiệm**  .............................................................  .............................................................  **Hoạt động 3**  - Mục tiêu: Tìm hiểu đời sống xã hội và văn hoá.  - Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống  - Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, thảo luận, động não, hỏi và trả lời, sơ đồ tư duy, chia nhóm.  - Thời gian: 20 phút  ? Trong xã hội thời Đinh- Tiền Lê có các tầng lớp nào?  ? Hãy phân tích địa vị của các tầng lớp trong xã hội?  - Tầng lớp thống trị: vua, quan và 1 số nhà sư  - Tầng lớp bị trị: nông dân, thợ thủ công ...  ? Tại sao các nhà sư thời kì này được trọng dụng?  - Các nhà sư có học, giỏi chữ nghĩa một số nhà sư mở lớp dạy học hoặc làm cố vấn ngoại giao với các sứ thần.  -> Họ rất được trọng dụng, làm cho sứ thần Trung Quốc thán phục.  G: Dẫn tư liệu <Sư Đỗ Thuận>...  ? Em có nhận xét gì về các loại hình văn hoá dân gian?  **H: Thảo luận cặp**  - Bình dị, tinh thần đoàn kết, tinh thần dân tộc.  ? Ngày nay các loại hình văn hoá dân gian có còn không?  - Nét đẹp văn hoá mang đậm bản sắc dân tộc.  **Rút kinh nghiệm**  .............................................................  ............................................................. | **1. Bước đầu xây dựng nền kinh tế tự chủ.**  \*Nông nghiệp:  + Chia ruộng đất cho nhân dân.  + Khai khẩn đất hoang.  + Chú ý thuỷ lợi.  + Khuyến khích sản xuất.  -> Sản xuất nông nghiệp ổn định và phát triển.  \*Thủ công nghiệp:  - Xây dựng xưởng thủ công nhà nước đúc tiền rèn vũ khí, may mũ áo.  - Phát triển nghề thủ công cổ truyền dệt, gốm, làm giấy...  \*Thương nghiệp:  - Đúc tiền đồng lưu thông trong nước.  - Trung tâm buôn bán, chợ làng quê được hình thành.  - Trao đổi hàng hoá với nhà Tống.  **2. Đời sống xã hội văn hoá.**  a. Xã hội.    Vua  Quan văn, võ, nhà sư  Nông dân, thợ thủ công, thương nhân, địa chủ  giai cấp thống trị  giai cấp bị trị  Nô tì  b.Văn hoá:  - GD chưa phát triển  - Đạo phật được lưu truyền rộng  rãi.  - Chùa chiền xây dựng khắp nơi.  - Các nhà sư được trọng dụng.  - Các loại hình văn hoá dân gian phát triển: Đua thuyền,... Lễ hội. |

**4. Cñng cè:** Hoạt động 4

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp,phân tích, kĩ thuật hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút

? Nguyªn nh©n nµo lµm cho nÒn kinh tÕ thêi §inh- TiÒn Lª ph¸t triÓn.

? Phân tích địa vị của các tầng lớp trong xã hội?

**5. H­íng dÉn HS häc bµi cò & CBBM: ( 3’)**

- Lµm ®¸p ¸n tr¶ lêi c¸c c©u hái trong SGK;

- CBB: §äc tr­íc bµi 10 SGK.

------------------\*\*\*\*-------------------

**Ngµy so¹n : 8/10/2017**

**Ngµy gi¶ng: 7B2: 14/10/2017**

**7B1: 19/10/2017**

**Ch­¬ng II: N­íc ®¹i viÖt thêi lý <thÕ kØ XI- XII>**

**\* Mục tiêu chương:** Chương này được dạy và học trong 7 tiết, bao gồm những nội dung cơ bản sau:

+ Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựngđất n­ước và củng cố nên độc lập;

+ Cuộc kháng chiến chống quân xâm l­ược Tống ( 1075 – 1077);

+ Đời sống kinh tế, văn hoá;

+ Ôn tập;

+ Làm bài tập lịch sử.

**TiÕt 14 - Bµi 10**

**Nhµ Lý ®Èy m¹nh c«ng cuéc x©y dùng ®Êt n­íc**

**a- Môc tiªu bµi d¹y**

1. KiÕn thøc.

Häc sinh cÇn n¾m ®­îc.

- C¸c chÝnh s¸ch cña nhµ Lý ®Ó x©y dùng ®Êt n­íc, dêi ®« vÒ Th¨ng Long, ®Æt tªn n­íc §¹i ViÖt, chia l¹i khu vùc hµnh chÝnh, tæ chøc bé m¸y chÝnh quyÒn trung ­¬ng vµ ®Þa ph­¬ng- x©y dùng luËt ph¸p, x©y dùng qu©n ®éi...

2. KÜ n¨ng.

\* Kĩ năng bài học:

- Ph©n tÝch vµ nªu c¸c ý nghÜa, c¸c chÝnh s¸ch x©y dùng vµ b¶o vÖ ®Êt n­íc cña nhµ Lý.

- RÌn luyÖn kÜ n¨ng ®¸nh gi¸ c«ng lao cña nh©n vËt lÞch sö tiªu biÓu thêi Lý.

\* Kĩ năng sống: Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo, giao tiếp.

3. Thái độ.

- Giáo dục cho các em lòng tự hào và tình thần yêu nước.

- Giáo dục học sinh bước đầu hiểu rằng, pháp luật nhà nước là cơ sở cho việc xây dựng và bảo vệ đất nước.

**\* Tích hợp giáo dục đạo đức:**

- Giáo dục: Ý thức trách nhiệm với đất nước, Ý thức độc lập, tự chủ.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B- Chuẩn bị của GV & HS**

1. Giáo viên

- Bản đồ Vịêt Nam.

- Sơ đồ tổ chức hành chính nhà nước để trống.

- ƯDCNTT: Sơ đồ bộ máy chính quyền trung ương và địa phương; quân đội.

2. Học sinh

- Quan sát SGK và trả lời câu hỏi

**C- Phương pháp**

- PP: Nêu vấn đề, phát vấn, thuyết trình, phân tích, thảo luận.

- KT: động não, trình bày 1’, sơ đồ tư duy, chia nhóm.

**D- Tiến trình bài dạy- Giáo dục**

1. Ổn định lớp.

- KTSS:

2. Kiểm tra bài cũ: (4’)

? Nêu những nét phát triển của nền kinh tế tự chủ Đinh- Tiền Lê.

? Tại sao dưới thời Đinh-Tiền Lê các nhà sư được trọng dụng.

*Đáp án:* Vở ghi mục 1 + 2

3. Bài mới:

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP nêu vấn đề
* Thời gian: 1 phút

*Giới thiệu bài*: Sau một thời gian trị vì đất nước ổn định, kinh tế vững vàng, nhưng đến cuối thời Lê <thế kỉ X> tình hình không còn như trước nữa sự suy yếu đã làm cho nhà Lê sụp đổ...

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  - Mục tiêu: tìm hiểu sự thành lập của nhà Lý  - Hình thức tổ chức: dạy học phân hóa  - PP, KT: phát vấn, thuyết trình, phân tích, động não, trình bày 1’, sơ đồ tư duy  - Thời gian: 20 phút  G:1005 Lê Long Đĩnh lên ngôi vua <ngoạ triều> tàn ác-> nhân dân oán ghét.  - Cho người vào cũi thả trôi sông.  - Róc mía trên đầu sư.  - Dùng dao cùn xẻ thịt người...  - Ăn chơi sa đoạ- mắc bệnh.  ? Khi Long Đĩnh chết, quan lại trong triều ai được suy tôn lên làm vua?  H:Quan sát chữ nhỏ sgk.  Từ “Lý Công Uẩn-> muôn đời”.  G:Kể về Lý Công Uẩn.  Lý Công Uẩn làm con nuôi của nhà sư Vạn Hạnh, là người khảng khái, có chữ lớn chữ nhỏ, làm quan cho nhà tiền Lê được thăng đến chức Điện Tiền chỉ huy sứ, khi Lê Ngoạ Triều mất 11/1009, vua Kế Tự còn nhỏ. Chị Hậu Đào Cam Mộc nói “mới đây chúa thượng là người mờ tối, tàn bạo, lòng trời ghét bỏ, con trẻ thơ không cáng đáng nổi lúc nước nhà hoạn nạn dân tình đâu đẩy nhao nhao cũng muốn kiếm được một vị chân chúa...” các quan đồng lòng suy tôn Lý Công Uẩn lên làm vua.  ? Lý Công Uẩn là người như thế nào?  Vì sao ông được suy tôn làm vua?  - Có học, có đức, có uy tín, được triều thần nhà Lê quý trọng...  ? Tai sao Lý Công Uẩn quyết định rời đô về Thăng Long?  - Địa thế thuận lợi, nơi hội tụ 4 phương.Thế kỉ XI Thăng Long vừa là kinh đô vừa là nơi hội tụ của thành thị có quy mô lớn của khu vực và thế giới.  ***GV liên hệ giáo dục HS***: Ngoài những yếu tố thuận lợi ở Thăng Long thôi thúc Lý Công Uẩn dời đô về đây, ta không thể không kể đến ý thức trách nhiệm của bản thân ông đối với đất nước. Chính cái ý thức trách nhiệm ấy đã thôi thúc ông dời đô từ Ninh Bình về Thăng Long - một thắng địa, nơi tụ hội quan yếu của bốn phương. Ngày nay thủ đô nước ta vẫn là Hà Nội. Điều đó càng chứng tỏ tầm nhìn xa trông rộng của Lý Công Uẩn***…(Tích hợp giáo dục đạo đức: Giáo dục ý thức trách nhiệm với đất nước.***  ? Em hãy mô tả lại kinh thành Thăng Long.  - Vòng thành được đắp năm 1010 có 4 cửa Đông- Tây- Nam- Bắc.  <Long thành hay Hoàng thành có nhiều cung điện làm nơi ở nơi làm việc của vua, quan, quý tộc. Bên trong Hoành thành có một khu vực được bảo vệ đặc biệt gọi là Cấm thành ( nơi dành cho vua, hoàng hậu và cỏc cung tần, mĩ nữ...  Bên ngoài Hoàng thành là nơi ở của cư dân với hệ thống chợ, bến, phố phường và cú cả cung cho Hoàng thái tử ở ngoài...>.  ? Em hãy vẽ sơ đồ bộ máy chính quyền trung ương và địa phương.  <2 học sinh lên bảng vẽ sơ đồ>.  **( Rèn KN tư duy sáng tạo, giao tiếp)**  H:Nhận xét.  G:Hoàn thiện.  ? Vì sao vua Lý giao chức vụ quan trọng cho những người thân cận nắm giữ? **( HS khá- giỏi**)  - Sự chuyên quyền của chế độ phong kiến nhưng khoảng cách chưa xa lắm <Vua- Cha>.  G:Sơ kết chuyển ý.  **Rút kinh nghiệm**  ...............................................................  ...............................................................  **Hoạt động 3:**  - Mục tiêu: Tìm hiểu Luật pháp và quân đội của nhà Lý..  - Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp, cá nhân.  - PP, KT: vấn đáp, phân tích, thảo luận, động não, trình bày 1’, chia nhóm.  - Thời gian: 15 phút  ? Bộ luật hình thư bảo vệ ai, bảo vệ những gì?  GV: Không được tự tiện vào cung.  + Cấm dân không được bán hay giấu con trai.  + Người cầm cố ruộng đất sau 20 năm được chuộc lại.  + Tội trộm trâu bò bị xử nặng.  ->Ngày nay luật đó không còn nữa.  ? Theo em có cần thiết phải có luật và tác dụng của luật hình thư thời Lý như thế nào?  - Sự quy củ thống nhất, tránh tuỳ tiện, mọi người đều phân biệt được phải trái cần làm và cần tránh hoặc kêu oan.  ? Ngày nay cần có luật pháp không?  - “sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật”  ? Quân đội thời Lý được xây dựng như thế nào?  G: trình chiếu giới thiệu....  ? Em có nhận xét gì về quân đội thời Lý?  H:Thảo luận nhóm.  G:Hoàn thiện.  ? Để xây dựng khối đoàn kết dân tộc nhà Lý có chủ trương gì?  ? Trình bày các chính sách đối ngoại của nhà Lý đối với các nước láng giềng?  ? Chính sách đối nội và đối ngoại của nhà Lý nói lên điều gì?   * Xây dựng khối đoàn kết dân tộc * Thể hiện ý thức độc lập tự chủ   GV: rõ ràng với những chính sách trên chúng ta thấy được ý thức độc lập, tự chủ của nhà Lý trong chính sách đối nội và đối ngoại của mình, đặc biệt trong quan hệ với nhà Tống, điều này càng được thể hiện rõ trong việc giữ mối quan hệ bình thường, tạo điều kiện cho nhân dân hai bên biên giới đi lại buôn bán. **(Tích hợp giáo dục đạo đức:**  **Giáo dục ý thức độc lập tự chủ.)**  **Rút kinh nghiệm**  ...............................................................  ............................................................... | **1. Sự thành lập của nhà Lý.**  - Năm 1009 Lê Long Đĩnh chết, triều Tiền Lê chấm dứt.  - Lý Công Uẩn được suy tôn lên làm vua.  - 1010 Lý Công Uẩn quyết định dời đô về Đại La (Hà nội ngày nay), lấy tên là Thăng Long.  -1054 Nhà Lý đổi tên nước là Đại Việt xây dựng chính quyền từ trung ương-> địa phương.  \*Tổ chức chính quyền trung ương.  Vua  Quan đại thần  Quan văn  Quan võ  \*Tổ chức chính quyền địa phương.  Đại Việt  Lộ  Lộ  Lộ  24.  Phủ  Huyện  Hương  Xã  **2. Luật pháp và quân đội.**  \* Luật pháp:  - 1042 Nhà Lý ban hành bộ Hình thư, bộ luật thành văn đầu tiên nước ta.  - Việc bảo vệ vua, kinh thành, trật tự xã hội, sản xuất nông nghiệp được qui định chặt chẽ.  -> Thể hiện sự tiến bộ, văn minh hơn so với trước.  \* Quân đội: Chia làm hai bộ phận:  + Cấm quân ( Bảo vệ vua và kinh thành)  + Quân địa phương ( Quân ở phủ, lộ, thực hiện chính sách “ ngụ binh ư nông”  ->Tổ chức quy củ, chặt chẽ.  \* Chính sách đối ngoại:  - Xây dựng khối đoàn kết dân tộc: Gả công chúa, ban chức tước, quan hệ láng giềng hoà hiếu. |

**4. Củng cố: Hoạt động 4**

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp, cá nhân.

- Phương pháp, KT: PP phát vấn, kĩ thuật động não

- Thời gian: 2 phút

(?) Em hãy đánh giá công lao của Lý Công Uẩn

- Có công xây dựng kinh đô Thăng Long, củng cố xây dựng đất nước, quân đội, pháp luật, xây dựng tình đoàn kết...

**5. Hướng dẫn HB& CBBM: ( 3’)**

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK;

- CBB: Quan sát trước bài 11 SGK, sưu tầm chuyện Lí Công Uẩn.

***Ngày 9 / 10 /2017, TTCM duyệt***

.......................................

.......................................

Nguyễn Thị Lanh

**Ngày soạn : 15/10/2017**

**Ngày giảng : 7B2: 18/10/2017**

**7B1: 21/10/2017**

**Tiết 15 - Bài 11**

**CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN TỐNG XÂM LƯỢC**

**(1075 - 1077)**

**I. GIAI ĐOẠN THỨ NHẤT <1075 - 1076>**

**A- Mục tiêu bài dạy**

1. Kiến thức.

Học sinh hiểu rõ:

- Âm mưu xâm lược nước ta là nhằm bành trướng lãnh thổ đồng thời để giải quyết những khó khăn về tài chính và xã hội.

- Cuộc tiến công tập kích song đất Tống của Lý Thường Kiệt là hành động tự vệ chính đáng.

2. Kĩ năng.

\* Kĩ năng bài dạy:

- Rèn cho học sinh kĩ năng sử dụng bản đồ để tường thuật cuộc kháng chiến.

- Phân tích nhận xét nhân vật, đánh giá các sự kiện lịch sử...

3. Thái độ

- Giáo dục học sinh lòng tự hào dân tộc, biết ơn người anh hùng dân tộc Lý Thường Kiệt.

- Bồi dưỡng lòng dũng cảm, nhân ái, tình đoàn kết dân tộc.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B- Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Giáo viên: - Bản đồ Đại Việt thời Lý-Trần.

2. Học sinh: - Quan sát SGK và trả lời câu hỏi

**C- Phương pháp**

- Phương pháp: Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp, phân tích, thảo luận

- KT: động não, KT trình bày 1’, hỏi và trả lời, chia nhóm.

**D- Tiến trình dạy học- Giáo dục**

1.Ổn định lớp

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ: ( 4’)

? Em hãy vẽ sơ đồ bộ máy chính quyền trung ương và địa phương thời Lê?

? Nhà Lý đã làm gì để củng cố đất nước?

Hs: ( Kiện toàn bộ máy nhà nước, ban hành luật pháp, quân đội được xây dựng )

3. Bài mới: **Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình
* Thời gian: 1 phút

*Giới thiệu bài*: Từ khi đất nước ta xây dựng nền độc lập tự chủdưới thời Ngô- Đinh- Tiền Lê các triều đại phong kiến Việt Nam đều rất quan tâm tới mối quan hệ bang giao với các nước láng giềng <TQ>.

Song từ thế kỉ XI mối quan hệ đó ngày càng xấu đi bởi nhà Tống có âm mưu và hành động xâm lược, vì vậy nhân dân Đại Việt phải khẩn trương tiến hành chuẩn bị kháng chiến chống xâm lược, cuộc kháng chiến....

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  *- Mục tiêu:**Tìm hiểu nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta.*  *- Phương pháp, KT: vấn đáp, phân tích, động não, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức:Dạy học cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian:14 phút*  ? Tình hình nhà Tống trước khi xâm lược Đại Việt?  HS: Rất nhiều khó khăn như ngân khố cạn kiệt, tài chính nguy ngập, nội bộ mâu thuẫn, 2 nước Liêu, Hạ quấy phá…  ? Nhà Tống âm mưu xâm lược Đại Việt nhằm mục đích gì?  HS: Giải quyết những khủng hoảng trong nước…  - ***GV nhấn mạnh***: muốn dựng chiến tranh để giải quyết khủng hoảng, đó ngấm ngầm chuẩn bị kế hoạch xâm lược Đại Việt, do đó quan hệ 2 nước ngày càng xấu đi.  ? Để đánh chiếm nước ta chúng đó làm gì trước tiên?  HS: Xúi giục Vua Cham-pa từ phía Nam đánh lên, phía Bắc ngăn cản việc buôn bán trao đổi.  **Rút kinh nghiệm**  ......................................................................  ......................................................................  **Hoạt động 3**  *- Mục tiêu: Tìm hiểu**Nhà Lý chủ động tiến công để phòng vệ*  *- PP, KT: thuyết trình, phân tích, vấn đáp, thảo luận, động não, KT trình bày 1’, chia nhóm.*  *- Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa*  *- Thời gian:20 phút*  ***Giảng***: trước âm mưu trên, nhà Lý đó chuẩn bị các biện pháp để đối phó. Cử Lý Thường Kiệt làm Tổng chỉ huy tổ chức kháng chiến.  - Gv trình chiếu đoạn chữ nhỏ SGK.  ? Em hãy cho biết vài nét về Lý Thường Kiệt?  HS: Là người có chí hướng, ham đọc binh thư, cốt cách phi thường…  ? Ông đã chuẩn bị những gì cho cuộc kháng chiến?  HS: Quân đội luyện tập thường xuyên, đánh trả các cuộc quấy phá, đem quân đánh Cham-pa, đánh bại ý đồ tiến công phối hợp của nhà Tống và Chămpa.  - GV trình chiếu lược đồ trình bày cuộc tiến đánh Chămpa của nhà Lý.  - ***Chia nhóm cho HS thảo luận***:  + Việc chủ động tiến công trước để tự vệ của nhà Lý có ý nghĩa như thế nào?  + Theo em việc nhà Lý thực hiện chủ trương này là đúng hay sai? Giải thích?  - Các nhóm trình bày.  - ***GV nhận xét, bổ sung, chốt ý:***  Đây là chủ trương độc đáo, sáng tạo, tiến công để tự vệ, thể hiện sự táo bạo nhằm giành quyền tiêu hao sinh lực địch ngay từ lúc chúng chưa xâm lược…  - GV trình chiếu lược đồ chỉ hướng tiến công của ta vào đất Tống.  ? Em hãy tường thuật lại diễn biến cuộc kháng chiến?  HS: Tháng 10/1075, 10 vạn quân ta tiến vào đất Tống chia làm 2 đạo:  + Đường bộ: các tù trưởng chỉ huy.  + Đường thủy: Lý Thường Kiệt chỉ huy.  + Quan trọng là thành Ung Châu.  + Sau khi tiêu diệt cỏc căn cứ tập kết quân, phá hủy các kho tàng…ta vây thành giành thắng lợi.  - ***Lưu ý***: để cô lập kẻ thù và tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân Trung Quốc trên đường tiến quân, Lý Thường Kiệt cho yết bảng nói rõ mục đích tự vệ của ta.  - ***GV***: sau khi đạt những mục tiêu đặt ra Lý Thường Kiệt ra lệnh phá hết cầu cống, thiêu hủy lương thảo rồi nhanh chúng rút quân về nước chuẩn bị cuộc kháng chiến.  - ***Nhấn mạnh***: làm thay đổi kế hoạch và làm chậm lại cuộc tấn công của chúng, ta có thời gian chuẩn bị.  ? Em có nhận xét gì về cách đánh của nhà Lý? Cách đánh đó chứng tỏ điều gì? **( HS khá- giỏi)**  - ***Liên hệ***, giáo dục: Quân Tống xâm lược nước ta năm 981 đó bị Lê Hoàn đánh bại nhưng chúng vẫn không từ bỏ ý định xâm lược nước ta và lần này vẫn bị thất bại. Sau đó Lý Thường Kiệt vẫn cho nhân dân miền biên giới buôn bán trao đổi bình thường điều này thể hiện mối quan hệ hoà hiếu nhưng trên cơ sở độc lập tự chủ…  **Rút kinh nghiệm**  ......................................................................  ...................................................................... | **1. Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta**  - Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta để giải quyết khó khăn trong nước.  - Xúi giục Vua Cham-pa từ phía Nam đánh lên, phía Bắc ngăn cản việc buôn bán.  **2. Nhà Lý chủ động tiến công để tự vệ**  **a. Chuẩn bị**  - Cử Lý Thường Kiệt làm chỉ huy.  - Quân đội luyện tập thường xuyên.  - Đánh bại cuộc tiến công phối hợp ở phía Nam.  **b. Diễn biến**  - Tháng 10/1075, 10 vạn quân ta tiến vào đất Tống.  - Đường bộ: các tù trưởng chỉ huy đánh vào châu Ung.  - Đường thủy: Lý Thường Kiệt chỉ huy đánh vào châu Khâm, châu Liêm rồi bao vây thành Ung Châu.  - Kết quả: sau 42 ngày đêm chiến đấu ta đó hạ thành, rút quân về nước chuẩn bị kháng chiến. |

**4. Củng cố: Hoạt động 4**

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học cá nhân, cả lớp

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút

(?) Nhà Lí đã chủ động tiến công tự vệ như thế nào?

**5. Hướng dẫn học bài và CBBM: ( 3’)**

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước mục II: “Giai đoạn thứ 2” (1076- 1077).

**Ngày soạn: 15/10/2017**

**Ngày giảng : 7B2: 21/10/2017**

**7B1: 26/10/2017**

**Tiết 16**

**II. GIAI ĐOẠN THỨ HAI <1076 - 1077>**

**A-Mục tiêu bài dạy**

1. Kiến thức:

- Sơ lược cuộc kháng chiến chống Tống ở giai đoạn 2 và thắng lợi to lớn của nhân dân Đại Việt.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Sử dụng lược đồ trình bày diễn biến cuộc kháng chiến trên phòng tuyến Như Nguyệt.

- Phân tích nhận xét nhân vật, đánh giá các sự kiện lịch sử...

\* Kĩ năng sống:

- Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo, giao tiếp.

3. Thái độ

- Giáo dục lòng yêu nước, ý thức bảo vệ độc lập dân tộc trước nguy cơ xâm lược.

- Công lao to lớn và sự lãnh đạo tài giỏi của Lý Thường Kiệt.

\* Tích hợp giáo dục đạo đức: Nội dung tích hợp: Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng biện pháp mềm dẻo, thương lượng, giảng hòa. Tinh thần hòa bình. Tình yêu thương, lòng khoan dung. Ý thức đoàn kết chống giặc ngoại xâm.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B- Chuẩn bị của GV & HS**

1. Giáo viên:

- **Máy chiếu:** Lược đồ tại trận tuyến Như Nguyệt, tư liệu về Lý Thường Kiệt.

2. Học sinh:

- Quan sát SGK và trả lời câu hỏi

**C- Phương pháp**

- PP: vấn đáp, động não, giải quyết vấn đề, phân tích, thảo luận, thuyết trình...

- KT: động não, trình bày 1’, hỏi và trả lời, chia nhóm.

**D- Tiến trình bài dạy- Giáo dục**

1. Ổn định lớp.(1')

- KTSS:

2. Kiểm tra bài cũ: ( 4’ )

(?) Vua tôi nhà Lý đã làm gì trước âm mưu xâm lược Đại Việt của nhà Tống.

3. Bài mới:

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP nêu vấn đề
* Thời gian: 1 phút

Sau khi tiến song đất Tống phá huỷ kho binh lương của Tống, Lý Thường Kiệt đã rút ngay quân về nước gấp rút xây dựng lực lượng, chuẩn bị bố phòng những nơi hiểm yếu, những việc làm đó đã đem lại kết quả như thế nào trong cuộc kháng chiến.

Hôm nay...

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  - Mục tiêu: Tìm hiểu Cuộc kháng chiến bùng nổ  - PP, KT: thuyết trình, phân tích, giải quyết vấn đề, thảo luận, động não, hỏi và trả lời, chia nhóm.  - Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa  - Thời gian: 14 phút  - ***GV***: nhắc lại đôi nét về cuộc tiến công để phòng vệ, sau khi đã đạt mục tiêu đặt ra, Lý Thường Kiệt chủ động rút quân chuẩn bị phòng tuyến chặn địch ở trong nước.  ? Sự chuẩn bị của Lý Thường Kiệt thể hiện như thế nào?  HS: Các địa phương chuẩn bị bố phòng, các tù trưởng dân tộc ít người ở gần biên giới đã cho quân mai phục những vị trí chiến lược quan trọng…  - ***Sử dụng lược đồ trình bày***.  - ***Chia nhóm cho HS thảo luận***:  + Tại sao Lý Thường Kiệt lại chọn sông Như Nguyệt làm phòng tuyến chống quân xâm lược?  + Sử dụng lược đồ trình bày tóm tắt diễn biến?  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - ***GV nhận xét***, chốt ý: đây là đoạn sông có vị trí rất quan trọng vì nó án ngữ mọi con đường từ phía bắc về Thăng Long…  - ***Giáo dục HS***: Sự sáng tạo của ông cha ta trong việc dựa vào điều kiện tự nhiên để xây dựng phòng tuyến chống giặc.  **Rút kinh nghiệm**  ......................................................................  ......................................................................  **Hoạt động 3**  - Môc tiªu: Tìm hiểu cuéc chiÕn ®Êu trªn phßng tuyÕn Nh­ NguyÖt  - PP: thuyÕt tr×nh, vấn đáp, ph©n tÝch, thảo luận.  - KT: ®éng n·o, tr×nh bµy 1’, chia nhóm.  - ***Sử dụng lược đồ*** tại phòng tuyến Như Nguyệt để miêu tả trận chiến đấu.  ? Tình thế quân Tống như thế nào khi ta chắn phòng tuyến?  HS: Chúng bắt cầu phao, tìm mọi cách để vượt phòng tuyến nhưng đều thất bại.  - ***GV***: quân ta đã rất mưu trí đẩy lùi chúng về phía bắc, chúng chán nản, mệt mỏi chuyển sang phòng ngự.  - ***Giáo dục HS:*** Sự tài giỏi của Lý Thường Kiệt trong việc xây dựng phòng tuyến, sự sáng tạo tuyệt vời của ông khi dựa vào thế mạnh tự nhiên của đất nước ta để bày cách đánh.  - ***Thảo luận cặp***:  ? Nguyên nhân nào làm cho chúng rơi vào tình thế khó khăn?  (Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo, giao tiếp)  HS: Vì quân tiếp viện chưa đến, lương thực cạn kiệt, thời tiết nóng bức, bệnh tật lan tràn.  - ***Mở rộng***: tương truyền trong thời gian này Lý Thường Kiệt đã sáng tác bài thơ thần “Sông núi nước Nam”, để khích lệ tinh thần của ta và làm khiếp đảm tinh thần quân Tống hàng đêm ông cho tướng vào đền thờ Trương Hống, Trương Hát ngâm vang bài thơ…  ? Thời cơ Lý Thường Kiệt chọn để phản công quân Tống?  HS: Cuối mùa xuân 1077, ta bất ngờ tấn công vào ban đêm, quân Tống không kịp trở tay thua to, bị tiêu diệt đến quá nữa…  ? Cách kết thúc chiến tranh của ông độc đáo thể hiện ra sao?  HS: Bằng biện pháp mềm dẻo, thương lượng giảng hòa cho chúng rút quân về nước.  ? Theo em tại sao Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng biện pháp mềm dẻo, thương lượng, giảng hòa? Và việc làm đó có ý nghĩa như thế nào?  (Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo, giao tiếp)  -***GV nhấn mạnh***: thể hiện lòng nhân đạo của dân tộc, tinh thần hòa bình tình yêu thương, lòng khoan dung của Lý thường Kiệt ngay cả với kẻ thù của mình. Và đây cũng là phẩm chất tốt đẹp mà mỗi con người Việt Nam đều có. Mặt khác cách Lý Thường Kiệt kết thúc chiến tranh như vậy còn để đảm bảo mối quan hệ hòa hiếu giữa 2 nước, không làm tổn thương danh dự của một nước lớn.  (**Tích hợp giáo dục đạo đức:** Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng biện pháp mềm dẻo, thương lượng, giảng hòa. Tinh thần hòa bình. Tình yêu thương, lòng khoan dung. Ý thức đoàn kết chống giặc ngoại xâm**)**  ? Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử?  HS: Tinh thần đoàn kết dân tộc, sự lãnh đạo của Lý Thường Kiệt, bảo vệ nền độc lập tự chủ…  - ***Liên hệ***, giáo dục HS: Lý Thường Kiệt, một vị tướng tài giỏi, tên tuổi của ông mãi là niềm tự hào của dân tộc ta. Với bài thơ “Sông núi nước Nam” bất hủ, được xem là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ nhất của dân tộc ta và chúng ta luôn nhớ đến công ơn đó…  **Rút kinh nghiệm**  ......................................................................  ...................................................................... | **1. Kháng chiến bùng nổ**  **a. Chuẩn bị:**  - Các tù trưởng trấn giữ các nơi hiểm yếu gần biên giới.  - Đường thủy: Lý Kế Nguyên chỉ huy.  - Đường bộ: Lý Thường Kiệt trực tiếp chỉ huy giữ phòng tuyến trên sông Như Nguyệt.  **b. Sự xâm lược của quân Tống***.*  - Cuối 1076 quân Tống kéo vào nước ta với lực lượng hùng mạnh.  - Đường bộ: Quách Quỳ, Triệu Tiết chỉ huy.  - Đường thủy: Hòa Mâu chỉ huy.  - Tháng 1/1077 đạo quân đường bộ đến sông Như Nguyệt, đạo quân đường thủy bị Lý Kế Nguyên đánh bại.  **2. Cuộc chiến đấu trên phòng tuyến Như Nguyệt**  - Quân Tống vượt sông Như Nguyệt đánh vào phòng tuyến nước ta nhưng bị đẩy lùi.  - Quân Tống chán nản, chết dần chết mòn.  - Lý Thường Kiệt cho đọc bài thơ “Sông núi nước Nam” để làm giảm ý chí chiến đấu của chúng.  - Cuối 1077 Lý Thường Kiệt bất ngờ tấn công tiêu diệt quân Tống và chủ động giảng hòa cho chúng rút về nước.  - Kháng chiến kết thúc thắng lợi.  \* Ý nghĩa: nền độc lập, tự chủ được giữ vững. |

**4. Củng cố:**

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP đàm thoại, kĩ thuật đặt câu hỏi

- Thời gian: 2 phút

(?) Em hãy trình bày lại trận chiến trên sông Như Nguyệt.

- Bài tập: 1,2,3 trang 31.

**5. Hướng dẫn HB& CBBM: ( 3’)**

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK, làm bài tẩptong Vở bài tập.

- CBB: Đời sống kinh tế, văn hoá

+ Chuẩn bị phần I: Đời sống kinh tế

***Ngày 16 / 10 /2017, TTCM duyệt***

.......................................

.......................................

Nguyễn Thị Lanh

**Ngày soạn: 22 /10 /2017**

**Ngày giảng: 7B2: 25 / 10 / 2017**

**7B1: 28/10/2017 Tiết 17- Bài 12**

**ĐỜI SỐNG KINH TẾ, VĂN HOÁ**

**I. ĐỜI SỐNG KINH TẾ**

**A- Mục tiêu cần đạt**

1.Kiến thức:

- Dưới thời Lý đất nước được ổn định lâu dài, nông nghiệp thủ công nghiệp, thương nghiệp đã có chuyển biến và đạt một số thành tựu nhất định.

- Việc buôn bán với nước ngoài được mở rộng.

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Quan sát và phân tích những nét đặc sắc của một số công trình nghệ thuật.

\* Kĩ năng sống:

- Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo.

3.Tư tưởng:

- Khâm phục ý thức vươn lên trong công cuộc xây dựng đất nước độc lập, tự chủ thời Lý.

\* **Tích hợp giáo dục đạo đức**: Vân Đồn là nơi buôn bán sầm uất -> Có ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng quê hương

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B- Chuẩn bị của GV & HS**

1. Giáo viên:

- Máy chiếu một số hình ảnh mô tả các hoạt động kinh tế thời Lý.

2. Học sinh:

- Quan sát SGK và trả lời câu hỏi

**C- Phương pháp**

- Phương pháp: Nêu vấn đề, thuyết trình, phân tích, vấn đáp, thảo luận nhóm

- KT: Hỏi và trả lời, động não, trình bày 1’, chia nhóm, Sơ đồ tư duy

**D- Tiến trình dạy học – Giáo dục**

**1. Ổn định: 1’**

**2. Kiểm tra bài cũ: ( 5’)**

? Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống xâm lược Tống 1075- 1077.

**3. Bài mới**

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP nêu vấn đề
* Thời gian: 1 phút

- Sau cuộc kháng chiến chống xâm lược Tống thắng lợi 1077. Dưới triều đình nhà Lý nhân dân ta lại bắt tay vào công cuộc phát triển kinh tế, văn hoá. Vậy nhân dân ta đã đạt được những thành tựu như thế nào trong đời sống kinh tế, xã hội. Hôm nay cô cùng các em tìm hiểu bài...

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß.** | **Néi dung bµi häc** |
| **Hoạt động 2**  - Mục tiêu: Tìm hiểu sự chuyển biến của nền nông nghiệp  - PP thuyÕt tr×nh, vÊn ®¸p, ph©n tÝch, thảo luận. KT ®éng n·o, hỏi và trả lời, chia nhóm  - Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp, cá nhân  - Thời gian: 15’  - ***Giảng:*** Nông nghiệp là nền tảng chủ yếu của nền kinh tế nước ta, là ngành quan trọng nhất dưới thời Lý.  ? Ruộng đất trong cả nước thuộc quyền sở hữu của ai ?  HS: Thuộc quyền sở hữu của nhà Vua.  **GV:** Thực tế, ruộng đất đều do nông dân canh tác. Hằng năm, nhân dân các địa phương theo tục lệ chia ruộng đất để cày cấy và nộp thuế cho nhà vua. Tuy nhiên trong xã hội thời Lý, sự phân hóa ruộng đất diễn ra khá mạnh.  **GV:** Vua Lý còn lấy 1 số đất công làm nơi thờ phụng, tế lễ những người có công, làm các đền chùa.  **Slide1:** Gọi HS quan sát phần in nghiêng SGK/ 44.  **? Qua đoạn trích, em thấy việc cày ruộng tịch điền của nhà vua có ý nghĩa gì ?**  **( Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo)**  **HS:** Để khuyến khích nhân dân chăm lo sản xuất nông nghiệp.  **Slide 2,3,4:** C***ho HS xem 1 số hình ảnh “cày ruộng tịch điền” trên phông chiếu***  **? Em hãy nêu một số biện pháp nhà lý làm để khuyến khích phát triển nông nghiệp ?**  **HS:** Khai hoang, đắp đê, cấm giết hại trâu bò ( để bảo vệ sức kéo).  - ***Thảo luận bàn:***  **? Nông nghiệp thời Lý phát triển mạnh như vậy là do đâu ?**  HS: -Nhà nước luôn quan tâm sản xuất nông nghiệp.  - Nhân dân chăm lo sản xuất.  - ***Nhấn mạnh***: nhà Lý đã cố gắng trong việc khuyến khích nông nghiệp, đưa ra các chính sách tiến bộ, có tác dụng, nhất là trong buổi đầu nhân dân ta mới bắt tay xây dựng đất nước.  - ***Giáo dục môi trường***: việc khai thác điều kiện tự nhiên (khẩn hoang, trồng dâu) để phát triển sản xuất. Qua đó, các em càng thêm tự hào về những thành tựu mà ông cha ta đạt được....  - ***Liên hệ, giáo dục***: ngày nay chúng ta đã xây dựng nền kinh tế theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhưng nông nghiệp vẫn giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế của đất nước.  **Slide 5,6, 7:** **Cho Hs quan sát “Đền Đô”** nơi thờ 8 vị vua thời Lý có công trong buổi đầu xây dựng và phát triển kinh tế.  **Rút kinh nghiệm**  ......................................................................  ......................................................................  **Hoạt động 3**  - Mục tiêu: Tìm hiểu tình hình thủ công nghiệp và thương nghiệp.  - PP thuyết trình, phân tích, thảo luận. KT động não, KT trình bày 1’, chia nhóm.   * Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa * Thời gian: 18’   - ***GV***: Nông nghiệp phát triển tạo điều kiện cho các ngành thủ công nghiệp và thương nghiệp cũn phát triển.  **Slide 8:** ***Quan sát đoạn*** chữ nhỏ SGK/45.  **? Nội dung trong đoạn trích, cho thấy nghề thủ công nào phát triển ?**  **HS:** Nghề dệt  **? Tại sao nhà Lý không muốn dùng gấm vóc của nhà Tống? ( HS khá giỏi)**  **( Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo)**  HS: Bởi vì nhà Lý muốn nâng cao giá trị hàng tiêu dùng trong nước.  **GV:** Ngoài nghề dệt, có nhiều nghề thủ công khác: chăn tằm, ươm tơ, nghề gốm, xây dựng đền đài cung điện... đó là các nghề dân gian.  **Slide 9, 10:** **Hình ảnh chăn tằm, ươm tơ, mộc...**  **Slide 11,12,13:** ***Cho HS xem tranh*** đồ gốm tráng men. Yêu cầu HS nhận xét.  - ***GV***: Bên cạnh đó bàn tay khéo léo của người thợ thủ công Đại Việt còn tạo nên nhiều công trình có giá trị cao như tháp Báo Thiên, chuông Qui Điền, vạc Phổ Minh.  **Slide 14,15,16:** ***Cho HS xem trên phông chiếu*** một số công trình trên.  **? Bước phát triển mới của thủ công nghiệp thời Lý ?**  HS: Tạo ra nhiều sản phẩm mới với kỹ thuật cao.  - ***Liên hệ một số nghề thủ công*** truyền thống ở địa phương.  - ***Quan sát đoạn*** chữ nhỏ SGK/ 46.  ? Tên một thương cảng nổi tiếng của tỉnh Quảng Ninh dưới thời Lý?  ? Những nước có thương nhân đến Vân Đồn để trao đổi buôn bán là?  ? Hàng hóa thường được trao đổi ở Vân Đồn là gì?  ? Tại sao Vân Đồn trở thành nơi buôn bán tấp nập sầm uất dưới thời Lý?   * HS dựa vào SGK trả lời.   **Slide 17: Quan sát hình ảnh Vân đồn xưa và nay**  - ***GV***: Vân Đồn thuộc tỉnh Quảng Ninh, là một hải đảo, là nơi buôn bán trao đổi chủ yếu với nước ngoài, Ngày nay Vân Đồn trở thành một đặc khu kinh tế của tỉnh. Chúng ta cảm thấy tự hào của một người con Quảng Ninh- mảnh đất giàu truyền thống và lịch sử và mỗi chúng ta phải thấy rõ trách nhiệm của mình trong việc xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.  ( **Tích hợp giáo dục đạo đức: Vân Đồn là nơi buôn bán sầm uất -> Có ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng quê hương**)  **?** Việc thuyền buôn nhiều nước vào trao đổi với Đại việt đã phản ánh tình hình thương nghiệp nước ta hồi đó như thế nào ?  HS: Được mở mang nhiều hơn trước, những vùng biên giới và hải đảo lập nhiều chợ.  - ***Chia nhóm cho HS thảo luận***:  + Tại sao nhà Lý chỉ cho thương nhân nước ngoài buôn bán ở Vân Đồn không cho họ tự do đi lại trong nội địa?  + Sự phát triển của thủ công nghiệp và thương nghiệp thời Lý nói lên điều gì?  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét bổ sung.  - ***GV nhận xét, chốt ý:***  + Luôn thể hiện ý thức cảnh giác.  + Chứng tỏ khả năng kinh tế của nhân dân ta một khi đất nước độc lập, đủ năng lực để xây dựng kinh tế tự chủ phát triển.  - ***Liên hệ, giáo dục***: đất nước ta đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn nhưng bằng sự lao động cần cù sáng tạo và tài năng của mình, nhân dân ta xây dựng một đất nước với nền kinh tế phát triển mọi mặt...  - ***Kết luận chung***: Cho HS thấy được Thăng Long trở thành một trung tâm công thương nghiệp.  **Rút kinh nghiệm**  ......................................................................  ...................................................................... | **1. Sự chuyển biến của nền nông nghiệp.**  - Ruộng đất trong cả nước thuộc quyền sở hữu của nhà Vua, do nông dân canh tác.  - Nhà Lý có nhiều biện pháp quan tâm sản xuất nông nghiệp: lễ cày tịch điền, khuyến khích khai hoang, đào kênh, đắp đê, cấm giết hại trâu bò...  🡪 Kết quả: nông nghiệp phát triển, mùa màng bội thu.  **2. Thñ c«ng nghiÖp vµ th­¬ng nghiÖp**.  **a. Thủ công nghiệp**  - Nghề dệt, làm đồ gốm, chăn tằm, ươm tơ, xây dựng đền đài, cung điện, nhà cửa rất phát triển.  - Các nghề làm đồ trang sức bằng vàng, bạc, đúc đồng, rèn sắt.... được mở rộng.  - Kiến trúc độc đáo: chuông Quy Điền, tháp Báo Thiên, vạc Phổ Minh.  **b. Thương nghiệp**  - Trao đổi buôn bán trong và ngoài nước phát triển mạnh.  - Vân Đồn là nơi buôn bán sầm uất. |

**4. Củng cố ( Hoạt động 4)**

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút

(?) Nhà Lý đã làm gì để phát triển nền kinh tế nông nghiệp.

(?) Nền kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp có mối quan hệ như thế nào?

(?) Ngày nay nền thủ công nghiệp có phát triển không, ở địa phương em có nền thủ công nào?

**? Khái quát nội dung bài học hôm nay bằng Sơ đồ tư duy.**

GV: Cho HS vẽ ra giấy, gọi đại diện lên trình bày

GV: Bật Sơ đồ tư duy cho HS tham khảo.

**5. Hướng dẫn HS học bài cũ và chuẩn bị bài mới: (3’)**

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước mục II

-----------------------------------------------------------------

**Ngày soạn : 22/10 /2017**

**Ngày giảng: 7B2: 28 / 10 /2017**

**7B1: 1/11/2017 Tiết 18**

**II. SINH HOẠT XÃ HỘI VÀ VĂN HOÁ**

**A- Mục tiêu.**

1.Kiến thức:

Học sinh hiểu rõ.

- Thời Lý có sự phân hoá mạnh mẽ về giai cấp và các tầng lớp trong xã hội.

- Văn hoá, giáo dục phát triển mạnh. Hình thành văn hoá Thăng Long.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài học:

- Rèn kĩ năng lập bảng so sánh, vẽ sơ đồ.

\* Kĩ năng sống:

- Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo, giao tiếp, hợp tác.

3.Thái độ:

- Giáo dục lòng tự hào về truyền thống văn hiến, ý thức xây dựng nền văn hoá dân tộc.

\* Tích hợp giáo dục đạo đức: Ý thức trách nhiệm trong việc phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B- Chuẩn bị GV & HS:**

1. GV:- tranh, ảnh, các hoạt động văn hóa thời Lý, máy chiếu, máy tính

2. HS: - Học bài và chuẩn bị bài cũ

**C- Phương pháp**

- Phương pháp: Nêu vấn đề, thuyết trình, phân tích, vấn đáp, thảo luận.

- Kĩ thuật: Hỏi và trả lời, động não, trình bày 1’, sơ đồ tư duy, chia nhóm

**D- Tiến trình bài dạy – giáo dục**

1.Ổn định lớp.(1')

2.Kiểm tra bài cũ: ( 5’)

(?) Nhà Lý đã làm gì để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp.

(?) Hãy nêu những nét chính của nền kinh tế thủ công nghiệp, thương nghiệp.

3.Bài mới:

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình
* Thời gian: 1 phút

Giới thiệu bài: Dưới thời Lý nền kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp thương nghiệp nước ta đều đạt những thành tựu rực rỡ. Đời sống vật chất của nhân dân đầy đủ, sung túc, bên cạnh đó nền văn hoá tinh thần của nhân dân cũng được nâng cao. Vậy để hiểu rõ hơn về đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân...

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  - Mục tiêu: Tìm hiểu sự thay đổi về mặt xã hội  - Phương pháp: Nêu vấn đề, phân tích, vấn đáp, thảo luận .KT: Hỏi và trả lời, động não, trình bày 1’, sơ đồ tư duy, chia nhóm  - Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp, cá nhân  - Thời gian: 18’  - ***GV sử dụng sơ đồ*** để trình bày sự thay đổi của các tầng lớp trong xã hội.  Thống trị:   |  | | --- | | Quan lại  Hoàng tử, công chúa  Nông dân giàu |   **Được cấp hoặc có ruộng**   |  | | --- | | Địa chủ |      |  | | --- | | Nông dân  (Từ 18 tuổi trở lên) |  |  | | --- | | Nôngdân  thường |   **Được nhận đất của làng xã**  **Nhận ruộng của địa chủ**   |  | | --- | | Nông dân không có ruộng |  |  | | --- | | Nông dân tá điền |   **Cày cấy nộp tô cho địa chủ**  + Xã hội thời Lý có những tầng lớp nào?  + Có sự thay đổi như thế nào so với thời Đinh- Tiền Lê? (**Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo**)  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - ***GV nhận xét***, chốt ý: sự phân hóa đẳng cấp sâu sắc hơn.  - GV trình chiếu sơ đồcùng HS làm rõ nội dung.  ? Giai cấp thống trị gồm những ai? Cuộc sống của họ ra sao?  HS: Vua, quan, địa chủ, sống đầy đủ, sung túc...  ? Giai cấp bị trị gồm những ai? Đời sống của họ?  HS: Thợ thủ công, thương nhân, nông dân. Nông dân chiếm đa số trong xã hội, là lực lượng SX chủ yếu...  ? Tầng lớp thấp nhất trong xã hội? Họ xuất thân từ đâu? Làm gì?  HS: Nô tỳ, vốn là tù binh hoặc bị tội nặng trong chiến tranh, bị nợ nần, phục vụ trong cung điện hay các nhà quan.  - ***Giảng mở rộng***: tục bắt nô tỳ, tục này mất dần theo sự phát triển của xã hội.  Bên cạnh đó làng xã vẫn là nơi sinh hoạt chính của nhân dân.  - ***Nhấn mạnh*** lại sự phân hóa của xã hội.  **Rút kinh nghiệm**  ...................................................................................  ...................................................................................  **Hoạt động 3**  - Mục tiêu: Sơ qua về giáo dục và văn hóa  - Phương pháp: ph©n tÝch, vÊn ®¸p, th¶o luËn .KT: Hỏi và trả lời, ®éng n·o, tr×nh bµy 1’, chia nhóm  - Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp, cá nhân  - Thời gian: 15’  ? Em hãy nêu những sự kiện chứng tỏ bước phát triển của giáo dục thời Lý?  HS: 1070 lập Văn Miếu, 1075 mở khoa thi đầu tiên, 1076 mở Quốc tử giám.  ***- GV mở rộng***: Văn Miếu chính thức xây dựng tháng 7/1070 dài 350m, ngang 75m là miếu thờ tổ đạo Nho...  ? Theo em tất cả những sự kiện trên nói lên truyền thống tốt đẹp gì của nhân dân ta?  ? Với tư cách là một học sinh đang còn ngồi trên  ghế nhà trường em đã, đang và sẽ làm gì để phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc ta?  GV liên hệ giáo dục: : Truyền thống hiếu học của dân tộc ta đã có từ ngàn xưa và truyền thống đó sẽ được giữ gìn và phát triển hơn nữa trong thời đại ngày nay khi đất nước ta đang trong điều kiện hòa bình và đang trong xu thế hội nhập. Nhiệm vụ của mỗi chúng ta là phải làm sao học tập thật tốt để phát huy truyền thống tốt đẹp đó. (Tích hợp giáo dục đạo đức: Ý thức trách nhiệm trong việc phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc.)  - ***Thảo luận cặp:***  ? Giáo dục phát triển nhưng bên cạnh đó cũng còn những hạn chế? Em hãy nêu sự hạn chế đó?  **( Rèn kĩ năng tư duy sáng tạo, giao tiếp, hợp tác.)**  HS: Chưa có nề nếp qui củ, khi nào nhà nước cần mới mở khoa thi, chỉ có con nhà giàu, quan lại mới được đi học.  - ***Liên hệ, giáo dục HS***: ngày nay giáo dục luôn là quốc sách hàng đầu, Đảng và NN luôn đầu tư chăm lo phát triển giáo dục, mọi trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường...  ? Nội dung học tập chủ yếu?  HS: Là các sách đạo Nho và chữ Hán.  - ***GV***: việc dạy chữ Hán, đạo Nho đã được tổ chức từ thời Bắc thuộc, là việc làm quen thuộc của giai cấp thống trị...  - ***Lưu ý***: sự phát triển của giáo dục tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển văn học, lịch sử, pháp luật...  - ***HS*** nghiên cứu đoạn chữ nhỏ SGK/ 48.  ? Em hãy nêu vị trí của đạo Phật thời Lý?  HS: Rất quan trọng và có vị trí cao trong xã hội.  - ***Giới thiệu HS*** xem hình 24- 25  + Tượng Phật Adiđà nằm trong chùa Phật tích (Bắc Ninh) được xây dựng từ thế kỉ VII- X được vua Lý Thánh Tông cho đúc bằng vàng.  + Chùa Một Cột còn có tên là Diên Hựu (phúc lành dài lâu) xây dựng năm 1049.  ? Em hãy nêu một số hoạt động văn hóa dân gian, các môn thể thao được nhân dân ưa thích?  HS: Hát chèo, tuồng, múa rối, đua thuyền, đấu vật...  - ***GV***: các công trình kiến trúc và điêu khắc mang tính cách độc đáo có qui mô to lón như tháp Báo Thiên, tháp Chương Sơn, chuông chùa Trùng Quang...  ? Quan sát và nhận xét hình rồng thời Lý?  HS: Rồng mình trơn, toàn thân uốn khúc, uyển chuyển, là hình tượng độc đáo.  - ***GV kết luận về nghệ thuật thời Lý:***  + Độc đáo, tinh tế, bình dị, gần với tự nhiện, có qui mô lón 🡪 nền văn hóa riêng biệt của dân tộc- Văn hóa Thăng Long.  + Sự phát triển đồng đều về mọi mặt đã xác định  khả năng xây dựng nền độc lập, hình thành một nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.  - ***Liên hệ, giáo dục***: qua các công trình mà nhà Lý đạt được giúp chúng ta càng thêm tự hào về một nền văn hóa của dân tộc ta mà nhiều công trình còn có giá trị cho đến ngày nay.  - ***Giáo dục cho HS*** ý thức gìn giữ các di tích, hiện vật lịch sử- văn hóa ở địa phương.  **Rút kinh nghiệm**  ...................................................................................  ................................................................................... | **1. Những thay đổi về mặt xã hội.**  - Vua quan là bộ phận chính trong giai cấp thống trị, một số quan lại, một số ít dân thường có nhiều ruộng đất cũng trở thành địa chủ.  - Thành phần chủ yếu trong xã hội là nông dân. Họ làm nghĩa vụ đối với Nhà nước và nộp tô cho địa chủ. Thợ thủ công cũng phải nộp thuế và làm nghĩa vụ đối với nhà vua. Nô tỳ phục vụ trong cung điện và các nhà quan.  **2. Gi¸o dôc vµ v¨n ho¸.**  **a. Giáo dục:**  - Năm 1070 lập Văn Miếu.  - Năm 1075 mở khoa thi đầu tiên.  - Năm 1976 mở Quốc tử giám.  - Giáo dục phát triển.  - Văn học chữ Hán bước đầu phát triển.  - Các vua Lý rất sùng đạo Phật, khắp nơi đều dựng chùa, tô tượng, đúc chuông...  **b. Văn hóa**  - Ca hát, nhảy múa, hát chèo, múa rối, đua thuyền, đấu vật...  - Kiến trúc và điêu khắc độc đáo tinh vi có qui mô lón, với phong cách nghệ thuật đa dạng, độc đáo và linh hoạt tiêu biểu là chùa Một Cột, tượng Phật Adiđà, hình rồng thời Lý.  🡪 Văn hóa Thăng Long |

4. Củng cố: Hoạt động 4

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP đàm thoại, kĩ thuật đặt câu hỏi

- Thời gian: 2 phút

(?) Hãy nêu những thành tựu văn hoá thời Lý.

(?) Hãy kể tên các công trình kiến trúc tiêu biểu thời Lý.

5. Hướng dẫn HS học bài và chuẩn bị bài mới: ( 3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Làm BT lịch sử.

***Ngày 23 / 10 /2017, TTCM duyệt***

.......................................

.......................................

Nguyễn Thị Lanh

-------------------------------------------------------------------------

**Ngày soạn: 29 /10 /2017**

**Ngày giảng: 7B2: 1 / 11 /2017**

**7B1:4/11/2017** **Tiết 19**

**LÀM BÀI TẬP LỊCH SỬ**

**A- Mục tiêu bài dạy:**

1. Về kiến thức

- Thông qua các câu hỏi GV khắc sâu kiến thức cho HS về buổi đầu của các quốc gia độc lập Ngô, Đinh- Tiền Lê, Lý.

- Cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý đã giành thắng lợi vẻ vang.

2. Về kĩ năng

\* Kĩ năng bài dạy:

- Rèn kĩ năng lập sơ đồ, niên biểu.

- Sử dụng bản đồ để tường thuật diễn biến cuộc kháng chiến.

\* Kĩ năng sống:

- KN hợp tác, giải quyết vấn đề, tìm kiếm và xử lí thông tin.

3. Về tư tưởng

- Giáo dục lòng tự hào dân tộc, truyền thống đấu tranh bất khuất của nhân dân ta trong chống giặc ngoại xâm.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B- Chuẩn bị của GV & HS.**

1. Chuẩn bị của GV

-Tranh ảnh, vở bài tập, bảng phụ.

2. Chuẩn bị của HS

- Nghiên cứu các bài tập ở nhà

**C- Phương pháp**

- PP: Nêu và giải quyết vấn đề, phân tích, thảo luận.

- KT: động não, hỏi và trả lời, hoàn tất 1 nhiệm vụ, chia nhóm.

**D- Tiến trình dạy học - giáo dục**

*1.Ổn định lớp.*

- KTSS: 7B1: 7B2:

*2.Kiểm tra bài cũ:*

Kết hợp thu phiếu học tập chấm lấy bài KT 15 phút.

*3. Bài mới:*

- PP:Nêu và giải quyết vấn đề,phân tích, thảo luận.

- KT: động não, hỏi và trả lời, hoàn tất 1 nhiệm vụ, chia nhóm, trình bày 1’.

**\* Hoạt động 1:** *PP thuyết trình: Phân công tổ, chia nhóm giao bài tập*

**\* Hoạt động 2:** *- PP: Nêu và giải quyết vấn đề, phân tích, thảo luận.*

*- KT: động não, hỏi và trả lời, hoàn tất 1 nhiệm vụ, chia nhóm, trình bày 1’.*

=> GV giao bµi tËp cho häc sinh.

|  |
| --- |
| **Bài tập 1: ( Nhóm 1) NƯỚC TA BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP (8’)**  1/ Sau chiến thắng Bạch Đằng, em hãy nêu những sự việc chứng tỏ Ngô Quyền quyết tâm xây dựng một đất nước độc lập, tự chủ?  2/ Em hãy vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Ngô và nêu nhận xét?  3/ Tình hình nước ta sau khi Ngô Quyền mất? Ai là người thống nhất đất nước? Việc làm này có ý nghĩa gì? |

|  |
| --- |
| **Bài tập 2: ( Nhóm 2) NƯỚC ĐẠI CỒ VIỆT THỜI ĐINH- TIỀN LÊ ( 8’)**  1/ Những việc làm của Đinh Bộ Lĩnh sau khi lên ngôi ?  2/ Vẽ và nhận xét sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Đinh- Tiền Lê?  3/ Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn năm 981 diễn ra như thế nào? Ý nghĩa?  4/ Xã hội thời Đinh- Tiền Lê có những thay đổi gì? Nêu những nét sinh hoạt văn hóa đặc sắc của nhân dân ta trong thời gian này? |

|  |
| --- |
| **Bài tập 3: ( Nhóm 3) (10’)**  **NHÀ LÝ ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC**  1/ Ngay sau khi lên ngôi, công việc đầu tiên Lý Công Uẩn làm là gì? Việc làm này có tác dụng đối với đất nước ra sao?  2/ Em hãy so sánh bộ máy nhà nước thời Lý và thời Đinh- Tiền Lê?  3/ Nhận xét những mặt tiến bộ và hạn chế về luật pháp, quân đội thời Lý?  4/ Trong quan hệ ngoại giao với Chămpa và Nhà Tống, nhà Lý đã sử dụng chính sách vừa kiên quyết nhưng cũng rất mềm dẻo. Em hãy chứng minh? |

|  |
| --- |
| ***Hoạt động 4***: **( Nhóm 4) (14’)**  **CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC TỐNG (1075- 1077):**  1/ Nguyên nhân nhà Tống xâm lược nước ta? Để chuẩn bị cho cuộc xâm lược này nhà Tống đã có những hành động như thế nào? Nhà Lý đã chuẩn bị đối phó ra sao?  2/ Chủ trương “tiến công để phòng vệ” có ý nghĩa to lớn ra sao?  3/ Sử dụng lược đồ trình bày tóm tắt cuộc kháng chiến giai đoạn 2? Nguyên nhân thắng lợi là gì? |

=> GV cử đại diện nhóm trình bày /nhận xét/chốt

*4. Củng cố:*

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP đàm thoại, kĩ thuật đặt câu hỏi

- Thời gian: 2 phút

GV: Khái quát những ND cơ bản của bài học

*5. Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (3’)*

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước bài 13SGK

**E- Rút kinh nghiệm:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Ngày soạn: 29 / 11 /2017**

**Ngày giảng: 4 /11 /2017**

**Tiết 20**

**ÔN TẬP**

**A- Mục tiêu cần đạt**

1.KiÕn thøc.

- Qua bài học, cho HS nắm vững một giai đoạn lịch sử Việt Nam từ buổi đầu độc lập thời Ngô, Đinh- Tiền Lê đến nhà Lý thành lập và xây dựng đất nước ở thế kỉ XI-XII.

2. KÜ n¨ng

\* Kĩ năng bài dạy:

- RÌn cho häc sinh nhí c¸c sù kiÖn lÞch sö vµ t­ duy logic, gióp häc sinh cã c¸ch nh×n toµn diÖn lÞch sö ViÖt Nam vµ lÞch sö thÕ giíi.

- RÌn kÜ n¨ng tr×nh bµy diÔn biÕn theo b¶n ®å.

\* Kĩ năng sống: Rèn kĩ năng giao tiếp, hợp tác.

3.Th¸i ®é

- Giáo dục các em ý thức giữ gìn và phát huy các truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Tự hào về các thành tựu mà ông cha ta đã để lại cho đến ngày nay.

- Ý chí đấu tranh chống xâm lược và tinh thần lao động sáng tạo trong buổi đầu độc lập.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**b- ChuÈn bÞ cña GV & HS**

1. ChuÈn bÞ cña GV

- Máy chiếu, máy tính, nội dung ôn tập.

2. ChuÈn bÞ cña HS

- ¤n l¹i c¸c bµi ®· häc

**c- Ph­¬ng ph¸p**

- PP : thuyÕt tr×nh, ph©n tÝch, động não, so sánh, th¶o luËn, vấn đáp.

- KT: ®éng n·o, hỏi và trả lời, chia nhóm.

**d- TiÕn tr×nh bµi d¹y – gi¸o dôc**

1. æn ®Þnh líp (1')

2. KiÓm tra bµi cò: KÕt hîp trong bµi míi

3. Bµi míi

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình
* Thời gian: 1 phút

Giíi thiÖu bµi: TiÕt häc «n tËp c¸c kiÕn thøc ®· häc tõ ®Çu n¨m…

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 2**  - Mục tiêu: Gióp häc sinh: HÖ thèng kiÕn thøc lÞch sö Việt Nam  - PP: thuyÕt tr×nh, vÊn ®¸p, ph©n tÝch, thảo luận. KT: ®éng n·o, hỏi và trả lời, chia nhóm.   * Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp * Thời gian: 10 phút   - ***GV***: sau khi chiến thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938, Ngô Quyền đã xây dựng một nền độc lập, mở ra một kỉ nguyên mới cho lịch sử đất nước....  ? Em hãy nêu những sự việc mà Ngô Quyền làm để xây dựng một đất nước độc lập?  HS: Trình bày.  - ***Sử dụng lược đồ*** nêu quá trình thống nhất đất nước của Đinh Bộ Lĩnh  ? Em hãy nêu khái quát về Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh? Nhận xét về công lao của Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh?  - ***Thảo luận nhóm*** đưa ra ý kiến.  - ***GV*** nhận xét, chốt ý.  **Rút kinh nghiệm**  ...........................................................................  ...........................................................................  ***Hoạt động 3***  - Mục tiêu: Gióp häc sinh: HÖ thèng kiÕn thøc lÞch sö Việt Nam thời Đinh - Tiền Lê.  - PP: thuyÕt tr×nh, ph©n tÝch, vÊn ®¸p, th¶o luËn. KT: ®éng n·o, hỏi và trả lời, chia nhóm.   * Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa * Thời gian: 10 phút   ? Việc làm nào có ý nghĩa nhất của Đinh Bộ Lĩnh sau khi hoàn thành công cuộc thống nhất đất nước?  ? Em hãy giải thích vì sao Đinh Bộ Lĩnh lại xưng “Đế” chứ không xưng “Vương”?  **( HS Khá – giỏi)**  ? Quan sát hình “Toàn cảnh cố đô Hoa Lư” nêu nhận xét.  **Thảo luận:**  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày.  **(Rèn kĩ năng giao tiếp, hợp tác**)  - GV hoàn thiện bài học.  - ***GV***: năm 979 nhà Đinh xảy ra biến cố lớn, Đinh Tiên Hoàng và Đinh Liễn bị ám hại, Lê Hoàn lập nên nhà Tiền Lê, xây dựng bộ máy NN và lãnh đạo nhân dân ta chống Tống.  - Gv trình chiếu lược đồ & trình bày.  ? Quân Tống xâm lược nước ta vào năm nào? Ai chỉ huy? Theo đường nào?  ? Ý nghĩa của cuộc kháng chiến?  HS: Trình bày theo SGK.  ***- GV***: Cho HS hoàn thành bảng tóm tắt tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa nước ta thời Tiền Lê:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Các lĩnh vực | | Tình hình  phát triển | | Kinh tế | Nông nghiệp |  | | Thủ CN |  | | Thương nghiệp |  | | Xã hội | |  | | Văn hóa | |  |   **Rút kinh nghiệm**  ...........................................................................  ...........................................................................  ***Hoạt động 3***  - Mục tiêu: Gióp häc sinh: HÖ thèng kiÕn thøc về đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước của nhà Lý.  - PP : vÊn ®¸p, ph©n tÝch, th¶o luËn.  - KT: ®éng n·o, hỏi và trả lời, chia nhóm.   * Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa * Thời gian: 10 phút   ? Nguyên nhân nhà Lý thành lập?  ? Tại sao nhà Lý lại dời đô về Thăng Long?  - Sử dụng lược đồ gọi HS miêu tả lại vị trí kinh thành Thăng Long. So sánh với kinh đô Hoa Lư.  - ***Chia nhóm cho HS*** vẽ sơ đồ bộ máy NN thời Lý. Nhận xét.=> GV chiếu sơ đồ  ? Tại sao nhà Lý lại giao các chức vụ quan trọng cho những người thân cận nắm giữ?  ? Em hãy nêu sự cần thiết và tác dụng của bộ luật Hình thư thời Lý?  ? Nhà Lý làm gì để củng cố quốc gia thống nhất?  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu câu hỏi.  - Đại diện trả lời.  - ***GV nhận xét***, chốt ý.  **Rút kinh nghiệm**  ...........................................................................  ...........................................................................  ***Hoạt động 4***:  - Mục tiêu: Gióp häc sinh: HÖ thèng kiÕn thøc về cuộc kháng chiến chống Tống ( 1075 – 1077 )  - PP: vÊn ®¸p, thuyết trình, phân tích. KT: ®éng n·o, hỏi và trả lời.   * Hình thức tổ chức: Dạy học cá nhân, cả lớp * Thời gian: 10 phút   - ***GV:*** giữa thế kỉ XI, nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta, vua tôi nhà Lý đã chủ động chuẩn bị đối phó. Cử Lý Thường Kiệt làm chỉ huy. Ông chủ trương chủ động tiến công để phòng vệ.  - ***Sử dụng lược đồ trình bày.***  ? Việc chủ động tấn công để tự vệ của nhà Lý có ý nghĩa gì?  - ***Sử dụng lược đồ*** trận chiến tại phòng tuyến Như Nguyệt.  ? Tại sao Lý Thường Kiệt lại chọn phòng tuyến Như Nguyệt làm phòng tuyến chống quân xâm lược Tống?  ? Em hãy trình bày cuộc chiến đấu trên phòng tuyến Như Nguyệt của nhân dân ta theo lược đồ?  ? Những nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt?  ? Vì sao nhân dân ta chống Tống thắng lợi? Ý nghĩa chiến thắng này?  - ***GV giáo dục HS*** công lao của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chíến chống Tống.  **Rút kinh nghiệm**  ...........................................................................  ........................................................................... | **1. Nước ta buổi đầu độc lập.**  - Ngô Quyền lên ngôi vua năm 939, xây dựng nhà nước độc lập.  - Cuối thời Ngô, loạn 12 sứ quân diễn ra.  - Đinh Bộ Lĩnh là người tài giỏi đã lần lượt đánh bại các sứ quân thống nhất đất nước.  **2. Nước Đại Cồ Việt thời Đinh- Tiền Lê.**  - Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế, đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư.  - Cuối năm 979 Lê Hoàn được suy tôn lên làm vua, lập nên nhà Tiền Lê.  - Xây dựng bộ máy Nhà nước vững mạnh.  - Trực tiếp chỉ huy nhân dân ta kháng chiến chống Tống năm 981 và giành thắng lợi vẻ vang  **3. Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước.**  - Cuối năm 1009, Lý Công Uẩn lên ngôi, thành lập nhà Lý.  - Năm 1010 dời đô về Đại La, đổi tên thành Thăng Long.  - Tổ chức bộ máy NN ở trung ương và địa phương, ban hành luật pháp, xây dựng quân đội.  **4. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1977).**  - Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta để giải quyết những khó khăn trong nước.  - Lý Thường Kiệt đã tổ chức chủ động tấn công trước để tự vệ.  - Tháng 10/ 1075 ta tiến vào đất Tống, đạt được kế hoạch đặt ra, ta rút quân về nước, chuẩn bị kháng chiến.  - Chọn phòng tuyến Như Nguyệt làm nơi quyết chiến, quân Tống thua to, rút về nước. |

4. Cñng cè:

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP đàm thoại, kĩ thuật đặt câu hỏi

- Thời gian: 3 phút

(?) Nªu c¸c sù kiÖn næi bËt cña VN tõ TK X –XI.

5. H­íng dÉn HS häc bµi cò cµ CBBM**: (3’)**

- Lµm ®¸p ¸n tr¶ lêi c¸c c©u hái trong SGK

- CBB: KiÓm tra 1 tiÕt

+ Học ôn các câu hỏi trong phần ôn tập.

+ Chuẩn bị giấy kiểm tra.

***Ngày / / 2017, TT duyệt***

..........................................

**Nguyễn Thị Lanh**

**Ngµy so¹n: 5 /11/2017**

**Ngµy gi¶ng: 8 /11/2017**

**TiÕt 21**

**KiÓm tra 1 tiÕt**

**I. Môc tiªu kiểm tra**

1. KiÕn thøc

- §¸nh gi¸ ®óng viÖc häc bµi vµ tiÕp thu kiÕn thøc cña häc sinh qua kiÓm tra.Hệ thống lại những kiến thức cơ bản về Lịch sử thế giới thời sơ kì trung đại, Lịch sử Việt nam thời Tiền Lê, Lý . Giáo viên nắm bắt được trình độ học tập của HS, từ đó bổ sung rút kinh nghiệm và có kế hoạch bồi dưỡng HS.

2. KÜ n¨ng

\* Kĩ năng bài dạy:

- RÌn luyÖn kÜ n¨ng t­ duy, kÜ n¨ng viÕt bµi cña häc sinh. Kĩ năng ghi nhớ, biết và nhớ sự kiện, phân tích, t­ duy, kĩ năng làm bài.

\* Kĩ năng sống: Tự nhận thức, đặt mục tiêu, quản lí thời gian.

3. Th¸i ®é:

- GD lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc.

- ý thức tự giác, độc lập trong làm bài của HS.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, sáng tạo, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, Hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**II. Chuẩn bị:**

1. GV: Đề, đáp án, biểu điểm

2. HS : Học bài, giấy, bút kiểm tra.

**III. H×nh thøc kiÓm tra**

- Tr¾c nghÖm & tù luËn

- Thêi gian: 45’

**IV. ThiÕt lËp ma trËn**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ**  **đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| ***Cấp độ***  ***thấp*** | ***Cấp độ***  ***cao*** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| Sự hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Phương Tây, Phương Đông | Giai cấp cơ bản công trình văn hóa tiêu biểu của xã hội phong kiến Phương Đông |  | Thể chế nhà nước phong kiến Phương  Đông |  |  |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 2  0.5 đ  5% |  | 1  0.25 đ  2.5% |  |  |  | 3  0.75 đ  7.5% |
| Nước Đại Cồ Việt thời Đinh-Tiền Lê | Công lao của Đinh Bộ Lĩnh | Điền vào chỗ trống hoàn thiện Câu nói của Lý Thường Kiệt " Ngồi yên.... |  | - Nối các sự kiện với mốc thời gian cho đúng về những sự kiện lịch sử chính thời Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý |  |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 1  0.25 đ  2.5% | 1  1 đ  10% |  | 8  2 đ  20% |  |  | 10  3.25 đ  32.5% |
| Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống(1075-1077) |  |  |  | - Diễn biến, Kết quả cuộc chiến đấu trên sông Như Nguyệt - Bài cuộc kháng chiến chống Tống lần 2 |  | Nghệ thuật đánh giặc độc đáo của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống |  |
| Số câu 1  Số điểm  Tỉ lệ % |  |  |  | 1/2  4 đ  40% |  | 1/2  2 đ  20 % | 1  6 đ  60% |
| Tổng số câu  T số điểm  Tỉ lệ % | 3  0.75 đ  7,5 % | 1  1 đ  10% | 1  0.25  2.5 % | 8.5  6 đ  60 % |  | 0.5  2 đ  20 % | 14  10đ  100% |

**V. Đề, đáp án:**

**\* Đề:**

**A.Trắc nghiệm;**

**Câu 1: (1 điểm).** Chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau và khoanh tròn

1.Giai cấp cơ bản của xã hội phong kiến Phương Đông:

A. Lãnh chúa và nông nô. B. Địa chủ và nông dân lĩnh canh.

C. Địa chủ và nô tì. D. Lãnh chúa và nô tì.

2. Thể chế nhà nước phong kiến Phương Đông:

A. Quân chủ tập quyền. B. Quân chủ phân quyền.

3. Ai là người có công dẹp loạn 12 sứ quân:

A.Lý Công Uẩn B. Đinh Bộ Lĩnh C. Lê Hoàn

4. Đền Ăng - co là công trình kiến trúc tiêu biểu của:

A. Lào. B. Cam-pu-Chia. C. Thái Lan. D. Mi-an-ma.

**Câu 2: (1 điểm**) Chọn và điền các từ gợi ý sau đây:

- đợi giặc; đánh trước; thế mạnh; chiến thắng; sắn sàng. Vào chỗ  **(…)** Trong câu nóidưới đây của Lý Thường Kiệt sao cho đúng**.**

“***Ngồi yên (1) ………………. Không bằng đem quân(2) ……………….để chặn(3)……………………….của giặc***”

Câu 3(2 điểm). Nối các mốc thời gian với các sự kiện sao cho đúng sau đây:

1- Năm 939 A. Lý Công Uẩn dời dô về Đại La đổi tên là Thăng Long.

2- Năm 968 B . Nhà Lý ban hành bộ Luật Hình Thư.

3- Năm 981 C. Ngô Quyền lên ngôi vua.

4- Năm 1009 D. Lê Hoàn đánh bại quân Tống lần 1.

5- Năm 1010 E. Lý Công Uẩn lên ngôi vua, lập ra nhà Lý.

6- Năm 1042 F . Chiến thắng quân Tống lần 2.

7- Năm 1054 G. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế.

8- Năm 1077 H. Đổi tên nước là Đại Việt

**B. Tự luận (6điểm**):

Trình bày diễn biến, kết quả cuộc chiến đấu trên phòng tuyến sông Như Nguyệt ( 1076-1077) ? Nêu cách đánh độc đáo của Lý Thường Kiệt.

**\* §¸p ¸n – BiÓu ®iÓm**

**A. Trắc nghiệm**

Câu 1: (1đ) Đáp án đúng 1-C; 2-G; 3-D; 4-E; 5-A; 6-B;7-H; 8-F. Mỗi ý đúng cho 0,25 đỉêm

Câu 2: (1đ) đợi giặc, đánh trước, thế mạnh - 1điểm

Câu 3: (2đ) Nối mỗi ý đúng cho 0,25 điểm

1-> C; 2->G; 3-> D; 4-> E; 5-> A; 6->H; 7-> B; 8-> F.

**B. Tự luận:** (6 điểm). HS trình bày theo các ý sau.

+ Diễn biến: (4đ) -Đợi thuỷ quân ...quân Tống nhiều lần tấn công -> thất bại...

- Vua tôi nhà Lý mưu trí chống trả...

- Quân Tống vượt sông Như Nguyệt đánh vào phòng tuyến nước ta nhưng bị đẩy lùi.

- Quân Tống chán nản, chết dần chết mòn.

- Lý Thường Kiệt cho đọc bài thơ “Sông núi nước Nam” để làm giảm ý chí chiến đấu của chúng.

- Cuối xuân 1077 Lý Thường Kiệt bất ngờ tấn công tiêu diệt quân Tống và chủ động giảng hòa cho chúng rút về nước.

+ Kết quả: Quân Tống 10 phần chết 5,6...

+ Cách đánh độc đáo của Lý Thường Kiệt (2 đ)

- Tấn công trước để tự vệ;

- Xây dựng phòng tuyến phòng thủ;

- Cho người đọc bài thơ “Thần”;

- Kết thúc chiến tranh bằng giảng hoà.

**VI. Tiến trình kiểm tra:**

1. Ổn định tổ chức: (1')

2. Phát đề: GV giao đề cho HS (1')

3. HS làm bài (39')

4. Thu bài: GV thua bài (1')

5. Nhận xét (1')

6. Hướng dẫn về nhà (2')

- Lµm ®¸p ¸n tr¶ lêi c¸c c©u hái trong SGK

- CBB: §äc tr­íc bµi 13SGK

**VII. Rót kinh nghiÖm:**

………………………………………………………………………………………

**Ch­¬ng III : N­íc §¹i ViÖt thêi TrÇn**

**<thÕ kØ XIII-XIV>**

**\* Mục tiêu chương:** Chương này được dạy và học trong 11 tiết, bao gồm những nội dung cơ bản sau:

+ Nư­ớc Đại Việt ở thế kỷ XIII (2 tiết);

+ Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông-Nguyên ( thế kỷ XIII ) (4 tiết)

+ Sự phát triển kinh tế và văn hoá thời Trần (2 tiết);

+ Sự suy sụp của nhà Trần cuối thế kỷ XIV (2 tiết)

+ Ôn tập.

**Ngµy so¹n: 5 /11/2017**

**Ngµy gi¶ng: 11 /11/2017 TiÕt 22 - Bµi 13:**

**N­íc §¹i ViÖt ë thÕ kØ XIII**

**I. Nhµ TrÇn thµnh lËp**

**A. Môc tiªu bµi häc**

1.Kiến thức:

- Nguyên nhân làm cho nhà Lý sụp đổ nhà Trần thành lập, việc nhà Trần thành lập đã góp phần củng cố chế độ quân chủ trung ương tập quyền vững vàng thông qua việc sửa đổi pháp luật thời Lý.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Đánh giá các thành tựu xây dựng nhà nước, pháp luật thời Trần.

3.Thái độ:

- Tư hào về lịch sử dân tộc, về ý thức tự lập tự cường của cha ông ta thời Trần.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS**

1. Chuẩn bị của GV

- Sưu tầm tư liệu lịch sử thời Trần, máy tính, máy chiếu.

2. Chuẩn bị của HS

- Nghiên cứu SGK & trả lời câu hỏi

**C. Phương pháp**

- PP: thuyết trình, động não, phân tích, vấn đáp, so sánh.

- KT động não, hỏi và trả lời.

**D. TiÕn tr×nh d¹y häc- Gi¸o dôc**

1. Ổn định lớp (1')

- KTSS:

2. Kiểm tra bài cũ: ( 5’) GV trả bài KT 1 tiết, nhận xét

3. Bài mới:

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình
* Thời gian: 1 phút

Nhà Lý khi mới thành lập các ông vua rất chăm lo đến sự phát triển sản xuất, văn hoá xã hội, đời sống nhân dân no đủ... song đến cuối thời Lý ở thế kỉ XII ngày càng suy yếu phải dựa vào thế lực của quý tộc họ Trần. Với bàn tay khôn khéo của Trần Thủ Đé, Lý Chiªu Hoµng ®· ph¶i nh­êng ng«i cho chång lµ TrÇn C¶nh- nhµ TrÇn thµnh lËp...

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  *- Mục tiêu: Giúp HS hiểu**Nguyên nhân làm cho nhà Lý sụp đổ nhà Trần thành lập*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, động não, phân tích, so sánh.KT:**động não, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức:Dạy học phân hóa*  *- Thời gian: 12’*  ? Nhà Lý được thành lập từ năm nào?  - 1009 Lý Công Uẩn lên ngôi, trải qua 8 đời vua: Thái tổ, Thái Tông, Thánh Tông, Nhân Tông, Thần Tông, Anh Tông, Cao Tông, Huệ Tông đến đời vua thứ 9 nhà Lý ngày càng suy yếu trầm trọng.  ? Nguyên nhân nào dẫn tới sự suy yếu của triều Lý?  G: Đời vua thứ 8 Lý Huệ Tông cuối đời say khướt ngủ cả ngày, không quan tâm đến triều chính, vua không có con trai ... Chị là Thuận Thiên công chúa gả cho Trần Liễu.  Em là: Chiêu Thánh Tông công chúa lên 7 tuổi được lập thái tử, sau đó 10/1224 Lý Huệ Tông đi tu ở chùa chân Giao.  Lợi dụng tình hình ấy quan lại nổi dậy tranh chấp quyền hành, bóc lột nhân dân...  GV trình chiếu, HS theo dõi phần chữ nhỏ “bấy giờ...nghĩ đến việc gỡ-> hết”.  ? Tình hình nước ta cuối thời Lý?  ? Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh lịch sử như thế nào?  - Lý suy yếu, bất lực- ngoại xâm  ? Em có suy nghĩ gì về việc nhà Trần lên thay nhà Lý? **( Học sinh Khá- giỏi)**  - Hợp quy luật lịch sử  G:Sơ lược chuyển ý.  **Hoạt động 3**  *- Mục tiêu: Giúp HS tìm hiểu Nhà Trần củng cố chế độ phong kiến tập quyền.*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích. KT: động não, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức:Dạy học cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 10’*  G: Giải thích “tập quyền”.  ? Sau khi nắm chính quyền nhà Trần đã làm gì để cứu vãn tình thế?  - Dẹp nội loạn, xây dựng nhà nước mới  ? Bộ máy nhà nước đợc tổ chức như thế nào?  \*Trung ương.  - Vua- Thái Thượng Hoàng.  - Quan văn, quan võ, quan chuyên trách.  - Quốc sử viện: chuyên viết sử.  - Hà đê sử-: đê điều  - Đồn điền sử- khai hoang.  - Khuyến nông sử : phát triển sản xuất  - Thái y viện: chữa bệnh trong cung  \*Địa phương:  ? Tại sao giao chức vụ quan trọng cho người trong họ nắm giữ?  - Chuyên quyền dòng họ  \* GV trình chiếu sơ đồ bộ máy nhà nước thời Trần  GV: Có nhiều nhân vật nổi tiếng thời Trần: Trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi Bộ sử đầu tiên: Đại Việt sử kí <1272>.  Nhà sử học Lê Văn Hưu.  ?So với bộ máy nhà nước thời Lý bộ máy nhà nước thời Trần có đặc điểm gì khác?  - Vua nhường ngôi cho con sớm tự xưng là thái thượng hoàng.  - Người trong họ nắm chức vụ quan trong.  - Có thêm cơ quan chuyên trách.  - Cả nước chia thành 12 lộ  -> Quy củ, chặt chẽ, tập trung quyền trong tay họ.  G:Sơ lựơc chuyển ý.  **Hoạt động 4**  - *Mục tiêu: Biết được những nét chính về Pháp luật thời Trần*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích, so sánh. KT:**động não, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức:Dạy học phân hóa*  *- Thời gian: 11’*  - HS nghiên cứu SGK  ? Bộ Quốc Triều hình luật có đặc điểm gì?  G:Những lúc vua đi thăm các địa phương nhân dân có thể đón rước, xin vua đứng lại để xét xử một vụ kiện oan.  G: Mối quan hệ giữa vua và nhân dân tuy có cách biệt song chưa sâu sắc.  ? Luật thời Trần và thời Lý có gì giống và khác nhau? ( **HS khá – giỏi**)  - Kế thừa, phát triển cao hơn  Nhà Trần đó đặt cơ quan Thẩm hình viện để xét xử kiện cáo. Mối qhệ giữa vua quan và nhân dân thời Trần tuy có sự khác biệt nhưng chưa sâu sắc vì vua Trần vẫn để chuông lớn ở thềm cung điện cho dân đến gõ khi cần.  **Rút kinh nghiệm**  ...........................................................................  ........................................................................... | **1. Nhà Lý sụp đổ.**  - Cuối TK XII vua, quan lo ăn chơi sa đoạ, không chăm lo đến đời sống, sản xuất của nhân dân.  - Lụt lội, hạn hán, mất mùa, nhân dân cực khổ.  - Phong kiến địa phương nổi dậy, triều Lý suy yếu.  - Giặc phương Nam ->cướp phá.  - 12/1226 Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh.  -> Nhà Trần thành lập.  **2. Nhà Trần củng cố chế độ phong kiến tập quyền.**  - Bộ máy nhà nước được tổ chức theo chế độ quân chủ trung ương tập quyền gồm 3 cấp:  + Triều đình.  + Các đơn vị hành chính trung gian.  + Các cấp hành chính cơ sở.  - Qui củ, chặt chẽ  - Tập trung quyền lực hơn.  **3. Pháp luật thời Trần.**  - Ban hành bộ luật mới "Quốc triều thông chế", sửa chữa và bổ sung thành "Quốc triều hình luật".  + Xác định lại những điều luật thời Lý.  + Quy định cụ thể việc mua bán ruộng đất.  - Đặt sơ quan Thẩm hình viện để xử kiện.  - Đặt chuông lớn xin vua xét xử. |

4. Cñng cè (**Hoạt động 5)**

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP đàm thoại, kĩ thuật đặt câu hỏi

- Thời gian: 2 phút

(?) Nhµ TrÇn ®­îc thµnh lËp trong hoµn c¶nh nµo?

(?) Bé m¸y nhµ n­íc thêi TrÇn cã g× kh¸c so víi thêi Lý?

5. H­íng dÉn HS häc bµi vµ CBBM: **(3’)**

- Lµm ®¸p ¸n tr¶ lêi c¸c c©u hái trong SGK

**Ngày 6 /11/2017, TTCM duyệt**

......................................

......................................

Nguyễn Thị Lanh

**Ngµy so¹n: 12 / 11 /2017**

**Ngµy gi¶ng: 15 /11 /2017**

**TiÕt 23 - Bµi 13**

**N­íc §¹i viÖt ë thÕ kØ XIII**

**II. Nhµ TrÇn x©y dùng qu©n ®éi vµ ph¸t triÓn kinh tÕ**

**A. Mục tiêu bài học:**

1. Kiến thức:

-Thế kỉ XIII nhà Trần đã thực hiện nhiều biện pháp tích cực để xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, phục hồi và phát triển kinh tế đất nước do đó kinh tế phát triển, quân đội, quốc phòng vững mạnh.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Làm quen với phương pháp so sánh.

3.Th¸i ®é:

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, đối với công cuộc xây dựng, củng cố và phát triển đất nước dưới triều Trần.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**b- ChuÈn bÞ cña GV & HS**

1. ChuÈn bÞ cña GV

-S­u tÇm mét sè tranh, ¶nh, t­ liÖu cã liªn quan ®Õn thñ c«ng nghiÖp thêi TrÇn.

2. ChuÈn bÞ cña HS

- Nghiªn cøu SGK & tr¶ lêi c©u hái

**c- ph­¬ng ph¸p:**

- Phương pháp: Thuyết trình, ph©n tÝch, vÊn ®¸p, so sánh, thảo luận.

- Kĩ thuật: ®éng n·o, KT tr×nh bµy 1’, hỏi và trả lời, chia nhóm

**d- tiÕn tr×nh d¹y häc - Gi¸o dôc**

1.æn ®Þnh líp (1')

- KTSS:

2.KiÓm tra bµi cò (5’)

(?) Em h·y tr×nh bµy nh÷ng nÐt chÝnh vÒ ph¸p luËt thêi TrÇn.

3.Bµi míi:

**Hoạt động 1**: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình

Thời gian: 1 phút

\* Giới thiệu bài: Củng cố, xây dựng chính quyền. Nhà Trần còn đặc biệt chăm lo xây dựng lực lượng quân đội, củng cố quốc phòng và phát triển kinh tế làm cho triều Trần vững mạnh về mọi mặt. Đó là diều kiện tốt để phát huy sức mạnh dân tộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña thÇy- trß** | **Néi dung bµi häc** |
| **Ho¹t ®éng 2**  *- Mục tiêu:**Tìm hiểu về nhà Trần xây dựng quân đội và củng cố quốc phòng*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích, so sánh, thảo luận.KT:**động não, trình bày 1’, hỏi và trả lời, chia nhóm.*  *- Hình thức tổ chức: Dạy học nhóm, cả lớp*  *- Thời gian: 15’*  H:Quan sát sgk.  G: Ngay khi vừa mới thành lập nhà Trần nhanh chóng ổn định tình hình chính trị, xã hội, xây dựng chính quyền mới, mặt khác xây dựng tổ chức lại lực lượng quân đội, củng cố quốc phòng.  ? Quân đội nhà Trần được tổ chức như thế nào?  GV:  - Cấm quân: đạo quân bảo vệ kinh thành, triều đình, và chỉ chọn trai tráng khoẻ mạnh ở quê hương nhà Trần.  - Quân các lộ: ở đồng bằng gọi là chính binh, ở miền núi gọi là phiên binh  ? Tại sao nhà Trần chỉ kén chọn những thanh niên khoẻ mạnh ở quê hương họ Trần để tuyển vào cầm quân?  - Tăng độ tin cậy, bảo vệ vua, kinh đô.  ? Quân đội nhà Trần còn được tuyển chọn theo chính sách và chủ trương nào?  ? Bên cạnh việc XD quân đội, nhà Trần đã làm gì để củng cố quốc phòng ?  G:Trong nhân dân lò vật, lò võ mở ở khắp nơi.  H: Quan sát H27 <hình vẽ trang trí>.  ? Em có nhận xét gì về H27.  ? Em thấy quân đội thời Trần có gì giống và khác quân đội thời Lý?  **(HS thảo luận nhóm)**  \*Giống:  - Quân đội : chia 2 bộ phận.  - Chính sách: ngụ binh ư nông.  \*Khác:  - Tuyển cấm quân quê họTrần.  -“quân lính cốt tinh nhuệ, không cần đông rèn luyện võ nghệ, học binh pháp”.  =>Lực lượng quân đội vững mạnh hơn.  G: Sơ kết chuyển ý.  **Hoạt động 3: (18’)**  *- Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về phục hồi và phát triển kinh tế.*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích, thảo luận. KT: động não, trình bày 1’, chia nhóm.*  *- Hình thức tổ chức:Dạy học các nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 11’*  H:Quan sát sgk.  G: Cử chức quan Hà đê sử, chuyên trách đê điều.  ? Em có nhận xét gì về chủ trương phát triển nông nghiệp thời Trần?  - Đây là chủ trương đúng đắn phù hợp tình hình đất nước ta, phù hợp với lòng dân, đảm bảo tưới tiêu thuận lợi ->kinh tế phát triển nhanh chóng  H: Quan sát chữ nhỏ sgk” về thủ công nghiệp”.  ? Em hãy kể tên các nghề thủ công truyền thống trong nhân dân ?  H 28 ấm gốm.  ? Em có nhận xét gì về sản phẩm thủ công nghiệp?  ? Em có nhận xét gì về thủ công nghiệp thương nghiệp nước ta thời Trần TK XIII?  **( HS Thảo luận theo bàn )**  - Thủ công nghiệp phát triển mạnh, nhiều ngành nghề, trình độ cao, buôn bán lưu thông  H: Quan sát chữ nhỏ sgk.  ? Nhận xét tình hình thương nghiệp thời Trần ở thế kỉ XIII ?  **Rút kinh nghiệm**  ...........................................................................  ........................................................................... | 1**. Nhµ TrÇn x©y dùng qu©n ®éi vµ cñng cè quèc phßng**  - Quân đội của nhà Trần gồm: cấm quân và quân ở các lộ.  + Chính sách “ngụ binh ư nông”.  + Chủ trương “quân lính cốt tinh nhuệ không cốt đông”.  - Đoàn kết, học binh pháp, luyện tập võ nghệ.  - Tăng cường tuần tra, cử tướng giỏi canh giữ nơi hiểm yếu.  => Lực lượng quân đội vững mạnh hơn thời Lý.  **2. Phục hồi và phát triển kinh tế.**  \*Nông nghiệp:  - Chú trọng khai hoang, đắp đê, nạo vét kênh mương.  ->Kinh tế phát triển nhanh chóng.  \*Thủ công nghiệp.  - Xưởng thủ công nhà nước: Gốm, dệt, vũ khí.  - Trong nhân dân: Dệt, gốm, đúc đồng, làm giấy, khắc ván in...  \*Thương nghiệp:  - Ở làng xã: Chợ mọc lên ở nhiều nơi.  - Thăng Long có 61 phố phường.  - Buôn bán tấp nập ở các cửa biển: Hội Thống (Hà Tĩnh), Vân Đồn (Quảng Ninh), Hội Triều (Thanh Hoá). |

4. Cñng cè (**Hoạt động 5)**

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút

(?) Nhµ TrÇn ®· lµm g× ®Ó phôc håi vµ ph¸t triÓn kinh tÕ sau nh÷ng n¨m suy tho¸i cuèi thêi Lý?

5. H­íng dÉn HB & CBBM (3’)

- Lµm ®¸p ¸n tr¶ lêi c¸c c©u hái trong SGK

- CBB: §äc tr­íc bµi 3SGK

------------------------------------------------------

**Ngµy so¹n : 12/11/2017**

**Ngµy gi¶ng: 18/11/2017**

**CHỦ ĐỀ 1: HÀO KHÍ ĐÔNG A**

Tổng số tiết thực hiện chủ đề: 4 tiết

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tiết theo chủ đề*** | ***Tiết theo PPCT*** | ***Nội dung*** |
| ***1*** | ***24*** | ***Cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống quân xâm lược Mông Cổ( 1258)*** |
| ***2*** | ***25*** | ***Cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên( 1285)*** |
| ***3*** | ***26*** | ***Cuộc kháng chiến lần thứ ba chống quân xâm lược Nguyên( 1287- 1288)*** |
| ***4*** | ***27*** | ***Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quan xâm lược Mông- Nguyên*** |

**A. VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT TRONG CHỦ ĐỀ**

**- Nắm được diễn biến, kết quả, nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên của nhà Trần.**

**B. NỘI DUNG:**

**I. Cuéc kh¸ng chiÕn lÇn thø nhÊt chèng qu©n x©m l­îc M«ng Cæ <1258>**

**1. ¢m m­u x©m l­îc §¹i ViÖt cña M«ng Cæ**

*Tìm hiểu âm mưu xâm lược Đại Việt của quân Mông Cổ*

* Âm mưu xâm lược Đại Việt của quân Mông Cổ: nhằm chiếm đóng, thiết lập ách đô hộ của đế chế Mông Cổ với Đại Việt, dùng Đại Việt làm bàn đạp tấn công lên phía Nam Trung Quốc, phối hợp với các cánh quân rất đông của chúng từ phía Bắc xuống tạo thế “ gọng kìm” tiêu diệt Nam Tống, thôn tính toàn bộ Trung Quốc và còn có thể là các nước Đông Nam Á.

- Trước khi đem quân xâm lược Đại Việt chúng cho sứ giả đem thư dụ vua Trần đầu hàng..

**2. Nhµ TrÇn chuÈn bÞ vµ tiÕn hµnh kh¸ng chiÕn chèng qu©n M«ng Cæ.**

- Vua Trần ra lệnh cả nước sắm sửa vũ khí, luyện tập võ nghệ, sẵn sàng đánh giặc.

- Tháng 1/ 1258, 3 vạn quân Mông Cổ do Ngột Lương Hợp Thai chỉ huy tiến vào nước ta.

- Trước thế giặc mạnh, vua Trần phải cho quân lui về Thăng Long để bảo toàn lực lượng. Nhân dân Thăng Long theo lệnh triều đình thực hiện chủ trương “vườn không nhà trống”...( tạm rút khỏi kinh thành ). Vua Trần cho quân xuôi về Thiên Mạc. Khi Ngột Lương Hợp Thai cho quân tiến vào Thăng Long thì trước mắt chúng là vườn không nhà trống, không lương thực, không bóng người. Chúng điên cuồng tàn phá kinh thành, lùng bắt, giết hại những người còn sót lại.

- Quân Mông Cổ lâm vào tình thế khó khăn.

- Ta phản công lớn ở Đông Bộ Đầu

- Ngày 29/1/1258 quân Mông Cổ phải bỏ chạy về nước.

- Ta giành thắng lợi vẻ vang.

**II. Cuéc kh¸ng chiÕn lÇn thø hai chèng qu©n x©m l­îc Nguyªn <1285>**

**1. Âm mưu xâm lược Cham pa và Đại Việt của nhà Nguyên**

- Sau khi thống trị hoàn toàn Trung Quốc, vua Nguyên ráo riết chuẩn bị xâm lược Đại Việt và Cham-pa

- Năm 1283, 1 vạn quân Nguyên cùng hơn 300 chiến thuyền do tướng Toa Đô chỉ huy tấn công Cham Pa-> thất bại.

**2. Nhà Trần chuẩn bị kháng chiến.**

- Vua Trần triệu tập Hội nghị Bình Than bàn kế đánh giặc.

- Trần Quốc Tuấn - chỉ huy cuộc kháng chiến, soạn “Hịch tướng sĩ” -> khích lệ tinh thần kháng chiến.

- Năm 1285 các bậc phụ lão có uy tín trong nước về dự Hội nghị Diên Hồng.

- Quân đội tập trận ở Đông Bộ Đầu.

- Binh sĩ thích vào cánh tay 2 chữ Sát thát”.

=>Ý chí quyết tâm đánh giặc. Nhân dân sẵn sàng chiến đấu

**3. Cuộc kháng chiến bùng nổ và thắng lợi.**

- 1/1285 khoảng 50 vạn quân Nguyên do Thoát Hoan chỉ huy-> xâm lược ta.

- Ta lui về Vạn Kiếp-> Thăng Long-> Thiên Trường thực hiện chủ trương “vườn không nhà trống” để bảo toàn lực lượng.

- Cùng 1 lúc Toa Đô từ Cham-Pa đánh ra Nghệ An, Thanh Hoá, Thoát Hoan tấn công xuống phía nam hòng tạo thế gọng kìm tiêu diệt quân ta.

- Giặc rút về Thăng Long cố thủ -> gặp khó khăn.

- 5/1285 ta phản công giành thắng lợi ở Tây Kết, Hàm Tử, bến Chương Dương.

- Kết quả: Giặc phần bị chết, phần còn lại rút chạy về nước, Thoát Hoan chui vào ống đồng về nước, Toa Đô bị chém đầu

- Cách đánh: Vừa đánh vừa lui, chờ thời cơ phản công, "vườn không nhà trống” lấy ít địch nhiều.

**III. Cuéc kh¸ng chiÕn lÇn thø ba chèng qu©n x©m l­îc Nguyªn <1287-1288>**

**1. Nhµ Nguyªn x©m l­îc §¹i ViÖt**.

- Hai lần thất bại-> vua Nguyên tức giận quyết định đình chỉ cuộc xâm lược Nhật Bản để tập trung lực lượng đánh Đại Việt-> quyết tâm thắng lợi.

- Lần thứ ba xâm lược Đại Việt.

Vua Nguyên:

+ Huy động 30 vạn quân.

+ Hàng trăm thuyền chiến.

+ Đoàn thuyền lương <chục vạn thạch lương>

- Cuối 12/1287 quân Nguyên ồ ạt tiến vào nước ta:

+ Quân bộ do Thoát Hoan vượt đường biên giới đánh vàoLạng Sơn->Bắc Giang-> Vạn Kiếp.

+ Quân thuỷ do Ô Mã Nhi chỉ huy theo đường biển tiến vào nước ta, rồi ngược sông Bạch Đằng đến Vạn Kiếp.hội quân với Thoát Hoan.

**2.TrËn V©n §ån tiªu diÖt ®oµn thuyÒn l­¬ng cña Tr­¬ng V¨n Hæ.**

- Ô Mã Nhi được giao nhiệm vụ bảo vệ, đoàn thuyền lương nhưng cho rằng ta không thể ngăn được đoàn thuyền lương này nên đã hội quân ở Vạn Kiếp.

- Trần Khánh Dư được cử canh giữ mạn Đông Bắc nhưng lại để Ô Mã Nhi chạy thoát dễ dàng vì vậy bị vua Trần trách mắng đòi về trị tội. Trần Khánh Dư xin vua để thư cho Trần vài ba ngày nữa về trị tội chưa muộn, ông đoán rằng thuyền lương nặng nề đang đi sau vì vậy đã bố trí trận địa mai phục quả nhiên mấy ngày sau đoàn thuyền lương <Trương Văn Hổ> nặng nề đến đồn Vân Đồn-> bị mai phục.

- Khi đoàn thuyền lương qua Vân Đồn, bị quân của Trần Khánh Dư từ nhiều phía đánh ra dữ dội

- Kết quả: Phần lớn thuyền lương bị đắm, số còn lại bị quân Trần chiếm

**3. Chiến thắng Bạch Đằng.**

- Thoát Hoan cho quân vào chiếm thành Thăng Long. Nhân dân Thăng Long đã thực hiện kế hoạch "vườn không nhà trống" để đối phó với giặc. Thoát Hoan điên cuồng cho quân đánh các căn cứ của nhà trần, đuổi bắt 2 vua Trần (Thái thượng hoàng và vua)

- Quân lính đi đến đâu nhân dân căm ghét đuổi đánh. Thoát Hoan tuyệt vọng, cho quân rút về Vạn Kiếp và từ đây rút về nước.

- Vua Trần quyết định phản công, chọn sông Bạch Đằng làm trận quyết chiến

- Diễn biến:

+ 4/1288 Đoàn thuyền Ô Mã Nhi về theo sông BĐ

+ Ta nhử chúng vào trận địa mai phục.

+ Lúc nước rút, thuyền bị xô vào cọc và bị quân ta đánh từ 2 bên bờ

- Kết quả: Nhiều tên giặc bị chết, Ô Mã Nhi bị bắt sống

**IV. Nguyªn nh©n th¾ng lîi vµ ý nghÜa lÞch sö cña ba lÇn kh¸ng chiÕn chèng qu©n x©m l­îc M«ng- Nguyªn**

1. **Nguyên nhân thắng lợi**

- Sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân.

- Sự chuẩn bị chu đáo của nhà Trần.

- Sự đoàn kết dân tộc và tinh thần chiến đấu hy sinh của quân dân nhà Trần.

- Những chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của những người chỉ huy.

**2. ý nghÜa lÞch sö.**

- Thế kỉ XIII vó ngựa Mông Cổ đã tung hoành ngang dọc thế giới chiếm các nước Châu Âu, Châu Á, Trung Quốc mở rộng bờ cõi xuống Đông Nam Á chúng chưa hề biết đến thất bại là gì. Vậy mà 3 lần sang xâm lược Đại Việt nhỏ bé thì cả 3 lần chúng đều thất bại. Từ đó giặc Mông Cổ đã phải từ bỏ mộng xâm lăng.

- Đập tan hoàn toàn ý chí xâm lược và tham vọng của đế chế Nguyên, bảo vệ được độc lập toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của dân tộc.

- Góp phần xây đắp thêm truyền thống chống giặc giữ nước của dân tộc ta.

- Để lại bài học lịch sử quý giá, đó là củng cố khối đoàn kết toàn dân, lấy dân làm gốc.

- Ngăn chặn cuộc xâm lăng của quân Nguyên đối với Nhật Bản và các nước phương Nam.

**C. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Sau khi học xong chuyên đề, học sinh:

- Biết tóm tắt sơ lược diễn biến từng lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

- Trình bày được những sự kiện, nhân vật tiêu biểu trong các lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

- Hiểu được rằng do tinh thần đoàn kết toàn dân tộc mà nước Đại Việt thời Trần đã đánh bại quân xâm lược Mông – Nguyên.

**2. Kĩ năng:**

- Rèn kĩ năng thuật lại diễn biến trận đánh qua lược đồ.

- Rèn kĩ năng nhận xét các sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu..

**3. Thái độ:**

- Tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc.

- Cảm phục và biết ơn những nhân vật lịch sử tiêu biểu.

**4. Định hướng phát triển năng lực HS**

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

.

**D. XÂY DỰNG BẢNG MÔ TẢ CÁC YÊU CẦU VÀ BIÊN SOẠN CÂU HỎI, BÀI TẬP VỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ.**

**1. Bảng mô tả các mức độ, yêu cầu cần đạt cho mỗi loại câu hỏi/bài tập trong chủ đề**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1. Cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống quân xâm lược Mông Cổ  ( 1258) | Nắm được: Âm mưu xâm lược Đại Việt của Mông Cổ;  diễn biến và kết quả của cuộc kháng chiến. | - Giải thích được Quân Mông Cổ xâm lược Đại Việt nhằm mục đích gì  - Hiểu được những việc làm của vua Trần Thể hiện tinh thần yêu nước, quyết tâm chống giặc ngoại xâm. | - Trình bày được diễn biến cuộc kháng chiến trên lược đồ |  |
| 2. Cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên  ( 1285) | - Học sinh nắm được:Âm mưu xâm lược Cham pa và Đại Việt của nhà Nguyên.  - Nhà Trần chuẩn bị kháng chiến.  - Cuộc kháng chiến bùng nổ và thắng lợi. | - Lí giải được nguyên nhân dẫn tới sự xâm lược Cham pa và Đại Việt của nhà Nguyên.  - Giải thích được ý nghĩa của những việc nhà Trần đã làm để chuẩn bị cho cuộc K/C | - Trình bày được diễn biến cuộc kháng chiến trên lược đồ | - Đánh giá được kết quả của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông Nguyên lần thứ 2 |
| 3. Cuộc kháng chiến lần thứ ba chống quân xâm lược Nguyên | - Trình bày được Nhà Nguyên chuẩn bị xâm lược Đại Việt lần thứ ba như thế nào  - Nắm được những việc làm của Nhà Trần trước nguy cơ xâm lược của nhà Nguyên  - Nắm được diễn biến trận Vân Đồn và trận chiến ở sông Bạch Đằng | - Phát biểu được suy nghĩ về lực lượng của nhà Nguyên trong cuộc xâm lược Đại Việt lần 3  - Đánh giá được thế của giặc trong những ngày đầu  - Cách đánh của nhà Trần trong lần thứ ba có gì khác, giống so với lần thứ hai | - Thuyết trình được diễn biến trận Vân Đồn và trận chiến sông Bạch Đằng trên lược đồ | - Vẽ được lược đồ của trận Vân Đồn và chiến thắng Bạch Đằng  - Viết được đoạn văn thể hiện ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn các di tích lịch sử địa phương |
| 4. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên | - Trình bày được những nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên | - Lí giải được Sự đoàn kết dân tộc và tinh thần chiến đấu hy sinh của quân dân nhà Trần.  - Những chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của những người chỉ huy.  . |  | Lí giải được “ Hào khí Đông A” là gì.   * Dựng đoạn văn nói lên niềm tự hào của bản thân khi được sinh ra và lớn lên trên quê hương Đông Triều- Nơi phát tích của nhà Trần. |

**E. Hệ thống câu hỏi/bài tập đánh giá theo các mức độ đã mô tả**

**2.1. Câu hỏi tự luận**

**2.1. 1. Câu hỏi nhận biết**

Câu 1.  **Quan sát hình em có nhận xét gì về quân Mông Cổ ?**

Câu 2. **Với lực lượng quân đội mạnh như vậy quân Mông Cổ đã làm gì vào năm 1257**

Câu 3**. Biết tin vua Nguyên đánh Cham-Pa làm bàn đạp tấn công Đại Việt- vua Trần đã làm gì?**

Câu 4. **Nhà Nguyên chuẩn bị xâm lược Đại Việt lần thứ ba như thế nào?**

Câu 5. **Em hãy nêu nguyên nhân thắng lợi của ta trong cả ba lần kháng chiến ?**

**2.1.2. Câu hỏi thông hiểu**

Câu 1. **Quân Mông Cổ xâm lược Đại Việt nhằm mục đích gì ?**

Câu 2. **Những việc làm của vua Trần thể hiện điều gì ?**

Câu 3. **Câu nói của Trần Thủ Độ nói lên điều gì?**

Câu 4. **Vì sao quân Mông Cổ mạnh mà vẫn bị ta đánh bại?**

Câu 5. **Vì sao nhà Nguyên lại đánh Cham- Pa trước khi đánh Đại Việt?**

Câu 6. **Em có suy nghĩ gì về tấm gương yêu nước của Hoài Văn Hầu- Trần Quốc Toản?**

**2.1.3. Câu hỏi vận dụng**

Câu 1. **Em có suy nghĩ gì về cách đánh giặc của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống quân Mông Cổ lần thứ nhất ?**

Câu 2.  **Hội nghị Diên Hồng có tác dụng gì cho cuộc kháng chiến?**

Câu 3. **Câu nói trên của TQT khiến em liên tưởng tới câu nói của ai? Câu nói của TQT có ý nghĩa gì?**

Câu 4. **Dựa vào lược đồ em hãy trình bày lại diễn biến trận đánh Bạch Đằng 4/1288**

**2.1.4. Câu hỏi vận dụng cao**

Câu 1. Em có nhận xét gì về kết quả của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên?

Câu 2. Cách đánh giặc của nhà Trần trong cuộc kháng chiến lần thứ 3 có gì giống và khác với lần thứ 2?

Câu 3. Viết đoạn văn thể hiện ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn các di tích lịch sử địa phương ?

Câu 4. Em hiểu “ Hào khí Đông A” là gì.

Câu 5. Dựng đoạn văn nói lên niềm tự hào của bản thân khi được sinh ra và lớn lên trên quê hương Đông Triều- Nơi phát tích của nhà Trần.

**2.2. Câu hỏi trắc nghiệm**

**2.2.1. Nhận biết**:

**Câu 1**. Cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống quân xâm lược Mông Cổ được tiến hành vào năm nào?

1. 1258.
2. 1285.
3. 1257.
4. 1235.

**Câu 2**. *Câu nói “ Đầu thần chưa rơi xuống đất, xin bệ hạ đừng lo” là của ai?*

1. Trần Liễu.
2. Trần Thủ Độ
3. Trần Quốc Toản.
4. Trần Quốc Tuấn.

**Câu 3. Hội nghị Diên hồng mời những ai?**

1. Các vương hầu quý tộc nhà Trần.
2. Các bậc phụ lão có uy tín trong cả nước.
3. Các tráng sĩ quê hương nhà Trần.
4. Quan lại trong cả nước

**Câu 4**. Đoàn thuyền lương của Trương Văn Hổ bị tiêu ndieetj ở đâu

1. Vân Đồn.
2. Đà Nẵng
3. Bạch Đằng
4. Hải phòng

**Câu 5**. Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288, tướng giặc nào bị bắt sống?

1. Ô Mã Nhi
2. Thoát Hoan
3. Toa Đô
4. Ngột Lương Hợp Thai

**2.2.2. Thông hiểu:**

**Câu 1**. Năm 1258, quân Mông Cổ xâm lược Đại Việt nhằm mục đích gì?

1. Xâm lược Đại Việt
2. Thôn tính Đại việt, dùng Đại Việt làm bàn đạp tấn công Nam Tống
3. Thôn tính các nước Đông Nam Á

**Câu 2**. *Hội nghị Diên Hồng có tác dụng như thế nào đến việc chuẩn bị cuộc kháng chiến*

1. Bàn kế đánh giặc.
2. Khích lệ quân sĩ.
3. Khợi gợi lòng yêu nước, tranh thủ sự đoàn kết toàn dân.
4. Tập trận.

**Câu 3**. *Cách đánh giặc nào được vua tôi nhà Trần sử dụng trong cả ba lần kháng chiến chống quân Mông Nguyên?*

1. Vườn không nhà trống.
2. Rút lui để bảo toàn lực lượng.
3. Dồn giặc vào thế bị động.
4. Phản công tiêu diệt giặc.

**2.2.3. Vận dụng:**

**Câu 1. Trong các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông Nguyên, vì sao quân giặc bị ta đánh bại?**

1. Do chúng ít quân
2. Quân đội của chúng không thiện chiến.
3. Bị ta dồn vào thế bị động và bị bất ngờ tấn công.

**Câu 2**. *Câu nói “* Nếu bệ hạ muốn hàng giặc thì trước hãy chém đầu thần rồi hãy hàng” của TQT khiến em liên tưởng tới câu nói của ai?

1. Trần Thủ Độ
2. Trần Khánh Dư.
3. Trần Bình Trọng.

**Câu 3**.  **Tại sao ta quyết định mai phục ở cửa sông Bạch Đằng ?**

chia đều ruộng đất cho quan lại, quí tộc.

1. Là nơi hiểm yếu.
2. Là nơi rộng lớn.
3. Có nhiều thuyền bè qua lại.

**2.2.4. Vận dụng cao**:

**Câu 1. Những yếu tố quan trọng nào làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên ?**

1. Tinh thần đoàn kết.
2. Ý chí quyết chiến quyết thắng của vua tôi nhà Trần.
3. Mưu trí trong cách đánh

**Câu 2**. Yếu tố nào đã trở thành truyền thống trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta ?

1. Tinh thần yêu nước.
2. Lòng tự hào, tự tôn dân tộc.
3. Tinh thần đoàn kết.

**CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh, lược đồ có liên quan.

- Phiếu học tập, giấy A0, A4, bút dạ.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh, tư liệu về các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên.

**G. THIẾT KẾ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC THEO CHUYÊN ĐỀ**

**I. HOẠT ĐỘNG 1. TẠI TÌNH HUỐNG HỌC TẬP**

**1. Mục tiêu:** GV cho HS quan sát những hình ảnh có liên quân đến ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên ( tượng đài Trần Quốc Tuấn, Hội nghị Diên Hồng, bãi cọc Bạch Đằng, quân đội Mông Cổ) để gợi cho HS liên tưởng và tìm hiểu về ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên của nhà Trần.

**2. Phương thức:** Giáo viên cho học sinh quan sát những hình ảnh sau và yêu cầu trả lời câu hỏi:

*+ Em biết gì về những hình ảnh này?*

*+ Những hình ảnh đó gợi cho em liên tưởng đến triều đại nào trên đất nước ta*

|  |  |
| --- | --- |
| **Capture** | **Capture** |
| **Capture** |  |

**3. Dự kiến sản phẩm**

- Học sinh quan sát hình ảnh, trao đổi với nhau và trả lời.

- GV dẫn dắt:

+ Bốn hình ảnh này là: tượng đài Trần Quốc Tuấn, Hội nghị Diên Hồng, Đội quân Mông Cổ và Bãi cọc Bạch Đằng. Đó là những hình ảnh tiêu biểu cho những nhân vật và sự kiện có liên quan đến ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên của nhà Trần ở thế kỷ XIII

+ Vậy ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên của nhà Trần ở thế kỷ XIII đã diễn ra như thế nào? Những nhân tố nào đã làm nên những chiến công giòn rã đó? Để hiểu rõ hơn về đất nước ta ở thế kỉ XIII, chúng ta sẽ tìm hiểu chuyên đề ***“Hào khí Đông A”.***

**II. HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống quân xâm lược Mông Cổ (1258)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: Cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống quân xâm lược Mông Cổ (1258)**  **1. ¢m m­u x©m l­îc §¹i ViÖt cña M«ng Cæ**  **\* Mục tiêu***: Tìm hiểu âm mưu xâm lược Đại Việt của quân Mông Cổ*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ:* GV yêu cầu HS quan sát tư liệu dưới đây, trao đổi thảo luận *cặp đôi* và trả lời các câu hỏi:  *+* Quan sát hình em có nhận xét gì về quân Mông Cổ ?  *+*? Quân Mông Cổ xâm lược Đại Việt nhằm mục đích gì ?  +? Vậy trước khi kéo vào nước ta, tướng Mông Cổ đã làm gì?  **Tư liệu 1.** ***Quân đội Mông Cổ trên phông chiếu.***  ***Tư liệu 2: SGK (55, 56)***  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:* HS đọc tư liệu, suy nghĩ, trao đổi câu hỏi.  *- Báo cáo sản phẩm:* đại diện báo cáo.  *- Nhận xét, đánh giá:* HS, GV.  **\* Dự kiến sản phẩm:**  **-** Đây là hình ảnh quân Mông Cổ giao chiến với quân Ả Rập và sự thắng lợi của họ. Đây là những chiến binh hết sức thiện chiến dũng mãnh như những con chim Điêu- biểu tượng của người Khiết Đan- Mông Cổ.  - Âm mưu xâm lược Đại Việt của quân Mông Cổ là nhằm chiếm đóng, thiết lập ách đô hộ của đế chế Mông Cổ với Đại Việt, dùng Đại Việt làm bàn đạp tấn công lên phía Nam Trung Quốc, phối hợp với các cánh quân rất đông của chúng từ phía Bắc xuống tạo thế “ gọng kìm” tiêu diệt Nam Tống, thôn tính toàn bộ Trung Quốc và còn có thể là các nước Đông Nam Á.  **-** Trước khi đem quân xâm lược Đại Việt chúng cho sứ giả đem thư dụ vua Trần đầu hàng.  **2. Tìm hiểu về nhµ TrÇn chuÈn bÞ vµ tiÕn hµnh kh¸ng chiÕn chèng qu©n M«ng Cæ (cá nhân, cặp đôi)**  **\* Mục tiêu:** *Biết được Nhà Trần chuẩn bị và tiến hành chiến tranh xâm lược chống Mông Cổ.*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ:* : Tư liệu 1: Đọc tư liệu trong SGK-T 56 và trả lời câu hỏi, làm vào phiếu học tập:  Tư liệu 2: Lược đồ cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông Cổ 1258 và GV sử dụng lược đồ để trình bày diễn biến  **? Biết được âm mưu xâm lược của Mông Cổ, nhà Trần chuẩn bị những gì ?**  **? Những việc làm trên của vua Trần thể hiện điều gì ?**  **? Trước thế giặc mạnh vua Trần đã làm gì?**  **? Thái độ của quân Mông Cổ khi vào kinh thành Thăng Long?**  **? Câu nói của Trần Thủ Độ nói lên điều gì?**  **? Vì sao quân Mông Cổ mạnh mà vẫn bị ta đánh bại?**  **? Em có suy nghĩ gì về cách đánh giặc của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống quân Mông Cổ lần thứ nhất ?**  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:Đại diện báo cáo*  *- Nhận xét, đánh giá: HS, GV*  **\* Dự kiến sản phẩm:**  - Ra lệnh cả nước sắm sửa vũ khí, luyện tập võ nghệ, sẵn sàng đánh giặc.  - Thể hiện tinh thần yêu nước, quyết tâm chống giặc ngoại xâm của nhà Trần và toàn thể nhân dân.  - Trước thế giặc mạnh, vua Trần phải cho quân lui về Thăng Long để bảo toàn lực lượng. Nhân dân Thăng Long theo lệnh triều đình thực hiện chủ trương “vườn không nhà trống”...( tạm rút khỏi kinh thành ). Vua Trần cho quân xuôi về Thiên Mạc. Khi Ngột Lương Hợp Thai cho quân tiến vào Thăng Long thì trước mắt chúng là vườn không nhà trống, không lương thực, không bóng người...  **-** Rất tức giận vì xung quanh vắng lặng, không một bóng người, không lương thực. Chúng điên cuồng tàn phá kinh thành, lùng bắt, giết hại những người còn sót lại  **-**  Niềm tin vào chiến thắng của quân và dân ta.  V× qu©n ta biết sử dụng cách đánh giÆc th«ng minh, sáng tạo, biÕt chớp thời cơ. Chúng chủ quan nóng vội nên thất bại nhanh chóng. | **1. ¢m m­u x©m l­îc §¹i ViÖt cña M«ng Cæ**  **2. Nhµ TrÇn chuÈn bÞ vµ tiÕn hµnh kh¸ng chiÕn chèng qu©n M«ng Cæ.**  **a. Nhà Trần chuẩn bị**  - Cuối năm 1257 cả nước được lệnh sắm sửa vũ khí, luyện tập võ nghệ, sẵn sàng đánh giặc.  **b. Diễn biến: SGK**  - Tháng 1/ 1258, 3 vạn quân Mông Cổ do Ngột Lương Hợp Thai chỉ huy tiến vào nước ta.  - Thế giặc mạnh vua Trần rút quân về Thiên Mạc để bảo toàn lực lượng; Thực hiện chủ trương “vườn không nhà trống”.  - Quân Mông Cổ lâm vào tình thế khó khăn.  - Ta phản công lớn ở Đông Bộ Đầu.  **c. Kết quả**  - Ngày 29/1/1258 quân Mông Cổ phải bỏ chạy về nước.  - Ta giành thắng lợi vẻ vang. |

H­íng dÉn HS häc bµi cò vµ CBBM: (3’)

- Lµm ®¸p ¸n tr¶ lêi c¸c c©u hái trong SGK

- CBB: §äc tr­íc môc II SGK

- Học bài cũ: tường thuật lại diễn biến trên lược đồ

- Xem trước bài mới: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên-Mông lần 2

+ Sự chuẩn bị của quân dân nhà Trần.

+ Tóm tắt diễn biến.

----------------------------------------------------------

***Ngày 13/ 11/ 2017, TT duyệt***

Nguyễn Thị Lanh

**Ngµy so¹n : 19/11/2017**

**Ngµy gi¶ng: 22/11/2017**

**Cuéc kh¸ng chiÕn lÇn thø hai**

**chèng qu©n x©m l­îc Nguyªn <1285>**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 2: Cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên (1258)**  **1. Âm mưu xâm lược Cham pa và Đại Việt của nhà Nguyên ( Cả lớp, cá nhân)**  *- Mục tiêu: Biết được Âm mưu xâm lược Cham-Pa và Đại Việt của nhà Nguyên.*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ:* : Tư liệu 1: Đọc tư liệu trong SGK-T 58 và trả lời câu hỏi, làm vào phiếu học tập:  **? Vua Nguyên ráo riết xâm lược Cham- Pa và Đại Việt nhằm mục đích gì?**  **? Vì sao nhà Nguyên lại đánh Cham- Pa trước khi đánh Đại Việt?**  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:Đại diện báo cáo*  *- Nhận xét, đánh giá: HS, GV*  **Dự kiến sản phẩm:**  - Làm cầu nối thôn tính các nước phía nam Trung Quốc.  - Làm bàn đạp tấn công vào Đại Việt  **2. Nhà Trần chuẩn bị kháng chiến.**  *- Mục tiêu: Biết và hiểu về sự chuẩn bị Kháng chiến của Nhà Trần.*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ* Tư liệu 1: Đọc tư liệu trong SGK-T 58 và trả lời câu hỏi, làm vào phiếu học tập:  **? Biết tin vua Nguyên đánh Cham-Pa làm bàn đạp tấn công Đại Việt- vua Trần đã làm gì?**  **? Em có suy nghĩ gì về tấm gương yêu nước của Hoài Văn Hầu- Trần Quốc Toản?(Hs thảo luận theo đơn vị bàn)**  **(** Rènkĩ năng tự nhận thức, lắng nghe tích cực, tư duy sáng tạo)  **? Hội nghị Diên Hồng có tác dụng gì cho cuộc kháng chiến?**  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:*  *- Nhận xét, đánh giá:*  **Dự kiến sản phẩm:**  - Vua Trần triệu tập Hội nghị Bình Than bàn kế đánh giặc.  - Trần Quốc Tuấn - chỉ huy cuộc kháng chiến, soạn “Hịch tướng sĩ” -> khích lệ tinh thần kháng chiến.  - Năm 1285 các bậc phụ lão có uy tín trong nước về dự Hội nghị Diên Hồng.  - Là hội nghị thể hiện ý chí tập trung của nhân dân Đại Việt  **3. Cuộc kháng chiến bùng nổ và thắng lợi.(Cá nhân)**  *- Mục tiêu: Trình bày trên lược đồ nét chính diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên ( 1285 )*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ* Tư liệu 1: Hãy quan sát lược đồ diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân Nguyên (1285)  ? Hãy tường thuật lại diễn biến cuộc kháng chiến này?  ? Hãy nêu cách đánh giặc lần 2.  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:Đại diện báo cáo*  *- Nhận xét, đánh giá: HS, GV*  **Dự kiến sản phẩm:**  - 1/1285 khoảng 50 vạn quân Nguyên do Thoát Hoan chỉ huy-> xâm lược ta.  - Ta lui về Vạn Kiếp-> Thăng Long-> Thiên Trường thực hiện chủ trương “vườn không nhà trống” để bảo toàn lực lượng.  - Cùng 1 lúc Toa Đô từ Cham-Pa đánh ra Nghệ An, Thanh Hoá, Thoát Hoan tấn công xuống phía nam hòng tạo thế gọng kìm tiêu diệt quân ta.  - Giặc rút về Thăng Long cố thủ -> gặp khó khăn.  - 5/1285 ta phản công giành thắng lợi ở Tây Kết, Hàm Tử, bến Chương Dương.  - Kết quả: Giặc phần bị chết, phần còn lại rút chạy về nước, Thoát Hoan chui vào ống đồng về nước, Toa Đô bị chém đầu  - Cách đánh: Vừa đánh vừa lui, chờ thời cơ phản công, "vườn không nhà trống” lấy ít địch nhiều. | 1. **Âm mưu xâm lược Cham pa và Đại Việt của nhà Nguyên**   **2. Nhà Trần chuẩn bị kháng chiến.**  - Vua Trần triệu tập Hội nghị Bình Than bàn kế đánh giặc.  - Trần Quốc Tuấn - chỉ huy cuộc kháng chiến, soạn “Hịch tướng sĩ” -> khích lệ tinh thần kháng chiến.  - Năm 1285 các bậc phụ lão có uy tín trong nước về dự Hội nghị Diên Hồng.  =>Ý chí quyết tâm đánh giặc.  - Quân đội tập trận ở Đông Bộ Đầu.  - Nhân dân sẵn sàng chiến đấu.  **3. Cuộc kháng chiến bùng nổ và thắng lợi.**  **SGK** |

(?) Hãy cho biết cách đánh quân Nguyên của nhà trần trong cuộc kháng chiến lần thứ 2.

? Thuật lại diễn biến cuộc K/C trên lược đồ.

Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK.

- CBB: Quan sát trước mục III SGK.

- Chuẩn bị các câu hỏi sau:

+ Tại sao nhà Nguyên lại xâm lược nước ta lần thứ ba?

+ Quân dân nhà Trần đã kháng chiến chống quân XL Nguyên lần thứ ba ntn ?

---------------------\*\*\*\*---------------------

**Ngµy so¹n : 19/11/2017**

**Ngµy gi¶ng: 25/11/2017**

**Cuéc kh¸ng chiÕn lÇn thø ba chèng**

**qu©n x©m l­îc Nguyªn <1287-1288>**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: Nhµ Nguyªn x©m l­îc §¹i ViÖt**.  *- Mục tiêu: Biết sức mạnh về quân sự của quân Mông – Nguyên và quyết tâm âm mưu xâm lược Đại Việt của chúng.*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ:* : Tư liệu 1: Đọc tư liệu trong SGK-T 62 và trả lời câu hỏi, làm vào phiếu học tập:  **? Nhà Nguyên chuẩn bị xâm lược Đại Việt lần thứ ba như thế nào?**  **? Em có suy nghĩ gì về lực lượng của nhà Nguyên trong cuộc xâm lược Đại Việt lần 3?**  **? Hai lần xâm lược trước giặc bị thất bại nguyên nhân lớn là do đâu ?**  **? Trước nguy cơ xâm lược của nhà Nguyên vua tôi nhà Trần đã làm gì?**  **? Em thấy thế của giặc trong những ngày đầu như thế nào?**  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:*  *- Nhận xét, đánh giá:*  **Dự kiến sản phẩm:**  - Đình chỉ cuộc xâm lược Nhật Bản-> Đại Việt.Vua Nguyên căn dặn con “không được...khinh thường” cử tướng giỏi.  - Tướng - giỏi  - Quân - đông  - Vũ khí - mạnh  - Lương thảo - đầy đủ  => Chu đáo, kĩ lưỡng.  - Thiếu lương thực.  G: Lần này chúng chuẩn bị chu đáo định đánh lâu dài với ta.  Nếu chúng hội quân ở Vạn Kiếp với đầy đủ vũ khí- lương thảo để đánh lâu dài với ta thì ta rất khó khăn.  **Hoạt động 2: TrËn V©n §ån tiªu diÖt ®oµn thuyÒn l­¬ng cña Tr­¬ng V¨n Hæ.**  *- Mục tiêu: Trình bày những nét chính cuộc kháng chiến lần thứ ba chống quân xâm lược Nguyên.*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ* Tư liệu 1: Hãy quan sát lược đồ diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ ba chống quân Nguyên (1287- 1288)  ? Hãy tường thuật lại diễn biến trận Vân Đồn?  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:Đại diện báo cáo*  *- Nhận xét, đánh giá: HS, GV*  **Dự kiến sản phẩm:**  Ô Mã Nhi được giao nhiệm vụ bảo vệ, đoàn thuyền lương nhưng cho rằng ta không thể ngăn được đoàn thuyền lương này nên đã hội quân ở Vạn Kiếp.  Trần Khánh Dư được cử canh giữ mạn Đông Bắc nhưng lại để Ô Mã Nhi chạy thoát dễ dàng vì vậy bị vua Trần trách mắng đòi về trị tội. Trần Khánh Dư xin vua để thư cho Trần vài ba ngày nữa về trị tội chưa muộn, ông đoán rằng thuyền lương nặng nề đang đi sau vì vậy đã bố trí trận địa mai phục quả nhiên mấy ngày sau đoàn thuyền lương <Trương Văn Hổ> nặng nề đến đồn Vân Đồn-> bị mai phục bị quân của Trần Khánh Dư từ nhiều phía đánh ra dữ dội  - Kết quả: Phần lớn thuyền lương bị đắm, số còn lại bị quân Trần chiếm  **? Theo em nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của trận đánh này là gì?**   * Cách đánh thông minh sáng tạo * Tinh thần đoàn kết của quân dân   **GV liên hệ giáo dục**: Như vậy một trong những nguyên nhân cơ bản làm lên thắng lợi của trận đánh này chính là tinh thần đoàn kết của quân dân. Tinh thần đó đã có từ ngàn đời và trở thành nét đẹp truyền thống trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc. Nó là cội nguồn sức mạnh để cha ông ta chống giặc ngoại xâm.( **Tích hợp giáo dục đạo đức**: Giáo dục ý thức đoàn kết)  **Hoạt động 3: Chiến thắng Bạch Đằng (Cả lớp, nhóm).**  *- Mục tiêu: Dựa vào lược đồ trình bày những nét chính cuộc kháng chiến lần thứ ba chống quân xâm lược Nguyên.*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ* Tư liệu 1: Hãy quan sát lược đồ chiến thắng Bạch Đằng năm 1288  ? Hãy tường thuật lại diễn biến trận Bạch Đằng tháng 4 năm 1288 ?  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:*  *- Nhận xét, đánh giá:*  **Dự kiến sản phẩm:**  - Tháng 1/1288 Thoát Hoan-> Thăng Long trống vắng-> tình thế nguy khốn, tuyệt vọng địch rút quân về nước.  - Vua Trần quyết định phản công, chọn sông Bạch Đằng làm trận quyết chiến  - Diễn biến:  + 4/1288 Đoàn thuyền Ô Mã Nhi về theo sông BĐ  + Ta nhử chúng vào trận địa mai phục.  + Lúc nước rút, thuyền bị xô vào cọc và bị quân ta đánh từ 2 bên bờ  - Kết quả: Nhiều tên giặc bị chết, Ô Mã Nhi bị bắt sống  **? Trận Bạch Đằng 4/1288 thắng lợi có ý nghĩa lịch sử như thế nào?**  **? Hãy kể tên các chiến thắng trên con sông Bạch Đằng Lịch sử?**  Đến năm 1288 trên sông BĐ giang đã có 3 chiến thắng lớn đó là938 của Ngô Quyền, 981 của Lê Hoàn và 1288 của TQT  **GV liên hệ giáo dục:** chúng ta cảm thấytự hào của một người con sinh ra và lớn lên trên một mảnh đất giàu truyền thống văn hóa và lịch sử. Nhiệm vụ của mỗi chúng ta là phải trân trọng và ra sức bảo vệ giữ gìn các di tích lịch sử quý giá đó của quê hương (**Tích hợp giáo dục đạo đức**: Giáo dục ý thức đoàn kết, ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn các di tích lịch sử địa phương) | **1. Nhµ Nguyªn x©m l­îc §¹i ViÖt**.  - Lần thứ ba xâm lược Đại Việt.  Vua Nguyên:  + Huy động 30 vạn quân.  + Hàng trăm thuyền chiến.  + Đoàn thuyền lương <chục vạn thạch lương>  - Cuối 12/1287 quân Nguyên ồ ạt tiến vào nước ta:  + Quân bộ- Thoát Hoan-> Lạng Sơn-> Bắc Giang-> Vạn Kiếp.  + Quân thuỷ- Ô Mã Nhi-> Vạn Kiếp.  **2.TrËn V©n §ån tiªu diÖt ®oµn thuyÒn l­¬ng cña Tr­¬ng V¨n Hæ.**  **3. Chiến thắng Bạch Đằng.** |

(?) Em hãy trình bày tóm tắt diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ ba chống quân Nguyên.

(?) Em có suy nghĩ gì về ba lần chíên thắng chống xâm lược...

5. Hướng dẫn HS học bài và CBBM: (2’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK.

- CBB: Quan sát trước mục IV trong SGK.

***Ngày / / 2017, TT duyệt***

........................

........................

Nguyễn Thị Lanh

**----------------------------------------------------------**

**Ngµy so¹n : 26/11/2017**

**Ngµy gi¶ng: 29/11/2017**

**Nguyªn nh©n th¾ng lîi vµ ý nghÜa lÞch sö**

**cña ba lÇn kh¸ng chiÕn chèng qu©n x©m l­îc**

**M«ng- Nguyªn**

**III. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP- TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Mục tiêu:**Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về những nét chính về ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên của nhà Trần  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên yêu cầu học sinh:*  *+*  Em hãy điểm lại những thắng lợi của ta trong cả ba lần kháng chiến...  + Em hãy nêu nguyên nhân thắng lợi của ta trong cả ba lần kháng chiến ?  + Em hãy nêu dẫn chứng về sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân.  + Những đóng góp của Trần Quốc Tuấn?  **Dự kiến sản phẩm:**  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:Đại diện báo cáo*  *- Nhận xét, đánh giá: HS, GV*  **Những thắng lợi lớn của ta trong cả 3 lần kháng chiến.**  - Trận Đông Bộ Đầu 1/1258.  - 1288 Trận Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương.  -12/1287 Trận Vân Đồn, sông Bạch Đằng 4/1288.  **Nguyên nhân thắng lợi của ta trong cả ba lần kháng chiến**  - Sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân.  - Sự chuẩn bị chu đáo của nhà Trần.  - Sự đoàn kết dân tộc và tinh thần chiến đấu hy sinh của quân dân nhà Trần.  - Những chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của những người chỉ huy.  **Dẫn chứng về sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân.**  - Làm vườn không nhà trống.  - Tự vũ trang, sắm vũ khí.  - Luyện tập ngày đêm, tập trung đông nhất lực lượng, ý chí, lòng quyết tâm-> giặc khó khăn.  - Trần Quốc Tuấn: Chỉ huy tài giỏi nhà lí luận quân sự tài ba.  - Viết cuốn: Binh thư yếu lược; vạn kiếp tông...; hịch tướng sĩ.  =>Kháng chiến lần 2,3- tổng chỉ huy lực lượng quân đội, trực tiếp xông pha trận mạc, biết dùng người tài.  *- Mục tiêu: Hiểu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên.*  **\* Phương thức:**  *- Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên yêu cầu học sinh:*  **? Em hãy nêu lại lực lượng quân Mông-Nguyên xâm lược Đại Việt ở cả 3 lần như thế nào? Em có nhận xét gì ?**  **? Thắng lợi của ta trong cả ba lần kháng chiến... có ý nghĩa lịch sử như thế nào?**  *- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Báo cáo sản phẩm:Đại diện báo cáo*  *- Nhận xét, đánh giá: HS, GV*  **Dự kiến sản phẩm:**  **+ Lực lượng quân Mông-Nguyên xâm lược Đại Việt ở cả 3 lần**  - 1258 lực lượng 3 vạn quân.  - 1285 lực lượng 50 vạn quân.  - 1287-1288 lực lượng 30 vạn quân + thuyền lương, chiến.  => Lực lượng đông, thiện chiến, tướng giỏi  G: Trong tình thế đất nước ta rất khó khăn vậy mà cả ba lần đều thắng lợi.  Đây là thắng lợi vẻ vang của dân tộc mãi mãi được lịch sử trân trọng, học tập...  - Đập tan hoàn toàn ý chí xâm lược và tham vọng của đế chế Nguyên, bảo vệ được độc lập toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của dân tộc.  - Góp phần xây đắp thêm truyền thống chống giặc giữ nước của dân tộc ta.  - Để lại bài học lịch sử quý giá, đó là củng cố khối đoàn kết toàn dân, lấy dân làm gốc.  - Ngăn chặn cuộc xâm lăng của quân Nguyên đối với Nhật Bản và các nước phương Nam.  **? Chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo trong 3 lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên được thể hiện như thế nào?**  - Vườn không nhà trống.  - Tránh mạnh đánh yếu, phát huy sức mạnh dân tộc.  - Giặc từ đánh nhanh->đánh lâu dài.  **? Em hiểu “ Hào khí Đông A” là gì?**   * Nhà Trần thừa kế truyền thống bảo vệ và xây dựng đất nước Đại Việt trên cơ sở ý thức tự lập , tự cường dân tộc. Ba lần giặc Nguyên - Mông sang xâm lược nước ta là ba lần chúng đều đại bại. Dưới thời Trần , đất nước hoà bình , thịnh trị , nhân dân sống ấm no.  - Hào khí Đông A là hào khí đời Trần . Do chữ Trần gồm bộ A và chữ Đông hợp thành .Tuy nhiên, nói tới hào khí Đông A không chỉ nói riêng hào khí đời Trần mà cong chỉ hào khí của cả giai đoạn lịch sử từ thế kỷ X dến thế kỷ XV.  - Biểu hiện của hào khí Đông A là tinh thần tự lập , tự cường , lòng yêu nước , khát vọng lập công giúp nước ; ý chí quyết chiến , quyết thắng mọi kẻ thù. | **1. Nguyên nhân thắng lợi.**  - Sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân.  - Sự chuẩn bị chu đáo của nhà Trần.  - Sự đoàn kết dân tộc và tinh thần chiến đấu hy sinh của quân dân nhà Trần.  - Những chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của những người chỉ huy.  **2. ý nghÜa lÞch sö.**  - Đập tan hoàn toàn ý chí xâm lược và tham vọng của đế chế Nguyên, bảo vệ được độc lập toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của dân tộc.  - Góp phần xây đắp thêm truyền thống chống giặc giữ nước của dân tộc ta.  - Để lại bài học lịch sử quý giá, đó là củng cố khối đoàn kết toàn dân, lấy dân làm gốc.  - Ngăn chặn cuộc xâm lăng của quân Nguyên đối với Nhật Bản và các nước phương Nam. |

**IV. HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG**

**1. Mục tiêu:** Nhằm vận dụng kiến thức HS vừa được lĩnh hội về Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên để nhận xét, đánh giá, giải quyết những vấn đề trong học tập và thực tiễn cuộc sống hiện nay. Trên cơ sở đó liên hệ rút ra bài học đối với an ninh quốc phòng đất nước và địa phương hiện nay.

**2. Phương thức:**

*- Chuyển giao nhiệm vụ:*

* Dựng đoạn văn nói lên niềm tự hào của bản thân khi được sinh ra và lớn lên trên quê hương Đông Triều- Nơi phát tích của nhà Trần.
* Viết đoạn văn thể hiện ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn các di tích lịch sử địa phương ?

*- Tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:*

*- Báo cáo sản phẩm:Đại diện các nhóm báo cáo*

*- Nhận xét, đánh giá: HS -> GV*

- Dặn dò: Học bài: Đọc và chuẩn bị trước bài: Sự phát triển kinh tế, văn hóa thời Trần

+ Tìm hiểu về sự phát triển kinh tế.

+ Sự phân hóa trong xã hội sau chiến tranh

**Ngµy so¹n: 26 /11/2017**

**Ngµy gi¶ng: 2/12 /2017**

**Tiết 28- Bài 15**

**SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ VĂN HÓA THỜI TRẦN**

**I. SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

**A. Mục tiêu bài học**

1. Kiến thức:

- Biết được một số nét chủ yếu về tình hình kinh tế, xã hội của nước ta sau chiến tranh chống xâm lược Mông- Nguyên.

- Biết được một số thành tựu phản ánh sự phát triển của văn hoá, giáo dục, khoa học kinh tế thời Trần.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Nhận xét, đánh giá những thành tựu kinh tế, văn hoá.

- So sánh sự phát triển giữa thời Lý và thời Trần.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng tự nhận thức, lắng nghe tích cực, tìm kiếm và xử lí thông tin.

3.Thái độ:

- Tự hào về văn hoá dân tộc thời Trần.

- Bồi dưỡng ý thức giữ gìn phát huy nền văn hoá dân tộc

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa.

**B. Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Chuẩn bị của GV

- ƯDCNTT: + Tranh ảnh, các thành tựu văn hoá thời Trần.

+ Bản đồ các làng nghề thời Trần.

2. Chuẩn bị của HS

- Nghiên cứu SGK & trả lời câu hỏi

**C. Phương pháp**

- PP: Thuyết trình, phân tích, vấn đáp, so sánh, dạy học theo nhóm.

- KT: động não, hỏi và trả lời, chia nhóm.

**D. Tiến trình dạy học – giáo dục:**

1. Ổn định lớp.(1')

2. Kiểm tra bài cũ: **(15’)**

(?) Em hãy trình bày nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên?

**\* Đáp án:**

a) Nguyên nhân thắng lợi:

- Sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân.

- Sự chuẩn bị chu đáo của nhà Trần.

- Sự đoàn kết dân tộc và tinh thần chiến đấu hy sinh của quân dân nhà Trần.

- Những chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của những người chỉ huy.

b) Ý nghĩa lịch sử:

- Đập tan hoàn toàn ý chí xâm lược và tham vọng của đế chế Nguyên, bảo vệ được độc lập toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của dân tộc.

- Góp phần xây đắp thêm truyền thống chống giặc giữ nước của dân tộc ta.

- Để lại bài học lịch sử quý giá, đó là củng cố khối đoàn kết toàn dân, lấy dân làm gốc.

- Ngăn chặn cuộc xâm lăng của quân Nguyên đối với Nhật Bản và các nước phương Nam.

3. Bài mới: : Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình

Thời gian: 1 phút

Thời Trần nhân dân ta vừa tiến hành kháng chiến thắng lợi vẻ vang vừa xây dựng, phát triển kinh tế văn hoá với những thành tựu rực rỡ.

Hôm nay cô trò chúng ta cùng tìm hiểu về sự phát triển kinh tế và văn hóa thời Trần.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  *- Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về tình hình kinh tế sau chiến tranh.*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích, so sánh. KT:**động não, hỏi và trả lời.*  H: nghiên cứu sgk.  *- Hình thức tổ chức: Dạy học nhóm, cả lớp*  *- Thời gian: 12’*  **? Sau chiến tranh nhà Trần đã đề ra chính sách gì để phát triển kinh tế nông nghiệp?**  **? Nhờ những chính sách ấy nền kinh tế thời Trần như thế nào?**  - Phát triển nhanh chóng  ? So với thời Lý ruộng đất thời Trần có gì thay đổi?  - Ruộng tư tăng.  **? Vì sao số ruộng đất tư tăng nhanh?**  - Chính sách khai hoang, phong thưởng, mua bán ruộng đất->địa chủ đông  **? Nền kinh tế thủ công nghiệp như thế nào?**  **? Hãy kể tên các nghề thủ công nghiệp thời Trần.**  **GV trình chiếu hình ảnh, H** Quan sát H35, 36 so với H23 và nhận xét.  - Trình độ kĩ thuật thời Trần tinh xảo hơn  **? Thời Trần có hai nghề mới đó là nghề gì?**  - Đóng tàu, chế tạo vũ khí  **? Em có nhận xét gì về thủ công nghiệp thời Trần?**  - Phát triển nhiều ngành nghề, kĩ thuật cao.  **? Thương nghiệp thời Trần hoạt động như thế nào?**  G:Sơ lược chuyển ý.  **\*Rút kinh nghiệm**  .....................................................................  .....................................................................  **Hoạt động 3**  *- Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về Tình hình xã hội sau chiến tranh*  *- PP: vấn đáp, phân tích, so sánh, thảo luận. KT:**động não, chia nhóm.*  *- Hình thức tổ chức: Dạy học nhóm, cả lớp*  *- Thời gian: 12’*  H: nghiên cứu sgk.  **? Thời Trần có các tầng lớp xã hội nào?**  - Vua, vương hầu, quý tộc, địa chủ, quan lại, tiểu thủ công, thương nhân, nhân dân, tá điền, nô tì, nông nô.  **? Sự phân hoá tầng lớp thời Trần có gì khác so với thời Lý?**  **HS: thảo luận theo bàn**  - Phân hoá sâu sắc hơn: địa chủ ngày càng đông, nông nô và nô tì ngày càng nhiều  **? Em hãy vẽ sơ đồ thể hiện sự phân hoá trong xã hội thời Trần.**  **? Em có nhận xét gì về các tầng lớp trong xã hội thời Trần ?**  **-** *HS thảo luận nhóm bàn* => Trình bày  **\*Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1.Tình hình kinh tế sau chiến tranh.**  **- Nông nghiệp:**  + Khuyến khích sản xuất, khai hoang, lập làng xóm mới, mở rộng diện tích canh tác.  + Phong thưởng ruộng đất cho người cố công.  + Ruộng đất công làng xã chiếm ưu thế.  -> Nông nghiệp được phục hồi phát triển nhanh chóng.  **- Thủ công nghiệp:**  + Phát triển rất nhiều nghề: Dệt, gốm, đúc đồng, rèn sắt, đóng tàu, chế tạo vũ khí...  **-Thương nghiệp:**  Mở rộng trao đổi, buôn bán trong ngoài nước: Thăng Long, Vân Đồn.  **2.Tình hình xã hội sau chiến tranh.**  - Xã hội ngày càng phân hoá sâu sắc  -Tầng lớp thống trị:   |  | | --- | | Vua  Vương hầu,Quý tộc |  |  | | --- | | Quan lai địa chủ |   -Tầng lớp bị trị:   |  | | --- | | Thương nhân,Thợ thủ công |  |  | | --- | | Nông dân, tá điền |  |  | | --- | | Nông nô  Nô tì | |

4. Củng cố

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học theo tình huống

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút (?) Cho biết tình hình xã hội nhà Trần sau chiến tranh.

5. Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (2’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- Làm bài tập Vở bài tập

- CBB: Quan sát trước mục II SGK.

***Ngày / / 2017, TT duyệt***

........................

........................

Nguyễn Thị Lanh

**Ngày soạn : 3/12/2017**

**Ngày giảng :6/12/2017**

**Tiết 29**

**II SỰ PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ**

**A.Mục tiêu bài học.**

1.Kiến thức:

- Đời sống tinh thần của nhân dân ta dưới thời Trần rất phong phú, đa dạng.

- Một nền văn hoá phong phú mạng đạm bản sắc dân tộc là rạng rỡ cho nền văn hoá Đại Việt.

- Giáo dục khoa học, kĩ thuật thời Trần đạt tới trình độ cao nhiều công trình nghệ thuật tiêu biểu.

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Giúp học sinh nhìn nhận sự phát triển về một xã hội văn hoá qua phương pháp so sánh với thời kì trước.

- Phân tích, đánh giá, nhân xét những thành tựu văn hoá đặc sắc.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng tự nhận thức, lắng nghe tích cực.

3.Thái độ

- Bồi dưỡng ý thức dân tộc và niềm tự hào về một thời kì lịch sử có nền văn hoá riêng mang đạm bản sắc dân tộc.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**b.ChuÈn bÞ cña GV & HS:**

1. ChuÈn bÞ cña GV

- ƯDCNTT: Tranh ảnh về văn hóa thời Trần.

2. ChuÈn bÞ cña HS

- Nghiªn cøu SGK & tr¶ lêi c©u hái

**C. Phương pháp**

- PP: thuyết trình, phân tích, vấn đáp, nhận xét, so sánh.

- KT: động não, hỏi và trả lời, trình bày 1’.

**D. Tiến trình dạy học - Giáo dục**

1.Ổn định lớp(1’)

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ: (5’)

(?) Nêu đặc điểm kinh tế thời Trần sau chiến tranh.

(?) Trình bày một vài nét về tình hình xã hội thời Trần.

3. Bài mới Hoạt động 1: Giới thiệu bài:

* Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình

Thời gian: 1 phút

Sau chiến tranh chống xâm lược Mông-Nguyên, nền kinh tấ thời Trần phát triển mạnh mẽ.Xã hội ngày càng phân hoá giai cấp, tầng lớp sâu sắc. cùng với nó đời sống văn hoá, đời sống tinh thần của nhân dân ta cũng ngày càng phong phú hơn.Để thấy rõ sự phát triển văn hoá thời Trần.Hôm nay cô trò chúng ta cùng nghiên cứu bài...

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  *- Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về đời sống văn hóa.*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích. KT: động não, trình bày 1’, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa, cả lớp*  *- Thời gian: 10’*  H nghiên cứu SGK  G Thời Trần các tín ngưỡng cổ truyền vẫn phổ biến trong nhân dân.  **? Em hãy kể tên một vài tín ngưỡng cổ truyền trong nhân dân.**  **? Đạo phật thời Trần so với thời Lý ntn?**  G: Đạo Phật không trở thành quốc giáo và không ảnh hưởng đến chính trị, chùa triền trở thành nơi sinh hoạt văn hoá giai đoạn này Nho giáo rất phát triển.  **? So với đạo phật thì đạo nho có vị trí ntn?**  - Nâng cao, chú ý hơn do nhu cầu xây dựng bộ máy nhà nước của g/c thống trị  - Các nhà nho giữ vị trí cao trong bộ máy nhà nước được trọng dụng<Trương Hán Siêu, Chu Văn An>...  **? Em hãy nêu những tập quán sống giản dị trong nhân dân**  **? Trong nhân dân có những hình thức sinh hoạt văn hoá nào?**  **? Em có nhận xét gì về các hoạt động văn hoá thời Trần? *(HS Khá – giỏi)***  - Bên ngoài giản dị song bên trong chứa đựng lòng yêu nước sâu sắc, tinh thần thượng võ, đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc  G sơ kết chuyển ý.  **\*Rút kinh nghiệm**  ........................................................................  ........................................................................  **Hoạt động 3**  *- Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về văn học thời Trần.*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích. KT:**động não, trình bày 1’.*  *- Hình thức tổ chức: Dạy học nhóm, cả lớp*  *- Thời gian: 8’*  **? Văn học thời Trần có đặc điểm gì?**  - Phong phú mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc  **? Các tác phẩm văn học thời kì này nội dung ntn?**  - Tinh thần yêu nước và niềm tự hào dân tộc  **? Em hãy kể tên 1 số TP mà em biết?**  - Hịch tướng sĩ, Phò giá về kinh, Phú sông BĐ  “Ta thường tới bữa quên ăn nửa đêm vỗ gối...”.  **\*Rút kinh nghiệm**  ........................................................................  ........................................................................  **Hoạt động 4**  *- Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về Giáo dục và khoa học, kĩ thuật thời Trần.*  *- PP: vấn đáp, phân tích, nhận xét, so sánh.*  *KT: động não, trình bày 1’, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức: Dạy học phân hóa, cả lớp*  *- Thời gian: 7’*  HS nghiên cứu SGK  **? Giáo dục thời Trần có đặc điểm gì?**  **? Quốc sử viện có nhiệm vụ gì? Ai đứng đầu?**  - Cơ quan viết sử của nước ta  - Lê Văn Hưu đứng đầu  **? Trong cuộc kháng chiến lần 2,3 ai là người chỉ huy các cuộc kháng chiến?**  - Trần Hưng Đạo  GV: Ông là 1 nhà quân sự tài ba, đã viết "Binh thư yếu lươc"  **? Em có nhận xét gì về tình hình phát triển giáo dục, khoa học, kĩ thuật, kinh tế thời Trần?** ( HS khá- giỏi)  - Phát triển mạnh trên mọi lĩnh vực và có nhiều đóng góp cho nền văn hoá dân tộc. Tạo bước phát triển cao cho nền văn minh Đại Việt.  **\*Rút kinh nghiệm**  .....................................................................  .....................................................................  **Hoạt động 5**  *- Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về Nghệ thuật, kiến trúc và điêu khắc thời Trần.*  *- PP: vấn đáp, nhận xét, so sánh.KT:**động não, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức: Dạy học cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 8’*  G: giới thiệu tranh, ảnh.  ? Hãy kể tên các công trình kiến trúc, điêu khắc thời Trần?  ? Quan sát H rồng thời thời Trần và hãy so sánh với hình rồng thời Lý.  - Tinh xảo, rõ nét hơn có sừng vảy bệ vệ, uy nghi hơn Lý  G: Sơ lược củng cố.  **\*Rút kinh nghiệm**  ........................................................................  ........................................................................ | **1. Đời sống văn hoá.**  - Tín ngưỡng: phát triển hơn như: tục thờ tổ tiên, thờ anh hùng dân tộc, những người có công với làng với nước.  - Đạo Phật phát triển nhưng không bằng thời Lý.  - Nho giáo phát triển mạnh.  - Tập quán: Nhân dân sống giản dị như: đi chân đất, quần áo đơn giản.  - Hình thức sinh hoạt:  + Nhân dân thích ca hát, nhảy múa.  + Tập võ nghệ.  + Đấu vật...  **2.Văn học.**  - Văn học gồm chữ Hán và chữ Nôm phát triển, chứa đựng nhiều nội dung phong phú làm rạng rỡ văn hoá Đại Việt.  **3.Giáo dục và khoa học, kĩ thuật**  - Giáo dục:  + Quốc Tử Giám mở rộng việc đào tạo con em quí tộc, quan lại.  + Mở trường học nhiều nơi.  + Tổ chức thi thường xuyên.  + Lập cơ quan “Quốc sử viện”.  + 1272 “Đại Việt sử kí” gồm 30 quyển của Lê Văn Hưu được biên soạn xong.  - Quân sự, y học, khoa học, kĩ thuật đạt nhiều thành tựu.  **4.Nghệ thuật, kiến trúc và điêu khắc.**  - Nhiều công trình kiến trúc có giá trị ra đời như: Tháp phổ Minh, chùa thành Tây Đô.  - Nghệ thuật chạm khắc rồng trau chuốt hơn. |

4. Củng cố:

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút (?) Nêu đặc điểm của văn học thời Trần.

5. Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước bài 16 SGK và chuẩn bị các câu hỏi sau:

+ Tình hình ktế cuối TK XIV như thế nào ? Tsao có tình trạng đó ?

+ Tình hình xã hội thời Trần cuối TK XIV ra sao

**Ngµy so¹n :**

**Ngµy gi¶ng:**

**TiÕt 30 - bµi 16**

**Sù suy sôp cña nhµ TrÇn cuèi thÕ kØ XIV**

**I.T×nh h×nh kinh tÕ x· héi**

**A. Mục tiêu bài học**

1. Kiến thức

- Tình hình kinh tế xã hội cuối thời Trần: vua quan ăn chơi sa đoạ không quan tâm đến sản xuất, làm cho đời sống của nhân dân ngày càng cực khổ.

- Các cuộc đấu trang của nông nô, nô tì đã diễn ra rầm rộ.

2.Kĩ năng

\* Kĩ năng bài dạy

- Phân tích, đánh giá, nhận xét về các nhân vật lịch sử.

\* Kĩ năng sống

- Kĩ năng tự nhận thức, lắng nghe tích cực.

3.Thái độ

- Bồi dưỡng tình cảm yêu thương người lao động.

- Thấy trước được vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Chuẩn bị của GV

- ƯDCNTT: Lược đồ khởi nghiã nhân dân nửa cuối XIV.

2. Chuẩn bị của HS

- Nghiên cứu SGK & trả lời câu hỏi

**C. Phương pháp**

- Phương pháp: phân tích, vấn đáp, thuyết trình

- KT: động não, hỏi và trả lời.

**D. Tiến trình dạy học**

1. Ổn định lớp (1’)

2. Kiểm tra bài cũ:(5’)

(?) Em hãy trình bày một số nét về tình hình văn hoá, giáo dục,khoa học dưới thời Trần.

1. Bài mới

Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới

Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp

Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình

Thời gian: 1 phút

Sau các cuộc kháng chiến chống xâm lược Mông- Nguyên. tình hình kinh tế, xã hội thời Trần đạt nhiều thành tựu rực rỡ đóng góp cho sự phát triển đất nước. Đến cuối XIV nhà Trần sa sút nghiêm trọng tạo ra tiền đề cho một triều đại mới thay thế, tình hình đó diễn ra như thế nào. Hôm nay...

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 2**  - Mục tiêu: Biết được tình hình kinh tế thời Trần nửa cuối thế kỉ XIV.  - PP:thuyết trình, vấn đáp, phân tích. KT:động não, hỏi và trả lời  *- Hình thức tổ chức: Dạy học cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 17’*  GV giảng: Đầu thế kỉ XIV xã hội ổn định; kinh tế phát triển trở lại. Cuối XIV vương hầu quý tộc tìm cách gia tăng tài sản riêng...bóc lột nhân dân, ăn chơi sa đoạ không chăm lo đến sản xuất và đời sống nhân dân.  ? Hậu quả của những việc làm trên của vua quan nhà Trần cuối TK XI?  ? Tại sao lại có tình trạng đó?  - Mất mùa, đói kém, nhân dân bán ruộng đất vợ con biến thành nô tì.  G:Trần Dụ Tông ham chơi bời rượu chè, bắt dân xây cung điện, đào hồ, đắp núi, trở nước biển vào hồ nuôi thuỷ sản, gọi nhà giàu vào cung đánh bạc, mở tiệc thi uống rượu (có thưởng).  ? Em hình dung ra cảnh nhà Trần lúc đó như thế nào?  ->Triều đình rối nát, loạn lạc, kết bè đảng.  GV đọc câu thơ của Nguyễn Thị Khánh:  *"Ruộng lúa ngàn dặm đỏ như cháy*  *Đồng quê than vãn trông vào đâu.*  *Lưới chài quan lại còn vơ vét.*  *Máu thịt nhân dân cạn nửa rồi”*  ? Em hãy sơ qua lại tình hình kinh tế nước ta cuối XIV.  G:Sơ kết, chuyển ý.  **\*Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Hoạt động 3**  - Mục tiêu: Biết được Tình hình xã hội thời Trần – trình bày trên lược đồ những cuộc khởi nghĩa của nông dân nửa cuối thế kỉ XIV.  - PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích. KT: động não, hỏi và trả lời  *- Hình thức tổ chức: Dạy học cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 17’*  H: nghiên cứu sgk.  ? Trước tình hình đời sống của người dân như vậy, vua quan nhà trần đã làm gì?  GV giảng: Lợi dụng tình hình đó nhiều kẻ nịnh thần làm rối loạn kỉ cương phéo nước. Thầy giáo Chu Văn An dâng thất trảm sở xin chém 7 viên quan nịnh thần -> vua không nghe, ông từ quan về quê dạy học.  ? Việc làm của Chu Văn An nói lên điều gì?  - Ông là vị quan thanh liêm... biết đặt lợi ích nhân dân lên trên, 1 người thầy đáng kính được dân tộc Việt Nam đời đời tôn trọng.  ? Em có nhận xét gì về cuộc sống của vua quan nhà Trần nửa cuối XIV?  - Vua bất tài, vô dụng, quan lại đục khoét, nịnh bợ.  G:Trần Nguyên Đán:  “Xin bệ hạ thờ nhà Minh như cha, yêu Chiêm Thành như con...>.  ? Lợi dụng nhà Trần suy yếu các nước láng giềng có hành động gì?  ? Em hãy kể tên, thời gian nổ ra các cuộc khởi nghĩa thời Trần.  ? Kết quả của những cuộc khởi nghĩa này như thế nào?  ? Vì sao cuối thời Trần các cuộc khởi nghĩa lại liên tiếp nổ ra?  - Biểu hiện sự phản ứng mãnh liệt của nhân dân Trần  ? Em có suy nghĩ gì về xã hội Trần XIV?  **\*Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1.Tình hình kinh tế**  - Cuối XIV nhà nước không quan tâm đến sản xuất-> đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn làng xã tiêu điều, xơ xác  **2.Tình hình xã hội**  - Vua quan ăn chơi sa đoạ, kẻ nịnh thần làm loạn phép nước.  - Bên ngoài nhà Minh yêu sách, Cham Pa xâm lược.  - Đời sống nhân dân cực khổ và họ đã vùng dậy đấu tranh, tiêu biểu là 3 cuộc khởi nghĩa:  a. Khởi nghĩa Ngô Bệ <1344-1360> Hải Dương-> bị đàn áp  b. Khởi nghĩa Nguyễn Thanh; Nguyễn Kị <1379> Thanh Hoá-> bị thất bại  c. Khởi nghĩa Phạm Sư Ôn 1390 Hà Tây-> bị đàn áp  d. Khởi nghĩa Nguyễn Nhữ Cái <1399-1400> Sơn Tây, Vĩnh Phúc, Tuyên Quang-> bị thất bại |

4. Củng cố:

- Mục tiêu: GV củng cố bài

- Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp

- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật hỏi và trả lời

- Thời gian: 2 phút

(?) Cho biết tình hình xã hội nhà Trần cuối TK XIV.

5. Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (2’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Quan sát trước mục II SGK và chuẩn bị những câu hỏi sau:

+ Nhà Hồ thành lập trong hoàn cảnh nào ?

+ Em có nhận xét gì về các chính sách của Hồ Quý Ly ?

***Ngày 4 /12 / 2017, TT duyệt***

........................

........................

Nguyễn Thị Lanh

**Ngµy so¹n : 10/ 12/2017**

**Ngµy gi¶ng: 16/12/2017**

**TiÕt 31**

**II. Nhµ Hå vµ c¶i c¸ch cña Hå Quý Ly**

**A. Mục tiêu bài dạy**

1.Kiến thức:

- Nhà Hồ lên thay nhà Trần trong hoàn cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn, nhân dân đói khổ.

- Sau khi lên cầm quyền Hồ Quý Ly cho thi hành nhiều chính sách cải cách để trấn hưng đất nước.

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Phân tích, đánh giá, nhận xét về các nhân vật lịch sử.

3.Thái độ:

- Thấy được vai trò, sức mạnh to lớn của quần chúng nhân dân.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Chuẩn bị của GV

- ƯDCNTT: Tranh, di tích thành nhà Hồ ở Thanh Hoá.

2. Chuẩn bị của HS:

- Học bài cũ

- Quan sát trước bài& trả lời câu hỏi SGK

**C. Phương pháp**

- Phương pháp: phân tích, vấn đáp, thuyết trình.

- KT: động não, hỏi và trả lời.

**D. Tiến trình dạy học**

**1.Ổn định lớp.(1’)**

**2.Kiểm tra bài cũ: (5’)**

(?) Em hãy trình bày tình hình kinh tế nước ta cuối XIV

Trả Lời: Nông nghiệp bị suy sụp, nông dân đói khổ, mất ruộng=> Mất mùa đói kém.

**3. Bài mới**

Mục tiêu: GV giới thiệu bài mới

Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp

Kĩ thuật, PP dạy học: PP thuyết trình

Thời gian: 1 phút

Hồi cuối thế kỉ XIV khi nhà Trần suy yếu, xuất hiện một nhân vật lịch sử mới đó là Hồ Quý Ly. Hồ Quý Ly lợi dụng cơ hội thâu tóm dần quyền lực vào tay mình, phế truất vua Trần Thiếu Đế rồi lên ngôi lập ra nàh Hồ 1400-1407. Triều Hồ đã làm gì trong hoàn cảnh đó, kết quả ra sao. Hôm nay...

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **Hoạt động 1**  *- Mục tiêu:**Trình bày được sự thành lập của nhà Hồ.*  *- Phương pháp: phân tích, vấn đáp, thuyết trình. KT động não, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức: cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 10 phút*  **? Cuối thế kỉ XIV tình hình đất nước ta như thế nào?**  - Vua quan ăn chơi, nhà nước suy yếu kinh tế giảm sút, nhân dân đói khổ-> khởi nghĩa khắp nơi  G: Hồ Quý Ly lộng quyền, 1 số quý tộc Trần muốn trừ khử Quý Ly, không thành, bị Hồ Quý Ly nổi dậy giết chết khoảng 370 người sau đó phế truất ngôi vua lên ngôi Hoàng đế lập ra nước “Đại Ngu”.  **? Nhà Hồ được thành lập trong hoàn cảnh nào?**  **? Em có suy nghĩ gì về việc nhà Hồ lên thay nhà Trần?**  - Hợp quy luật lịch sử, Trần không đủ sức  G: Khi Hồ Quý Ly lên ngôi, tình hình đất nước vô cùng rối loạn vì vậy Quý Ly đề ra biện pháp cải cách...  G: Hồ Quý Ly xuất thân trong gia đình quan lại có hai người cô lấy vua. Quý Ly giữ chức vụ cao nhất trong triều Trần lúc đó < Đại vương>.  Khi nhà Trần lung lay ông truất ngôi vua và quyết định thực hiện một số biện pháp cải cách trên mọi lĩnh vực.  **\*Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Hoạt động 2**  *- Mục tiêu: Trình bày được những cải cách của Hồ Quý Ly.*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích. KT:**động não, hỏi và trả lời.*  *- Hình thức tổ chức: cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 14 phút*  H: nghiên cứu sgk.  **? Về mặt chính trị Hồ Quý Ly đã thực hiện biện pháp cải cách như thế nào?**  **? Vì sao Quý Ly lại bỏ các quan lại dòng họ Trần?.**  - Sợ họ lật ngôi...  **? Việc cử quan lại về địa phương thăm hỏi tỏ thái độ gì?**  - Quan tâm đến nhân dân, muốn chia sẻ khó khăn, động viên nhân dân  **? Về mặt kinh tế Quý Ly có biện pháp cải cách gì?**  **? Những chính sách đó có tác dụng gì?**  - Phần nào làm cho kinh tế thoát khỏi khủng hoảng  **? Về mặt xã hội có biện pháp cải cách gì?**  **? Chính sách hạn nô có tác dụng gì?**  - Giảm bớt nô tì, tăng lực lượng lao động cho xã hội  **? Những chính sách về chính trị, kinh tế, xã hội động chạm đến quyền lợi của ai?**  - Quan lại, quý tộc người giàu có.  **? Nêu những chính sách về văn hoá, giáo dục.**  **? Em có nhận xét gì về chính sách quân sự, quốc phòng của Hồ Quý Ly?**  - Kiên quyết phòng thủ, bảo vệ tổ quốc.  **? Em có nhận xét gì về những cải cách của Hồ Quý Ly?** ( HS khá –giỏi)  - Nhiều mặt tích cực, cải cách toàn diện tác động đến các tầng lớp xã hội...  G: Sơ kết chuyển ý.  **\*Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  .........................................................................  **Hoạt động 3**  *- Mục tiêu:**Trình bày được ý nghĩa, tác dụng cũng như các mặt hạn chế của cải cách của Hồ Quý Ly.*  *- PP: thuyết trình, vấn đáp, phân tích. KT:**động não.*  *- Hình thức tổ chức: cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 10 phút*  **? Những biện pháp cải cách của Hồ quý Ly có tác đụng gì?**  G: Hồ Quý Ly đã thực hiện những chính sách ấy với một lòng quyết tâm cao, một tài năng xuất chúng và một bản lĩnh phi thường, những chính sách cải cách ấy có ý nghĩa tích cực, tiến bộ song nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu bức thiết của xã hội lúc bấy giờ.  **? Những cải cách này còn có hạn chế gì?**  G:Làm bớt thế lực họ Trần nhưng lại tăng thế lực họ Hồ, làm lợi cho họ Hồ hơn là làm lợi cho quốc gia.  Việc truất ngôi giết hại 370 người giết trực tiếp và gián tiếp nhiều vua và tiếp tục tàn sát trong nhiều năm -> làm mất lòng dân, làm cho người quen biết không dám nói chuyện với nhau.  =>Cái ông làm ra không bằng bài học ông để lại “làm mất lòng dân, người đời cho ông là gian giảo".  **\*Rút kinh nghiệm**  .........................................................................  ......................................................................... | **1.Nhà Hồ thành lập (1400)**  - 1400 Nhà Trần suy yếu Hồ Quý Ly phế truất ngôi vua lập ra nhà Hồ (Đại Ngu).  **2. Những biện pháp cải cách của Hồ Quý Ly.**  - Về chính trị:  + Cải tổ bộ máy võ quan, thay người dòng họ Trần bằng các dòng họ khác thân cận và có tài năng.  + Đổi tên đơn vị hành chính cấp trấn, quy định cách làm việc của bộ máy chính quyền các cấp.  + Cử quan triều đình về địa phương thăm hỏi đời sống nhân dân.  + Dời kinh đô vào An Tôn <Thành Tây Đô>.  -Kinh tế:  + Phát hành tiền giấy thay tiền đồng, ban hành chính sách hạn điền.  + Quy định lại thuế đinh, thuế ruộng.  - Về mặt xã hội:  + Thực hiện chính sách hạn nô.  + Bán thóc, chữa bệnh cho nhân dân.  - Về văn hoá, giáo dục:  + Dịch sách chữ Nôm.  + Quy định lại quy chế thi cử, học tập.  - Về quốc phòng:  + Củng cố quốc phòng, quân sự, quân số, chế tạo súng (thần cơ).  + Xây dựng Thành Tây Đô, thành Đa Bang (phòng thủ).  **3. Ý nghĩa, tác dụng của cải cách Hồ Quý Ly.**  - Tác dụng:  + ổn định tình hình xã hội.  + Hạn chế sự tập trung ruộng đất của quý tộc.  + Xây dựng nền văn hoá giáo dục mang tính dântộc.  + Làm suy yếu thế lực họ Trần.  + Tăng thu nhập cho đát nước.  - Hạn chế: Những cải cách chưa triệt để, chưa phù hợp với thực tế và không hợp với lòng dân.  ->Triều Hồ khó vững. |

1. Củng cố: (2’)

*- Mục tiêu: GV củng cố bài*

*- Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp*

*- Phương pháp, KT: PP vấn đáp, kĩ thuật hỏi và trả lời*

*- Thời gian: 2 phút*

(?) Hãy nêu những chính sách cải cách của Hồ Quý Ly?

(?) Những chính sách ấy có mặt tích cực và hạn chế gì?

5. Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (2’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Ôn tập tất cả các bài đã học từ chương II và Chương III.

- Chuẩn bị tiết “Ôn tập chương II và Chương III ”

***Ngày 11 /12 / 2017, TT duyệt***

........................

........................

Nguyễn Thị Lanh

------------------------------------------------------------

**Ngµy so¹n: 17/12/2017**

**Ngµy gi¶ng: 20/12/2017**

**TiÕt 32**

**¤n tËp**

**A. Mục tiêu bài dạy.**

1.Kiến thức:

- Giáo viên giúp HS hệ thống lại phần kiến thức lịch sử Việt Nam mà các em đã được học từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Rèn luyện kĩ năng hệ thống kiến thức lịch sử. Kĩ năng nhớ sự kiện lịch sử thông qua các bài tập.

3. Tư tưởng:

- Giáo dục thái độ học tập đúng đắn, sự yêu ghét sự đánh giá khách quan các sự kiện lịch sử và niềm tự hào dân tộc.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Chuẩn bị của GV

- ƯDCNTT: Giáo viên chuẩn bị 1 số nội dung ôn tập trên bảng hệ thống.

- Tư liệu LS đã học

2. Chuẩn bị của HS:

- Học bài cũ

- Học sinh ôn tập kĩ ở nhà.

**C. Phương pháp**

- Phương pháp: phân tích, phát vấn, thuyết trình, dạy học theo nhóm.

- KT: động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ.

**D. Tiến trình dạy học**

**1.Ổn định lớp (1')**

- KTSS:

**2.Kiểm tra bài cũ: (5')**

(?) Hãy nêu những chính sách cải cách của Hồ Quý Ly? Những chính sách ấy có mặt tích cực và hạn chế gì ?

**3. Bài mới: (33’)**

GV giới thiệu bài: (1’)Tiết học hôm nay hệ thống lại phần kiến thức lịch sử Việt Nam mà các em đã được học từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV để tiến hành KT đánh giá HKI...

*- Mục tiêu: HS lập được bảng thống kê: các triều đại phong kiến từ thế kỉ X- XIV.*

*- PP: phát vấn, phân tích, thảo luận, thuyết trình*

*- KT: động não, chia nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ, hỏi và trả lời.*

GV: Y/c HS lập bảng thống kê :các triều đại phong kiến từ thế kỉ X-XIV, thời gian, các cuộc kháng chiến chống xâm lược, các thành tựu văn hoá, khoa học của các triều đại đó, gương tiêu biểu.

- Chia 4 nhóm thảo luận

- Các nhóm lên báo cáo kết quả vào khổ giấy A0

- HS nhận xét

- GV: đánh giá, chuẩn kiến thức

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Triều đại  thời gian | Kháng chiến | Gương tiêu biểu | Lĩnh vực kinh tế | Thành tựu văn hoá, khoa học |
| Ngô 938-968 | Kháng chiến chống Nam Hán 938 | Ngô Quyền | Chú trọng kinh tế nông nghiệp, đê điều... | Đặt nền móng cho nền độc lập.  Quy định triếu nghê phẩm phục, phân cấp... |
| Đinh 968-979 | Dẹp loạn 12 sứ quân | Đinh Bộ Lĩnh <Đại Cồ Việt> | Tiếp tục xây dựng cải cách chính quyền trung ương ruộng đất làng xã là chủ yếu. | Xây cung điện, đúc tiền.  -Kinh đô Hoa Lư. |
| Tiền Lê 979-1009 | Kháng chiến chống Tống 981 | Lê Hoàn | Ruộng thuộc sở hữu làng xã nhân dân nhận ruộng nộp tô thuế.  -Vua tổ chức cày tịnh điền.  -Xây dựng 1 số xưởng thủ công nhà nước. | -Dựng kinh đô Hoa Lư tráng lệ.  -Giáo dục chưa phát triển.  -1 số nhà sư mở lớp học. |
| Lý 1009-1225 | Kháng chiến chống Tống 1075;1076;1077 | Lý Công Uẩn Lý Thường Kiệt <Đại Việt 1054> | -Ruộng sở hữu của vua nhân dân được chia ruộng đất công- nộp tô thuế.  +Ruộng đất được chia cho con cháu.  +Ruộng lấy làm nơi thờ phụng xây chùa.  +Khuyến khích khai hoang phát triển, đào kênh, mương.  -Thủ công nghiệp, thương nghiệp rất phát triển | -1070 Xây dựng văn miếu.  -1075 Mở khoa thi đầu.  -1076 Quốc Tử Giám trở thành trường Đại học đầu tiên nước ta.  -Đạo Phật phát triển, các nhà sư được trọng dụng.  -Kiến trúc: Chùa Một Cột.  +Rồng thời Lý-> nét độc đáo nền văn hoá Thăng Long. |
| Trần 1226-1400 | Kháng chiến chống Mông Cổ 1258 kháng chiến chống Mông- Nguyên 1285 kháng chiến chống Mông- Nguyên lần III. 1287-1288. | Trần thủ Độ.  Trần Hưng Đạo  Trần Khánh Dư  Trần Nguyên Đán  Trần Bình Trọng...  Thầy giáo Chu Văn An  Sử học Lê Văn Hưu  Thầy thuốc Tuệ Tĩnh. | -Kinh tế nông nghiệp: Khẩn hoang, mở rộng S, đắp đê <Hà Đê sứ>.  ->Quan tâm đến sản xuất nông nghiệp kinh tế phát triển nhanh chóng.  -Thủ công nghiệp phát triển nhiều ngành nghề.  tổ chức nhà nước, tổ chức truyền thống  ->làng nghề, phường nghề.  -Thương nghiệp:  Hoạtđộng tấp nập chợ mở ở nhiều nơi, chợ Vân Đồn, trung tâm Thăng Long sầm uất.  Trao đổi với nước ngoài. | -Tín ngưỡng, phong tục cổ truyền phổ biến, đạo phật rất phát triển.  -Nho giáo phát triển.  -Văn học chữ Hán, Nôm có tác phẩm: Hịch tướng sĩ, Phò giá về kinh, Phú sông Bạch Đằng.  -Tổ chức thi thường xuyên.  -Đề ra cơ quan chuyên viết sử <Đại Việt sử kí>.  -Y học, khoa học.  +Súng thần cơ <Hồ Nguyên Trừng>.  -Kiến trúc: tháp Phổ Minh, thành Tây Đô.  Hoàng thành... |

**\* Rút kinh nghiệm:**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

1. **Củng cố:**

* Mục tiêu: GV củng cố bài
* Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp
* Phương pháp, KT: PP vấn đáp, KT hỏi và trả lời
* Thời gian: 2 phút

? Kể tên và thời gian tồn tại của các triều đại phong kiến VN trong chương trình LS 7.

**5. Hướng dẫn HS học bài cũ & CBBM: (3’)**

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Lịch sử địa phương

**Ngµy so¹n: 17/12/2017**

**Ngµy gi¶ng: 23/12/2017**

**TiÕt 34**

**LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG**

**A. Mục tiêu bài dạy.**

1.Kiến thức:

- Giáo viên giúp HS những hiểu biết đầy đủ về lịch sử địa phương: Quảng Ninh thời tiền sử và di tích- danh thắng Yên Tử. Từ đó hiểu sâu sắc và cụ thể hơn về lịch sử dân tộc.

2. Kĩ năng

\* Kĩ năng bài dạy

- Rèn luyện kĩ năng phân tích, đánh giá, nhận xét về sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử.

\* Kĩ năng sống: Lắng nghe tích cực, tìm và xử lí thông tin.

3. Tư tưởng

- Giáo dục lòng biết ơn, tình yêu quê hương đất nước và niềm tự hào dân tộc.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; phân tích, nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS**

1. Chuẩn bị của GV

- Giáo viên chuẩn bị TL về LSĐP; máy tính-máy chiếu.

2. Chuẩn bị của HS:

- Học bài cũ.

- Quan sát trước bài.

**C. Phương pháp**

- PP thuyết trình, vấn đáp, phân tích, tái hiện.

- KT động não, hỏi và trả lời.

**D. Tiến trình dạy học**

1.Ổn định lớp (1p)

- KTSS: 7B1 7B2

2.Kiểm tra bài cũ: Kết hợp trong bài mới

3. Bài mới:

**Bài 2: Hoàng đế Trần Nhân Tông và di tích - danh thắng Yên Tử**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy- trò** | **Nội dung bài học** |
| **HĐ1:**  *- Mục tiêu: Giúp HS những hiểu biết đầy đủ về LS địa phương: Hoàng đế Trần Nhân Tông*  *- PP thuyết trình, vấn đáp, phân tích, tái hiện. KT động não, hỏi và trả lời*  *- Hình thức tổ chức: cá nhân, cả lớp*  *- Thời gian: 9 phút.*  - HS nghiên cứu SGK Tài liệu địa phương.  **? Trình bày những hiểu bết của em về Hoàng đế Trần Nhân Tông?**  - GV trình chiếu Tượng phật Trần Nhân Tông.  GV: Lúc mới sinh thần khí tươi sáng, tướng mạo khác thường nên vua cha yêu gọi là Phật Kim.  - Năm 1278 cũng là thời điểm quân Mông Nguyên ráo riết chuẩn bị sang xâm lược nước ta…  **? Lãnh đạo quân dân đánh quân Mông – Nguyên, Trần Nhân Tông còn có công lao gì?**  - HS trả lời theo SGK  **GV trình chiếu một số hình ảnh Lễ dâng hương Phật hoàng Trần Nhân Tông ngày 29/11/2016 ( 01/11 âm lịch) vừa qua tại chùa Hoa Yên...**  **- Gv liên hệ Lịch sử Đông Triều:** Am Ngọa Vân- nơi Trần Nhân Tông đã từng tu hành và viên tịch, trở thành sư tổ thứ nhất của Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử - một thiền phái đã để lại dấu ấn đặc sắc trong lịch sử tôn giáo Việt Nam.  **Rút kinh nghiệm:**  ........................................................................  ........................................................................  ........................................................................ | 1. Hoàng đế Trần Nhân Tông  (1258-1308)  - Hoàng đế Trần Nhân Tông tên thật Trần Khâm sinh 11/11/1258 con trai đầu của Trần Thánh Tông.  - Ngay từ nhỏ, ông là người thông minh, được vua cha quan tâm nên có sự hiểu biết uyên thâm, giàu lòng nhân ái.  - Năm 1278, ông được truyền ngôi báu, lấy niên hiệu là Thiệu Bảo rồi Trùng Hưng.  - Ông lãnh đạo quân dân đánh quân Mông – Nguyên lần II,III.  - Vua còn luôn chăm lo đến cuộc sống an lành của nhân dân, lên Yên Tử tu hành, nghiên cứu đạo Phật và có công sáng lập ra Thiền phái Trúc Lâm - trung tâm Phật giáo lớn nhất Việt Nam. |

**4.Củng cố**

*Mục tiêu: GV củng cố bài*

*Hình thức tổ chức: Dạy học cả lớp*

*Phương pháp, KT: PP vấn đáp, KT hỏi và trả lời*

*Thời gian: 2 phút*

- GV hệ thống các KT toàn bài

**5. Hướng dẫn HS học bài cũ & CBBM (3’)**

- Sưu tầm tranh ảnh về chùa Yên Tử.

- Ôn tập lại chương I- II- III, chuẩn bị tiết sau kiểm tra học kì I.

***Ngày 18 / 12 /2017, TTCM duyệt***

.................................................

.................................................

Nguyễn Thị Lanh

**TiÕt 33**

**kiÓm tra häc k× I**

**(Theo lÞch cña Phßng GD vµ §T §«ng TriÒu)**

**A. Mục tiêu dạy học**

1.Kiến thức: HS củng cố, hệ thống lại kiến thức. Kiểm tra đánh giá quá trình học tập của HS, đánh giá cho điểm học kỳ. Hệ thống lại những kiến thức cơ bản về Lịch sử Việt nam thời Tiền Lê, Lý.

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy

- Kĩ năng ghi nhớ, biết và nhớ sự kiện, phân tích, đánh giá, rèn kĩ năng làm bài.

\* Kĩ năng sống

- KN tìm và xử lí thông tin, KN ứng phó với căng thẳng, KN quản lí thời gian.

3. Giáo dục: Ý thức độc lập, sáng tạo làm bài.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS**

- GV: Đề, đáp án và biểu điểm

- HS: Ôn tập kiến thức

**C. Phương pháp**

- PP vấn đáp, phân tích

- KT động não, chia nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ.

**D.Tiến trình dạy học**

1.Ổn định lớp (1’)

- KTSS

2.Kiểm tra bài cũ: (5’)

(?) Nguyên nhân xâm lược của nhà Minh? Hãy nêu những chính sách cai trị của nhà Minh.

3. Bài mới

**I. Ma trận đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **M**ức độ  Chủ đề | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Tổng** |
| **Mức độ thấp** | **Mức độ cao** |
| Nước Đại Việt thời Lý (Tk XI – XIII)  (5 tiết) |  | Thành tựu của sự phát triển kinh tế, văn hóa nước ta thời Lý | . |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ |  | 1 câu  4 điểm  40% |  |  | 1 câu  4 điểm  40% |
| Nước Đại Việt thời Trần (tk XIII – XIV)  (10tiết) |  | Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của 3 lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên? Xác định nguyên nhân quan trọng nhất? |  | Đánh giá công lao nhân vật lịch sử. Liên hệ được trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ |  | 1 câu  4 điểm  40 % |  | 1câu  2 điểm  20 % | 2 câu  6 điểm  60% |
| Tổng số câu  T.số điểm  Tỉ lệ % | 1 câu  1,5 điểm  15% | 2câu  6,5 điểm  65% |  | 1 câu  2 điểm  20 % | TS câu:4  TSĐ:10  100% |

**II. Đ**ề **kiểm tra** ( Thời gian 45’)

**III. Đáp án và biểu điểm**

Câu 1: (4đ)Thành tựu của sự phát triển kinh tế, giáo dục nước ta thời Lý?

Câu 2: (4đ) Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của 3 lần kháng chiến chống Mông - Nguyên? Theo em, nguyên nhân nào là nguyên nhân quan trọng nhất?

Câu 4: (2đ) Trần Quốc Tuấn có những đóng góp gì trong ba lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên? Từ đó em hiểu gì về trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam trong tình hình thực tiễn đất nước hiện nay ?

**III. Đáp án và biểu điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | \* Kinh tế:  + Nông nghiệp: Nhà nước quan tâm đến sản xuất nông nghiệp như làm lễ tịch điền, khai hoang, đắp đê… Mùa màng bội thu.  + Thủ công ngiệp: nghề dệt, làm đồ gốm, xd đền đài, cung điện, nhà cửa rất phát triển. Các nghề làm đồ trang sức rất phát triển. Nhiều công trình kiến nổi tiếng: chuông Quy Điền, Vạc Phổ Minh…  + Thương nghiệp: Việc buôn bán trong và ngoài nước phát triển như cảng Vân Đồn.  \* Giáo dục:  - Năm 1070 lập Văn Miếu, 1075 mở khoa thi đầu tiên, 1076 mở Quốc Tử Giám.  - Giáo dục phát triển. Văn học chữ Hán bước đầu phát triển.  - Các vua Lý rất sùng đạo Phật, khắp nơi đều dựng chùa, tô tượng, đúc chuông... | 1 đ  0,5 đ  0,5 đ  1đ  0,5  0,5 |
| 2 | \* Nguyên nhân thắng lợi:  - Tất cả các tầng lớp nhân dân tham gia kháng chiến.  - Nhà Trần chuẩn bị chu đáo về mọi mặt cho mỗi cuộc kháng chiến.  - Tinh thần hi sinh, quyết chiến quyết thắng của toàn dân ta, mà nòng cốt là quân đội nhà Trần.  - Chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của vương triều Trần, đặc biệt là vua Trần Nhân Tông, Trần Quốc Tuấn và các danh tướng nhà Trần.  \* Ý nghĩa 3 lần kháng chiến chống Mông – Nguyên:  - Đập tan hoàn toàn ý chí xâm lược và tham vọng của đế chế Nguyên bảo vệ độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.  - Góp phần xây đắp thêm truyền thống chống giặc giữ nước của dân tộc ta.  - Để lại bài học quý giá, đoàn kết dân tộc, lấy dân làm gốc.  - Ngăn chặn cuộc xâm lăng vào Nhật.  \* Nguyên nhân nào là nguyên nhân quan trọng nhất: Chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của vương triều Trần, đặc biệt là vua Trần Thái Tông, Trần Nhân Tông, Trần Quốc Tuấn và các danh tướng nhà Trần.  \* HS lí giải được | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  1đ  1đ |
| 3 | \* Những đóng góp của Trần Quốc Tuấn:  - Trong cuộc kháng chiến lần I, Trần Quốc Tuấn được cử làm vị tướng chỉ huy. Ông vạch ra kế hoạch chiến đấu 3 lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.  - Viết “Hịch Tướng Sĩ” kêu gọi mọi chiến sĩ hết lòng chiến đấu vì Tổ quốc; viết nhiều binh thư để dạy các tướng.  - Là người tổ chức và chỉ đạo cuộc tổng phản công lần thứ 2 chống quân Mông – Nguyên.  - Quyết định tổ chức trận quyết chiến trên sông Bạch Đằng, đập tan hoàn toàn mưu đồ xâm lược của quân Mông – Nguyên.  \* Liên hệ:  - Trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam là nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc; lòng yêu nước; tinh thần đoàn kết, tích cực học tập, lao động sáng tạo thể hiện lòng yêu nước trên mọi lĩnh vực khác nhau; hiểu biết và tuyên truyền kiến thức về biển đảo; góp phần bảo vệ vững chắc vùng biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. | 0,5 đ  0,5đ  0,25đ  0,25 đ  0,5 đ |

**E.** **Rút kinh nghiệm**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Ngµy so¹n: /12/2016**

**Ngµy gi¶ng: /12/2016 Tiết 35**

**¤n tËp ch­¬ng II vµ III**

**A. Mục tiêu dạy học.**

1.Kiến thức:

- Củng cố kiến thức cơ bản thời Lý- Trần Hồ.

- Nắm được những thành tựu chủ yếu về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá của Đại Việt thời Lý-Trần-Hồ.

2.Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Sử dụng lược đồ, phân tích tranh ảnh, lập bảng thống kê.

\* Kĩ năng sống:

- Kĩ năng lắng nghe tích cực, tự nhận thức, tìm và xử lí thông tin.

3.Tư tưởng:

- Giáo dục lòng yêu nước , niềm tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thức, giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS**

1. Giáo viên

- ƯDCNTT: + Lược đồ nước Đại Việt thời Lý- Trần- Hồ.

+ Lược đồ cuộc kháng chiến chống Tống- Mông- Nguyên.

+ Tranh ảnh về các thành tựu văn hoá thời Lý- Trần.

2. Học sinh

- Ôn lại các bài đã học.

**C. Phương pháp**

- PP thuyết trình, vấn đáp, phân tích, dạy học theo nhóm.

- KT động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ.

**D. Tiến trình dạy học**

1.Ổn định lớp (1’)

- KTSS:

2.Kiểm tra bài cũ: Kết hợp trong bài mới

3. Bài mới

*Giới thiệu bài:* (1’)

Từ thế kỉ X-> XV ba triều đại Lý- Trần- Hồ thay thế nhau lên nắm chính quyền. Đó là giai đoạn hoà hùng, vẻ vang của lịch sử dân tộc ta, nhìn lại chặng đường lịch sử đó chúng ta có quyền tự hào về truyền thống đấu tranh anh dũng của dân tộc ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

**Hoạt động 1:(18’)**

*- Mục tiêu: Giúp HS hệ thống lại Thời Lý, Trần nhân dân đã phải đương đầu với những cuộc xâm lược nào?*

*- PP thuyết trình, vấn đáp, phân tích,* dạy học theo nhóm.

*- KT động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ.*

GV chia lớp thành 4 nhóm thảo luận:

+Nhóm 1-2: Các cuộc k/c thời Lý (Thời gian,đường lối kháng chiến, gương k/chiến ,nguyên nhân thắng lợi,ý nghĩa lịch sử).

+ Nhóm 3-4: Các cuộc k/c thời Trần(Thời gian,đường lối kháng chiến, gương k/chiến ,nguyên nhân thắng lợi,ý nghĩa lịch sử).

Các nhóm trình bày/ GV định hướng

**1,Các cuộc kháng chiến chống xâm lược thời Lý- Trần**

GV trình chiếu Slide:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Các cuộc k/chiến | Chống Tống | Mông Cổ lần  I | Mông -Nguyên II | Mông -Nguyên III |
| Triều đại | Lý | Trần | Trần | Trần |
| Thời gian | 10/1075-3/1077. | 1/1258-29/1/1258. | 1/1285-6/1285 | 12/1287-4/1288. |
| Đường lối kháng  chiến | Giai đoạn 1 tiến công, tự vệ  Giai đoạn 2: Xây dựng phòng tuyến phản công. | Xây dựng vườn không nhà trống.  Vừa đánh vừa lui phản công. | Xây dựng vườn không nhà trống.  Vừa đánh vừa lui P/ công. | Rút lui bảo toàn lựclượng.  Mai phục.  Kết thúc  chiến tranh. |
| Gương k/chiến | LýThườngKiêt.  Đông đảo quần chúng nhân dân | Trần Thủ Độ  TrầnQuốcTuấn..  Đoàn kết quân dân | TrầnQuốcTuấn.  TrầnBìnhTrọng...  Tạo sức mạnh. | TrầnQuốcTuấn.  Trần KhánhDư...  Toàn dân kháng chiến. |
| Nguyên nhân thắng lợi | Tinh thần k/ chiến nhân dân người lãnh đạo giỏi, cách đánh giặc độc đáo. | Tinh thần k/ chiến tránh chỗ mạnh đánh chỗ yếu, phản công. | Nhân dân tham gia già, trẻ, bô lão.  Sự chuẩn bị chu đáo.... | Lấyyếu/mạnh,  ít /nhiều.  Đoàn kết...  dân ... gốc. |
| ý nghĩa lịch sử | Giữ vững độc lập, quân Tống từ bỏ mộng xâm lăng. | Cổ vũ động viện tinh thần k/ chiến của nhân dân. | Tạo nên trang sử vẻ vang .... | Làm cho kẻ thù bỏ mộng xâm lăng. |

**\* Rút kinh nghiệm**:

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Hoạt động 2: (20’)**

*- Mục tiêu: Giúp HS hệ thống lại kiến thức về: Nước Đại Việt thời Lý-Trần- Hồ đã đạt được những thành tựu gì nổi bật.*

*- PP thuyết trình, vấn đáp, phân tích, thảo luận*

*- KT động não, hỏi và trả lời, chia nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ.*

**2, Nước Đại Việt thời Lý-Trần- Hồ đã đạt được những thành tựu gì nổi bật.**

GV chia lớp thành 4 nhóm thảo luận:

+ Nhóm 1-2: Thời Lý Ktế, VH,GD, KH nghệ thuật

+ Nhóm 3- 4: Thời Trần

Các nhóm trình bày/ GV định hướng: trình chiếu Slide:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Thời Lý** | **Thời Trần** |
| Kinh tế | -Nông nghiệp:  Ruộng đất do nhà nước quản lí, vua tổ chức cày tịch điền, khai hoang, đắp đê...  -Thủ công nghiệp: Phát triển mạnh gốm, dệt, đúc đồng...  Xưởng thủ công nhà nước phát triển nghề dệt trong nhân dân, chùa chiền xây dựng nhiều nơi.  -Thương nghiệp: Trao đổi buôn bán với nước ngoài. | -Ruộng công làng xã chiếm ưu thế khuyến khích phát triển sản xuất, mở rộng S ruộng đất tư, ruộng phong cấp, mua bán tăng-> địa chủ đông lên <giai cấp thống trị>.  Nô tì đông đảo-> thấp kém.  -thủ công nghiệp: Thủ công nghiệp nhà nước và các nghề truyền thống trong nhân dân phát triển.  Nghề mới đóng tàu, chế tạo vũ khí.  -Thương nghiệp: Trung tâm Thăng Long, Vân Đồn giao lưu buôn bán với thương nhân nước ngoài. |
| Văn hoá | Đạo phật được mở rộng sư giỏi được trọng dụng, nhân dân thích ca hát, nhảy múa, tổ chức lễ hội trong những ngày Tết, gặt... | Tín ngưỡng cổ truyền phát triển nho giáo được trọng dụng. |
| Giáo dục | 1075 Xây dựng Văn Miếu- Quốc tử giám.  1076 mở khoa thi chọn nhân tài-> trường Đại học.  -Tác phẩm “Nam quốc sơn hà” là bản Tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta. | Trường học ở nhiều nơi.  Tổ chức các kì thi thường xuyên hơn để tuyển người tài, lập quốc sử viện.Lê Văn Hưu –Đại Việt sử kí gồm 30 quyển (1272), là bộ sử đầu tiên của nước ta. |
| Nghệ thuật khoa học | Chùa Một Cột<1049> tháp Bảo Thiên, tượng phật A-di-đà, rồng.-> công trình nghệ thuật độc đáo của dân tộc. | Y học , quân sự, kiến trúc tháp Phổ Minh- Nam Định tác phẩm Binh thư yếu lược,Vạn kiếp tông bí truyền thư… |

**\* Rút kinh nghiệm**:

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**4.** Củng cố: (2’)

(?) Kể tên và thời gian các cuộc xâm lược thời Lí – Trần.

**5.** Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- CBB: Làm bài tập lịch sử

---------------------\*\*\*\*---------------------

**Ngày soạn:**

**Ngày giảng:**

**Tiết 36**

**LÀM BÀI TẬP LỊCH SỬ**

**A. Mục tiêu bài dạy.**

1.Kiến thức:

- Giúp học sinh hệ thống kiến thức lịch sử thời Trần thế kỉ XIII-XIV.

2. Kĩ năng:

\* Kĩ năng bài dạy:

- Rèn luyện kĩ năng sử dụng lược đồ, kĩ năng tư duy lịch sử

\* Kĩ năng sống:

- Tự nhận thức, tìm và xử lí thông tin.

3.Tư tưởng

- Giáo dục học sinh lòng tự hào dân tộc, truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của nhân dân ta.

4- Định hướng phát triển năng lực HS

- Năng lực chung: nhận thứcsáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực chuyên biệt: Tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật; so sánh, phân tích, phản biện, khái quát hóa; nhận xét, đánh giá rút ra bài học lịch sử từ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề lịch sử, nhân vật.

**B. Chuẩn bị của GV & HS:**

1. Giáo viên

- Bảng phụ, sách bài tập lịch sử, Ứng dụng CNTT.

2. Học sinh

- Ôn lại các bài đã học

**C. Phương pháp**

- PP thuyết trình, vấn đáp, phân tích, dạy học theo nhóm.

- KT động não, chia nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ.

**D.Tiến trình dạy học**

1.Ổn định lớp (1’)

- KTSS

2.Kiểm tra bài cũ: (5’)

(?) Nguyên nhân xâm lược của nhà Minh? Hãy nêu những chính sách cai trị của nhà Minh.

3. Bài mới

*Giới thiệu bài:* GV nêu mục tiêu của tiết học

**Hoạt động 1: (25’)**

*- Mục tiêu: Giúp HS hệ thống lại kiến thức về: Lịch sử thời Trần thế kỉ XIII-XIV.*

*- PP dạy học theo nhóm, phân tích*

*- KT động não, dạy học theo nhóm, hoàn tất 1 nhiệm vụ.*

Chia học sinh theo tổ giao cho các em làm bài tập

GV trình chiếu nội dung các bài tập.

\*Tổ 1 làm bài tập sau:

Bài tập 2 trang 43.

Bài tập1 trang 45.

Bài tập 5 trang 48.

\*Tổ 2 làm các bài tập sau:

Bài tập 1 trang 48.

Bài tập 2 trang 49.

Bài tập 4 trang 50.

\*Tổ 3 làm các bài tập sau:

Bài tập 1,2,3, trang 52, 53.

- Học sinh làm bài độc lập khoảng 25 phút sau đó, giáo viên gọi các em

- Đại diện từng nhóm lên bảng chữa các bài tập của nhóm mình.

H:Nhận xét.

G:Kết luận đánh giá, cho điểm bài làm đúng.

**Rút kinh nghiệm:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Hoạt động 2: PP thuyết trình – KT động não(10’)**

G: Hướng dẫn các H làm bài chưa đúng.

**Rút kinh nghiệm:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

4. Củng cố: (1’)

GV: Khái qquát các dạng BTLS

**5.** Hướng dẫn HS học bài cũ và CBBM: (3’)

- Làm đáp án trả lời các câu hỏi trong SGK

- Về nhà làm tiếp các bài tập sau.

+ Bài tập 1,2,3,4 trang 57, 58.

+ Bài tập 1,2,3 trang 59,60.

- Nghiên cứu: Bài 18

***Ngày /12/2016, TTCM duyệt***

.................................................

.................................................

Nguyễn Thị Lanh